

Masjid

Khái niệm – Ân phúc – Giáo luật – Lễ nghĩa
Dưới ánh sáng của Qur'an và Sunnah

[Tiếng Việt – Vietnamese – فيتنامية]

Sa-e'ed bin Ali bin Wahf Al-Qahtaani

Dịch thuật: Abu Zaytune Usman Ibrahim

Kiểm duyệt: Abu Hisaan Ibnu Ysa

2014 - 1435

IslamHouse.com

المساجد في ضوء الكتاب والسنة
مفهوم وفضائل وأحكام وحقوق وآداب
« باللغة الفيتنامية »

سعيد بن علي بن وهف القحطاني

ترجمة: أبو زيتون عثمان إبراهيم

مراجعة: أبو حسان محمد زين بن عيسى

2014 - 1435

IslamHouse.com

Mục lục

Chủ đề	Trang
1 - Lời nói đầu	4
2 - Mục thứ nhất: khái niệm Masjid	7
3 - Mục thứ hai: ân phúc và sự thiêng liêng của Masjid	10
4 - Mục thứ ba: ba Masjid ân phúc và thiêng liêng nhất	17
5 - Mục thứ tư: Masjid ân phúc đứng sau ba Masjid Al- Haram, Al-Aqsa và Annabawi là Masjid Quba'	20
6 - Mục thứ năm: ân phúc của việc xây cất vào bảo quản cá Masjid	23
7 - Mục thứ sáu: ân phúc của việc đi bộ đến Masjid	30
8 - Mục thứ bảy: cung cách đi bộ đến Masjid	43
9 - Mục thứ tám: các giáo luật về Masjid	58
10 - Mục thứ chín: những nơi bị cấm dâng lễ nguyện Salah	110
11 - Mục thứ mười: tụ tập nhóm trong Masjid để giảng dạy, học hỏi kiến thức giáo lý là một trong những hình thức vĩ đại trong việc làm hài lòng Allah.	117

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân Danh Allah
Đáng Rất Mục Độ Lượng
Đáng Rất Mục Khoan Dung



Lời nói đầu

إِنَّ الْحَمْدَ لِلَّهِ نَحْمَدُهُ وَنُسْتَعِينُهُ وَنَسْتَغْفِرُهُ، وَنَعُوذُ بِاللَّهِ مِنْ شُرُورِ أَنْفُسِنَا
وَمِنْ سَيِّئَاتِ أَعْمَالِنَا، مَنْ يَهْدِ اللَّهُ فَلَا مُضِلَّ لَهُ، وَمَنْ يَضِلَّ فَلَا هَادِيَ لَهُ.
وَأَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ،
صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَعَلَى آلِهِ وَصَحْبِهِ وَمَنْ تَبِعَهُمْ بِإِحْسَانٍ إِلَى يَوْمِ الدِّينِ، وَسَلَّمَ
تَسْلِيمًا كَثِيرًا، أَمَّا بَعْدُ:

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah! Bây tôi xin ca ngợi và tán dương Ngài, bây tôi cầu xin Ngài phù hộ và che chở, bây tôi cầu xin Ngài tha thứ tội lỗi, bây tôi xin quay về sám hối với Ngài, và bây tôi cầu xin Ngài giúp bây tôi tránh khỏi mọi điều xấu từ bản thân bây tôi và mọi điều xấu từ việc làm và hành vi của bây tôi. Quả thật, người nào được Allah hướng dẫn sẽ không bao giờ bị lạc lối, còn người nào bị Ngài làm cho lạc lối thì sẽ không bao giờ tìm thấy sự hướng dẫn. Bề tôi xin chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah, Ngài là Thượng Đế duy nhất không có đối tác cùng Ngài, và bề tôi xin chứng nhận Muhammad là người bề tôi và là vị Sứ giả của Ngài. Cầu xin Allah ban bằng

an và phúc lành cho Người, cho gia quyến của Người, cho các bạn đạo của Người cùng tất cả những ai theo họ trên con đường thiện tốt cho đến Ngày tận thế ..

Đây là bức thông điệp tóm tắt về chủ đề “Các Masjid” trong đó trình bày các nội dung: khái niệm Masjid, ân phúc của Masjid, ân phúc của việc xây dựng Masjid, ân phúc của việc đi bộ đến Masjid, lễ nghĩa và các giới luật liên quan đến Masjid, tầm quan trọng của các buổi truyền dạy và học hỏi kiến thức giáo lý trong các Masjid, cùng với các bằng chứng giáo lý từ Qur’an Sunnah.

Quả thật, tôi đã học hỏi và đúc kết được rất nhiều điều hữu ích từ sự hướng dẫn và truyền dạy của Sheikh chúng tôi, một vị học giả uyên bác – Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baaz – cầu xin Allah ban ánh sáng trong ngôi mộ của ông và nâng ông lên tầng Firdaus cao nhất nơi Thiên Đàng.

Cầu xin Allah Tối Cao và Ân Phúc biến việc làm này thành việc làm ân phúc và được chấp nhận, xin Ngài biến việc làm này thành việc làm thành tâm vì sắc diện của Ngài, xin Ngài hãy ban phúc lành cho bề tôi qua việc làm này của bề tôi ở đời này và sau khi chết; qua thông điệp này, xin Ngài ban điều hữu ích cho tất cả những ai đọc nó, quả thật Ngài là Đáng Trông Coi tốt nhất, và Ngài là Đáng bảo hộ và ban phúc, không có sức mạnh và uy quyền nào ngoài sức mạnh và uy quyền của Allah Tối Cao và Vĩ Đại.

Cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho người bề tôi của Ngài, vị Thiên sứ của Ngài, Người tốt nhất trong nhân loại, Nabi của chúng ta, vĩ lãnh đạo của chúng ta, tấm gương tốt đẹp của chúng ta – Muhammad bin Abdullah, và cho gia

quyền của Người, các bạn đạo của Người cùng tất cả những ai đi theo họ trên con đường tốt đẹp cho đến ngày tận thế.

Tác giả

Trưa thứ năm, ngày 28 tháng 2 năm 1421 hijri.



Mục thứ nhất

Khái niệm Masjid

Trong tiếng Ả rập, “مَسْجِدٌ” – Masjid⁽¹⁾ là từ dùng để gọi nơi đặc trưng riêng biệt cho việc thực hiện năm lễ nguyện Salah bắt buộc, số nhiều của Masjid là “مَسَاجِدٍ” - Masa-jid; còn “مَسْجِدَةٌ” – Masjad là một danh từ mang nghĩa: điểm đặt trán lúc Sujud (cúi đầu quì lạy)⁽²⁾.

Masjid theo nghĩa của từ: là điểm cúi đầu quì lạy, sau đó, nghĩa của nó được mở rộng ra thành một danh từ chỉ ngôi

⁽¹⁾ Danh từ Masjid là phiên âm từ tiếng Ả rập, trong từ điển tiếng Anh từ này được dịch là Mosque có nghĩa là nhà thờ Hồi giáo hay thánh đường Hồi giáo, cho nên người Muslim nói tiếng Việt khi nói đến Masjid thì họ thường gọi là thánh đường để phân biệt với nhà thờ Thiên Chúa, một số còn gọi là Chùa. Tuy nhiên, nếu xét về mức độ chính xác trong việc chuyển ngữ sang tiếng Việt thì nhà thờ hoặc nhà nguyện là hai từ có nghĩa tương đối chính xác hơn. Riêng thánh đường và chùa thì không đúng, bởi vì thánh đường có nghĩa là nơi của thánh nhưng Allah không phải là thánh mà là Thượng Đế, là Đấng Tạo Hóa, là Chúa trong khi “thánh” thường được dùng để chỉ nhân vật nào đó tài giỏi siêu phàm và có phẩm chất đạo đức cao chẳng hạn như Thánh nhân, Đức Thánh Trần, Thánh Gióng, một số người nói tiếng Việt khi nói về Allah thì họ gọi là thánh Ala, đây là cách dùng từ sai khi họ dịch tiếng “God” trong Anh ngữ sang tiếng Việt bởi vì “God” có nghĩa là Chúa, Thượng Đế; còn đối với tiếng “Chùa” thì hoàn toàn xa vời với từ Masjid bởi vì “Chùa” dùng để gọi nơi thờ cúng và tu hành của người Phật giáo nói chung. Do đó, nếu dịch tiếng Masjid sang Việt ngữ thì tiếng tương đối nhất là nên dùng “nhà thờ” hay “nhà nguyện”, tuy nhiên, khi dùng tiếng “nhà thờ” thì có thể sẽ bị nhầm lẫn với nhà thờ của Thiên Chúa vì hầu hết người Việt khi nói đến nhà thờ thì họ đều nghĩ ngay đến nhà thờ Thiên Chúa; còn “nhà nguyện” thì hầu như ít ai biết đến. Tóm lại, cách đúng nhất và an toàn nhất cho người Muslim gọi nơi dâng lễ nguyện Salah của họ là nên dùng tiếng nguyên bản, đó là Masjid.

⁽²⁾ Xem: Từ điển “Lisaan Al’Arab” của Ibn Manzbur, chương chữ “Daal”, mục chữ “Meem” 3/204-205, Subulus-salaam của Al-Sanna-i 2/179.

nhà được lấy làm nơi mà những người Muslim tập hợp lại để dâng lễ nguyện Salah. Học giả Azzarkashi ﷺ nói: “Do Sujud (cúi đầu quỳ lạy) là nghi thức thiêng liêng nhất trong các nghi thức của lễ nguyện Salah bởi vì lúc Sujud là lúc khoảng cách gần nhất của người bề tôi với Thượng Đế của y cho nên người ta lấy danh từ chỉ nơi Sujud ‘Masjid’ để gọi nơi dâng lễ nguyện Salah, chứ không nói: Marka’ có nghĩa là nơi cúi mình; rồi tiếng Masjid được dùng thành một danh từ thông lệ để gọi riêng cho nơi dâng lễ nguyện Salah, chỉ gọi riêng cho nơi thực hiện năm lễ nguyện Salah bắt buộc, cho nên dù là những nơi khác được những người Muslim tập hợp lại ngoài trời cho các ngày đại lễ thì cũng không được gọi với biệt danh này”⁽³⁾.

Masjid theo thuật ngữ giáo lý: là nơi dành để dâng lễ nguyện Salah thường xuyên⁽⁴⁾; còn ý nghĩa gốc của Masjid theo giáo lý là tất cả mọi nơi trên mặt đất đều được dùng để cúi đầu quỳ lạy phủ phục Allah⁽⁵⁾ dựa theo Hadith được thuật lại bởi Jabir ﷺ rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

«... وَجَعَلْتُ لِي الْأَرْضَ مَسْجِدًا وَطَهُورًا، فَأَيُّمَا رَجُلٍ مِنْ أُمَّتِي أَدْرَكَتُهُ الصَّلَاةُ فَلْيُصَلِّ ...»
رواه البخاري رقم ۳۳۵ ومسلم رقم ۵۲۱.

(3) “I’laam Al-Masa-jid Bi-ahkaam Al-Masa-jid” trang 27 và 28; xem “Masha-riq Al-Anwaar” của Al-Qa-dhi I’yadh 2/207; “Các từ vựng Qur’an” của Al-Asfaha-ni trang 397; “Mirqaah Al-Mafa-teeh” giải thích “Mishkaah Al-Masa-beeh” của Al-Mala Ali Al-Qa-ri 10/12; “Sharh Attaiyibi Ala Mishkaah Al-Mafa-teeh” 11/3635.

(4) Từ điển thuật ngữ của Al-Fuqaha (các học giả giáo lý thực hành) của tiền sĩ Muhammad Rauwaas trang 397.

(5) Xem “I’laam Al-Masa-jid Bi-ahkaam Al-Masa-jid” của Al-Zarkashi trang 27.

“... Và Ta được ban cho mặt đất làm nơi cúi đầu quì lạy thanh sạch, bởi thế, bất cứ nơi nào mà ai đó trong cộng đồng tín đồ của Ta đến giờ dâng lễ nguyện Salah thì y hãy thực hiện nó ...” (Albukhari: 335, Muslim:521).

Đây là một trong những đặc ân được ban cho vị Nabi ﷺ của chúng ta và cộng đồng tín đồ của Người, riêng các vị Nabi trước Người thì họ chỉ được phép dâng lễ nguyện Salah trong những địa điểm nhất định chẳng hạn như các nhà thờ riêng biệt⁽⁶⁾.

Ông Abu Zdar ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

«... وَأَيْنَمَا أَذْرَكْتِكَ الصَّلَاةُ فَصَلِّ فَهُوَ مَسْجِدٌ» رواه البخاري رقم ٤٢٥ ومسلم رقم

.٥٢٠

“**Bất cứ nơi nào khi đến giờ Salah thì người hãy dâng lễ nguyện Salah, bởi đó là Masjid**” (Albukhari: 425, Muslim: 520).

Imam Annawawi ﷺ nói: “Được phép dâng lễ nguyện Salah tại mọi nơi trừ những địa điểm mà giáo lý ngăn cấm thực hiện lễ nguyện Salah: các khu mộ, những nơi dơ bẩn chẳng hạn như nơi có phân, nơi giết mổ, trên đường, nhà vệ sinh, ... dựa theo Hadith được ghi lại” (Sharh Annawawi Ala Saheeh Muslim: 5/5).

Đối với tiếng Ja-mi’a (nơi tập hợp): là tiếng mô tả bản chất của Masjid. Masjid còn được gọi như thế là bởi vì Masjid

⁽⁶⁾ Xem: Al-Muqham Lima Ashkal Min Talkhees Kitaab Muslim của Al-Qurtubi 2/117.

là nơi để tập hợp, là biểu hiện của một tập thể đoàn kết. Khi người ta nói: Al-Masjid Al-Ja-mi'a hoặc Masjid Al-Ja-mi'a có nghĩa là Masjid có tổ chức lễ nguyện Salah Jumu'ah (lễ nguyện Salah tập thể ngày thứ sáu) cho dù Masjid đó có nhỏ đi chăng nữa.



Mục thứ hai

Ân phúc và sự thiêng liêng của Masjid

Vì tầm quan trọng, sự thiêng liêng và ân phúc của các Masjid nên Allah, Đấng Tối Cao và Ân Phúc đã đề cập đến nó ở hai mươi tám chỗ khác nhau trong Qur'an của Ngài⁽⁷⁾.

Cũng chính vì các Masjid có vị trí thiêng liêng và vĩ đại ở nơi Allah nên Ngài đã gán những Masjid là những nơi của riêng Ngài để nhấn mạnh rằng các Masjid là những nơi rất cao quý và đáng được tôn vinh.

Việc gán một điều gì đó cho Allah được chia thành hai dạng:

Dạng thứ nhất: Các thuộc tính không đứng riêng một mình như kiến thức, quyền năng, lời nói, sự nghe, sự thấy; thì những thuộc tính này sẽ được gán cho những chủ thể được mô tả, chẳng hạn như kiến thức của Ngài, lời phán của Ngài, quyền năng của Ngài, sắc diện của Ngài, tay của Ngài; tuy nhiên, không có bất cứ thứ gì trong tạo vật của Ngài giống với

⁽⁷⁾ Xem : Từ điển mục lục lời phán Qur'an của Muhammad Fu'aad Abdu Al-Baqi trang 345.

các thuộc tính của Ngài, bởi các thuộc tính của Ngài là tuyệt đối và siêu việt.

Dạng thứ hai: Gán một vật nào đó nằm ngoài Ngài cho Ngài, chẳng hạn như nhà, con lạc đà, người bê tôi, thiên sứ, tinh thần hay linh hồn, những thứ này là những tạo vật gán cho Đấng Tạo Hóa, tuy nhiên, việc gán này mang tính riêng biệt, thiêng liêng và vượt trội khác với việc gán cho ai (vật) khác ngoài Ngài⁽⁸⁾.

Allah gán các Masjid cho bản thân Ngài là một sự gán mang tính thiêng liêng và hồng phúc tức muốn nhấn mạnh sự thiêng liêng và hồng phúc của các Masjid. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ وَمَنْ أَظْلَمُ مِمَّن مَنَّعَ مَسْجِدَ اللَّهِ أَنْ يُذْكَرَ فِيهَا اسْمُهُ ﴾ [سورة البقرة: ١١٤]

﴿Và còn ai sai quấy hơn kẻ đã ngăn cản các Masjid của Allah không cho tên của Ngài được tụng niệm trong đó.﴾
(Chương 2 – Albaqarah, câu 114).

﴿ إِنَّمَا يَعْمُرُ مَسْجِدَ اللَّهِ مَنْ ءَامَنَ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ وَأَقَامَ الصَّلَاةَ وَءَاتَى الزَّكَاةَ وَلَمْ يَخْشَ إِلَّا اللَّهَ فَعَسَىٰ أُولَٰئِكَ أَنْ يَكُونُوا مِنَ الْمُهْتَدِينَ ﴾ [سورة التوبة: ١٨]

﴿Chỉ ai tin nơi Allah và Ngày Phán xử cuối cùng và năng dâng lễ nguyện Salah và đóng Zakah và không sợ ai mà chỉ

⁽⁸⁾ Xem: Sharh Al’Aqi-dah Attaha-wi trang 442, và Al-Kawa-shif Al-Jaliyah An Ma’a-ni Al-Wa-sitiyah của Salman trang 242.

sợ một mình Allah thì đó mới là những người chăm sóc và bảo quản các Masjid của Allah. May ra những người đó có thể sẽ là những người được hướng dẫn.﴾ (Chương 9 – Attawbah, câu 18).

﴿وَأَنَّ الْمَسْجِدَ لِلَّهِ فَلَا تَدْعُوا مَعَ اللَّهِ أَحَدًا ﴿١٨﴾﴾ [سورة الجن : ١٨]

﴿Và các Masjid đều là của Allah. Do đó, chớ cầu nguyện, khẩn vái một ai khác cùng với Ngài trong đó﴾ (Chương 72 – Al-Jinn, câu 18).

Mặt dầu tất cả mọi tạo vật đều là của Allah, tất cả mọi vạn vật đều nằm dưới vương quyền của Ngài, Ngài là Đấng Tạo Hóa tất cả mọi vạn vật, tuy nhiên, các Masjid có sự thiêng liêng và cao quý hơn mọi tạo vật khác bởi vì đó là nơi để dành riêng cho việc thờ phượng, tuân lệnh, phủ phục Ngài, và các Masjid không là của ai (vật) ngoài Ngài cũng giống như sự thờ phượng mà Ngài đã bắt các bề tôi của Ngài không được hướng nó đến ai (vật) ngoài Ngài.

Thiên sứ của Allah ﷺ đã gán Masjid là ngôi nhà của Allah mang ý nghĩa thiêng liêng và kêu gọi sự tôn vinh đến Masjid với lời:

« وَمَا اجْتَمَعَ قَوْمٌ فِي بَيْتٍ مِنْ بُيُوتِ اللَّهِ يَتْلُونَ كِتَابَ اللَّهِ وَيَتَدَارَسُونَ بَيْنَهُمْ إِلَّا نَزَلَتْ عَلَيْهِمُ السَّكِينَةُ وَعَشِيَّتُهُمُ الرَّحْمَةُ وَحَفَّتُهُمُ الْمَلَائِكَةُ وَذَكَرَهُمُ اللَّهُ فِيمَنْ عِنْدَهُ » رواه مسلم رقم ٢٦٩٩.

“Bất cứ nhóm người nào tụ họp lại tại một trong những ngôi nhà của Allah để đọc Kinh sách của Allah (Qur’an) và để học hỏi truyền dạy kiến thức giáo lý cho nhau thì đều được (Allah) ban xuống sự bằng an, được Ngài che chở

trong sự thương xót của Ngài, được các Thiên Thần bao quanh (cầu nguyện Allah cho họ) và Allah sẽ nhắc tên của họ với những ai ở nơi Ngài” (Muslim: 2699).

Một trong những bằng chứng nói lên ân phúc và sự thiêng liêng của các Masjid là lời phán của Allah:

﴿وَلَوْلَا دَفَعُ اللَّهُ النَّاسَ بَعْضُهُمْ يَبْعَضٍ لَهَدَمَتِ صَوَامِعُ وَبِيَعٌ وَصَلَوَاتٌ
وَمَسَاجِدُ يُذَكَّرُ فِيهَا اسْمُ اللَّهِ كَثِيرًا وَلَيَنْصُرَنَّ اللَّهُ مَنْ يَنْصُرُهُ ۗ إِنَّ اللَّهَ لَقَوِيٌّ
عَزِيزٌ﴾ [سورة الحج: ٤٠]

﴿Và nếu Allah không dùng những người này để chặn đứng một số người kia thì những tu viện và nhà thờ, giáo đường và thánh đường, những nơi mà tên Allah được tụng niệm nhiều chắc chắn sẽ bị phá sập. Và chắc chắn Allah luôn giúp đỡ những ai ủng hộ chính nghĩa của Ngài, quả thật, Allah là Đấng Toàn năng đầy quyền lực và sức mạnh.﴾ (Chương 22 – Al-Hajj, câu 40).

Nếu Jihad được sắc lệnh để giơ cao lời phán của Allah thì các Masjid là những nơi tốt nhất để biểu hiện lời Tawhid và để thực hiện các nghĩa vụ tôn giáo sau lời tuyên thệ Shahadah. Chính vì vậy mà việc phòng vệ và bảo quản các Masjid là nghĩa vụ bắt buộc đối với những người Muslim.

Lời phán của Allah: ﴿Và nếu Allah không dùng những người này để chặn đứng một số người kia thì những tu viện và nhà thờ, giáo đường và các Masjid, những nơi mà tên Allah được tụng niệm nhiều chắc chắn sẽ bị phá sập.﴾ (Chương 22 – Al-Hajj, câu 40).

Imam Ibnu Jarir رحمته الله nói: “Lời nói đúng nhất về ý nghĩa của câu Kinh này: quả thật Allah Tối Cao cho biết rằng nếu như Ngài không dùng những người này ngăn chặn một số người kia thì chắc chắn sẽ xảy ra như Ngài đã phán; Ngài đã cho những người Muslim đẩy lùi những người thờ đa thần trong sự phá hoại đó, cho những người chính trực ngăn những ai có hành vi bất công ... ”⁽⁹⁾.

Imam Ibnu Kathir رحمته الله nói: “Có nghĩa là nếu Allah không dùng một nhóm người này chặn đứng một nhóm người kia, nếu Ngài không để một nhóm người này ngăn chặn điều xấu và ác đức của nhóm người kia theo những gì mà Ngài đã sắp đặt và an bài thì chắc chắn trái đất sẽ bị hủy hoại, chắc chắn kẻ mạnh sẽ tiêu diệt kẻ yếu”. (*Tafseer Al-Qur’an Al-Azim trang 901*).

Imam Al-Baghawi رحمته الله nói: “Ý nghĩa của câu Kinh này là nếu như Allah không để những người này ngăn chặn những người kia bằng con đường Jihad, thực thi sự trừng phạt theo giáo luật thì chắc chắn những nơi dâm lễ nguyện Salah của các tín đồ trong giáo lý của mỗi vị Nabi sẽ bị phá sụp, các nhà thờ trong thời của Nabi Musa عليه السلام sẽ bị phá sụp, các nhà thờ trong thời của Nabi Ysa عليه السلام sẽ bị phá sụp và trong các Masjid trong thời của Muhammad ﷺ sẽ bị phá sụp”. (*Tafseer Al-Baghawi: 3/290*).

Một trong những việc làm bảo quả và phòng vệ cho các Masjid là giúp đỡ tôn giáo của Allah như Ngài đã phán:

⁽⁹⁾ Ja-mi’a Al-Bayaan An Ta’weel Ayah Qur’an 18/647.

﴿ وَلَيَنْصُرَنَّ اللَّهُ مَنْ يَنْصُرُهُ إِنَّ اللَّهَ لَقَوِيٌّ عَزِيزٌ ﴾ [سورة الحج: ٤٠]

«Và chắc chắn Allah luôn giúp đỡ những ai ủng hộ chính nghĩa của Ngài, quả thật, Allah là Đấng Toàn năng đầy quyền lực và sức mạnh.» (Chương 22 – Al-Hajj, câu 40).

﴿ الَّذِينَ إِنْ مَكَّنَّهُمْ فِي الْأَرْضِ أَقَامُوا الصَّلَاةَ وَآتَوُا الزَّكَاةَ وَأَمَرُوا بِالْمَعْرُوفِ وَنَهَوْا عَنِ الْمُنْكَرِ وَاللَّهُ عَقِيبَةُ الْأُمُورِ ﴾ [سورة الحج: 41]

«Những ai mà TA để họ vững vàng trên trái đất thì họ sẽ dâng lễ nguyện Salah một cách chu đáo, đóng Zakah, bảo ban nhau làm điều phải và ngăn cản nhau làm điều sai quấy. Nhưng tất cả mọi việc đều ở sự định đoạt của Allah.» (Chương 22 – Hajj, câu 41).

Vì sự vĩ đại và thiêng liêng của các Masjid nên Allah đã qui định rằng điều xấu xa, tồi tệ và bất công nhất chính là hành vi ngăn cản việc tụng niệm và thờ phượng Allah trong các Masjid cũng như hành vi đập phá chúng. Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ وَمَنْ أَظْلَمُ مِمَّن مَتَعَ مَسْجِدَ اللَّهِ أَنْ يُذْكَرَ فِيهَا اسْمُهُ وَسَعَى فِي خَرَابِهَا ﴾ [سورة البقرة: ١١٤]

«Và còn ai sai quấy hơn kẻ đã ngăn cản các Masjid của Allah không cho tên của Ngài được tụng niệm trong đó, và còn cố gắng tìm mọi cách đập phá chúng» (Chương 2 – Albaqarah, câu 114).

Và không phải nghi ngờ gì nữa rằng Allah đã xóa bỏ hết tất cả các hệ thống giáo lý trước và thay vào bằng hệ thống

giáo lý của Islam. Sau khi đã xóa bỏ và thay thế hệ thống giáo lý mới này thì Ngài ngăn cấm tất cả các nhà thờ, các nơi thờ phượng của người Do thái và sắc lệnh phải dựng lên các Masjid và tôn vinh chúng, phải trông coi và gìn giữ chúng. Allah phán:

﴿ فِي بُيُوتٍ أُذِنَ لِلَّهِ أَنْ تُرْفَعَ وَيُذْكَرَ فِيهَا أَسْمُهُ يُسَبِّحُ لَهُ فِيهَا بِالْغُدُوِّ وَالْآصَالِ ﴾ [سورة النور: ٣٦]

﴿(Ánh sáng của Allah được tỏa) trong các ngôi nhà (Masjid) mà Allah cho phép được dựng lên, được tụng niệm tên của Ngài, được tán dương và ca ngợi Ngài trong đó sáng chiếu﴾ (Chương 24 – Annur, câu 36).

Ân phúc của các Masjid được khẳng định trong Hadith do Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:


« أَحَبُّ الْبِلَادِ إِلَى اللَّهِ مَسَاجِدُهَا وَأَبْغَضُ الْبِلَادِ إِلَى اللَّهِ أَسْوَاقُهَا » رواه مسلم رقم

.671

“Đất nước được yêu thích nhất đối với Allah là các Masjid của nó và đất nước bị ghét nhất đối với Allah là các chợ của nó” (Muslim: 671).

Imam Annawawi ﷺ nói: “Đất nước được yêu thích nhất đối với Allah là các Masjid của nó” bởi vì các Masjid là những ngôi nhà để phủ phục và thờ phượng Allah, là những nền tảng của lòng Taqwa; “và đất nước bị ghét nhất đối với Allah là các chợ của nó” bởi vì các chợ là nơi tồn tại sự gian




lận, lừa lọc, cho vay lấy lãi, thề thốt giả dối, làm trái lời hứa, không có sự tưởng nhớ và tụng niệm Allah, .. ⁽¹⁰⁾

Imam Al-Qurtubi  nói: “**Đất nước được yêu thích nhất đối với Allah là các Masjid của nó**” có nghĩa là những ngôi nhà được yêu thích nhất trong một đất nước là các Masjid bởi vì đó là những nơi dành riêng cho sự thờ phượng, tụng niệm, tụ họp những người có đức tin, biểu hiện các biểu hiệu của tôn giáo, hiện diện của các vị Thiên Thần; còn riêng các chợ là những nơi bị ghét nhất trong một đất nước đối với Allah bởi vì đó là những nơi dành riêng cho nhu cầu trần tục, không có sự tụng niệm Allah, là nơi tồn tại của những lời thề gian dối, là doanh trại của Shaytan, là trung tâm để chúng gây nhiễu các bề tôi. ⁽¹¹⁾



Mục thứ ba

Ba Masjid ân phúc và thiêng liêng nhất

Ba Masjid ân phúc và thiêng liêng nhất là Masjid Al-Haram ở Makkah, Masjid của Thiên sứ - Annabawi ở Madinah Munauwarah và Masjid Al-Aqsa ở Palestine. Cơ sở giáo lý cho điều này là Hadith do Abu Zdar  thuật lại, ông nói: Tôi đã hỏi: Thưa Thiên sứ của Allah! Masjid nào là Masjid đầu tiên trên trái đất? Người  nói: “**Masjid Al-Haram**”. Tôi hỏi: Kế đến là Masjid nào? Người  nói: “**Masjid Al-Aqsa**”. Tôi hỏi

⁽¹⁰⁾ Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim 5/177.

⁽¹¹⁾ Al-Mufham Lima Ashkal Min Talkhees Sahih Muslim 2/294.

tiếp: Khoảng cách thời gian giữa hai Masjid đó là bao nhiêu?
Người ﷺ nói:

«أَرْبَعُونَ سَنَةً وَأَيْنَمَا أَدْرَكْتَكِ الصَّلَاةُ فَصَلِّ فَهُوَ مَسْجِدٌ» رواه البخاري رقم ٤٢٥،
٣٣٦٦ ومسلم رقم ٥٢٠.

“Bốn mươi năm, và ở bất cứ nơi nào người có mặt, khi đến giờ Salah thì người hãy dâng lễ nguyện Salah bởi vì nơi đó là Masjid” (Albukhari: 425, 3366; Muslim: 520).

Ông Ibnu Abbas ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

«نَزَلَ الْحَجْرُ الْأَسْوَدُ مِنَ الْجَنَّةِ وَهُوَ أَشَدُّ بَيَاضًا مِنَ اللَّبَنِ فَسَوَّدَتْهُ حَطَايَا بَنِي آدَمَ»
رواه الترمذي وقال حسن صحيح رقم ٨٧٧ و صححه الألباني.

“Viên đá đen (được gắn ở góc ngôi đền Ka’bah) được mang xuống từ Thiên Đàng, nó có màu cực trắng như sữa nhưng nó đã trở thành màu đen do tội lỗi của con cháu Adam”
(Tirmizdi: 877, ông nói Hadith tốt và Sahih, và Hadith được Sheikh Albani xác nhận Sahih).

Ông Ibnu Abbas ﷺ cũng thuật lại trong một Hadith khác rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói về viên đá đen:

«وَاللَّهِ لَيَبْعَثَنَّهُ اللَّهُ يَوْمَ الْقِيَامَةِ لَهُ عَيْنَانِ يُبْصِرُ بِهِمَا وَلِسَانٌ يَنْطِقُ بِهِ يَشْهَدُ عَلَيَّ
مَنْ اسْتَلَمَهُ بِحَقِّ» رواه الترمذي رقم ٩٦١ وأحمد ٢٦٦/١ وقال الترمذي: هذا حديث
حسن، و صححه الألباني.

“Thề bởi Allah, vào Ngày Phục Sinh Allah mang nó đến, cho nó đôi mắt để nhìn thấy, chiếc lưỡi để nói chuyện và nó

làm chứng cho ai đã sờ chạm nó thực sự” (*Tirmizdi ghi lại với số thứ tự 961, Ahmad: 1/266 và Tirmizdhi nói: Hadith tốt, Sheikh Albani xác nhận Sahih*).

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« صَلَاةٌ فِي مَسْجِدِي هَذَا خَيْرٌ مِنْ أَلْفِ صَلَاةٍ فِيمَا سِوَاهُ إِلَّا الْمَسْجِدَ الْحَرَامَ »
رواه البخاري رقم ١١٩٠ ومسلم رقم ١٣٩٤.

“Dâng lễ nguyện Salah trong Masjid này của Ta (Masjid Nabawi tại Madinah) tốt hơn một ngàn lần dâng lễ nguyện Salah tại các Masjid khác ngoại trừ Masjid Al-Haram” (*Albukhari: 1190, Muslim: 1394*).

Ông Jabir ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« صَلَاةٌ فِي مَسْجِدِي أَفْضَلُ مِنْ أَلْفِ صَلَاةٍ فِيمَا سِوَاهُ إِلَّا الْمَسْجِدَ الْحَرَامَ وَصَلَاةٌ فِي الْمَسْجِدِ الْحَرَامِ أَفْضَلُ مِنْ مِائَةِ أَلْفِ صَلَاةٍ فِيمَا سِوَاهُ »
رواه ابن ماجه رقم ١٤٠٦ وأحمد ٣/٣٤٣ وصححه الألباني في صحيحه.

“Dâng lễ nguyện Salah trong Masjid này của Ta (Masjid Nabawi tại Madinah) tốt hơn một ngàn lần dâng lễ nguyện Salah tại các Masjid khác ngoại trừ Masjid Al-Haram; và dâng lễ nguyện Salah trong Masjid Al-Haram tốt hơn một trăm ngàn lần so với dâng lễ nguyện Salah tại các Masjid khác.” (*Ibnu Ma-jah: 1406, Ahmad: 3/343 và Sheikh Albani xác nhận Sahih*).

Và trong Hadith được ghi lại bởi Al-Bazaar và Ibnu Abdul-Bar qua lời thuật của Abu Addarda rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« وَالصَّلَاةُ فِي بَيْتِ الْمُقَدَّسِ بِخَمْسِمِائَةِ صَلَاةٍ »

“Và lễ nguyện Salah tại ngôi đền Maqdis (Jerusalem) bằng năm trăm lần lễ nguyện Salah”.

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« لَا تُشَدُّ الرَّحَالُ إِلَّا إِلَى ثَلَاثَةِ مَسَاجِدَ مَسْجِدِي هَذَا وَمَسْجِدِ الْحَرَامِ وَمَسْجِدِ الْأَقْصَى » رواه البخاري رقم ١١٨٩ ومسلم رقم ١٣٩٧.

“Không được phép đi du hành thăm viếng ngoài bà Masjid: Masjid này của Ta, Masjid Al-Haram và Masjid Al-Aqsa (Jerusalem – Palestine)” (Albukhari: 1189, Muslim: 1397).

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَا بَيْنَ بَيْتِي وَمَنْبَرِي رَوْضَةٌ مِنْ رِيَاضِ الْجَنَّةِ ، وَمَنْبَرِي عَلَى حَوْضِي » رواه البخاري رقم ١١٩٦ ومسلم رقم ١٣٩١.

“Cái khoảng giữa ngôi nhà và bục thuyết giảng của Ta là một trong những ngôi vườn Thiên Đàng, và bục thuyết giảng của Ta nằm trên hồ Hawdh của Ta” (Albukhari: 1196, Muslim: 1391).



Mục thứ tư

Masjid ân phúc đứng sau ba Masjid Al-Haram, Al-Aqsa và Annabawi là Masjid Quba’

Ông Abdullah bin Umar ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« كَانَ النَّبِيُّ - صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ - يَأْتِي مَسْجِدَ قُبَاءٍ كُلَّ سَبْتٍ مَاشِيًا وَرَاكِبًا »

“Nabi ﷺ thường đến Masjid Quba’ vào mỗi ngày thứ bảy bằng cách đi bộ hoặc cưỡi con vật”

Và Abdullah bin Umar ﷺ thường làm giống như vậy. Đây là Hadith do Albukhari ghi lại, còn trong Muslim:

« كَانَ رَسُولُ اللَّهِ - صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ - يَأْتِي مَسْجِدَ قُبَاءٍ رَاكِبًا وَمَاشِيًا فَيُصَلِّي فِيهِ رُكْعَتَيْنِ »

“Thiên sứ của Allah ﷺ thường đến Masjid Quba’ bằng cách đi bộ hoặc cưỡi con vật để dâng lễ nguyện Salah hai Rak’at ở đó”.

Ông Sahl bin Hanif ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ تَطَهَّرَ فِي بَيْتِهِ ثُمَّ أَتَى مَسْجِدَ قُبَاءٍ فَصَلَّى فِيهِ صَلَاةً كَانَ لَهُ كَأَجْرِ عُمْرَةٍ »
رواه النسائي رقم ٧٠٠ وابن ماجه رقم ١٤١٢ وصححه الألباني.

“Ai tẩy sạch thân thể (làm Wudu’ hoặc tắm) ở nhà rồi đi Masjid Quba’ để dâng lễ nguyện Salah hai Rak’at ở đó thì sẽ được ban cho ân phúc giống như ân phúc đi làm Umrah” (Annasa-i: 700, Ibnu Ma-jah: 1412).

Ông Usaid bin Zhuhair Al-Ansari ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« الصَّلَاةُ فِي مَسْجِدِ قُبَاءٍ كَعُمْرَةِ » رواه الترمذي رقم ٣٢٤ وابن ماجه رقم ١٤١١ وصححه الألباني.

“Lễ nguyện Salah trong Masjid Quba’ giống như Umrah”
(Tirmizdi: 324, Ibnu Ma-jah: 1411 và Sheikh Al-Bani xác nhận Sahih).

Điều này không nằm trong ý nghĩa được phép du hành từ xa đến để viếng thăm mà sự viếng thăm Masjid Quba’ từ trong Madinah hoặc đối với ai đã đến Madinah rồi muốn viếng Quba’. Riêng đối với ai du hành từ phương xa đến chỉ để viếng thăm thì không được phép thực hiện ngoại trừ đối với ba Masjid như đã nói ở phần trước.



Mục thứ năm

Ân phúc của việc xây cất và bảo quản các Masjid

Có rất nhiều bằng chứng cho thấy Islam bảo chăm sóc và bảo quản các Masjid, tiêu biểu như lời phán của Allah:

﴿ إِنَّمَا يَعْمُرُ مَسَاجِدَ اللَّهِ مَنْ ءَامَنَ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ وَأَقَامَ الصَّلَاةَ وَءَاتَى الزَّكَاةَ وَلَمْ يَحْشَ إِلَّا لِلَّهِ فَعَسَىٰ أُوَّلَٰئِكَ أَن يَكُونُوا مِنَ الْمُهْتَدِينَ ﴾ [سورة

التوبة: ١٨]

﴿Chỉ ai tin nơi Allah và Ngày Phán xử cuối cùng và năng dâng lễ nguyện Salah và đóng Zakah và không sợ ai mà chỉ sợ một mình Allah thì đó mới là những người chăm sóc và bảo quản các Thánh đường của Allah. May ra những người đó có thể sẽ là những người được hưởng dẫn.﴾ (Chương 9 – Attawbah, câu 18).

Việc chăm sóc và bảo quản Masjid có nghĩa là bảo tồn và gìn giữ, và sự bảo tồn và gìn giữ các Masjid có nghĩa là xây cất, giữ sạch đẹp và trông coi để các Masjid luôn là những nơi thiêng liêng và tôn nghiêm cho việc dâng lễ nguyện Salah, tụng niệm, học hỏi và truyền dạy kiến thức giáo lý – và kiến thức vĩ đại nhất chính là Qur'an, và các hình thức thờ phượng khác.

Các Masjid là những nơi chỉ dành riêng để thờ phượng Allah, một mình Ngài duy nhất. Allah phán:

﴿وَأَنَّ الْمَسَاجِدَ لِلَّهِ فَلَا تَدْعُوا مَعَ اللَّهِ أَحَدًا ﴿٧٨﴾﴾ [سورة الجن : ٧٨]

﴿Và các Masjid đều là của Allah. Do đó, chớ cầu nguyện, khấn vái một ai khác cùng với Ngài trong đó﴾ (Chương 72 – Al-Jinn, câu 18).

﴿ فِي بُيُوتٍ أُذِنَ لِلَّهِ أَنْ تَرْفَعَ وَيُذَكَّرَ فِيهَا أَسْمُهُ يُسَبِّحُ لَهُ فِيهَا بِالْأَعْدُوِّ وَالْأَصَالِ ﴿٣٦﴾ رِجَالٌ لَا تُلْهِيهِمْ تِجَارَةٌ وَلَا بَيْعٌ عَنْ ذِكْرِ اللَّهِ وَإِقَامِ الصَّلَاةِ وَإِيتَاءِ الزَّكَاةِ يَخَافُونَ يَوْمًا تَتَقَلَّبُ فِيهِ الْقُلُوبُ وَالْأَبْصَارُ ﴿٣٧﴾ لِيَجْزِيَهُمُ اللَّهُ أَحْسَنَ مَا عَمِلُوا وَيَزِيدَهُم مِّن فَضْلِهِ ۗ وَاللَّهُ يَرْزُقُ مَن يَشَاءُ بِغَيْرِ حِسَابٍ ﴿٣٨﴾﴾ [سورة النور: ٣٦ - ٣٨]

﴿Ánh sáng của Allah được tỏa﴾ trong các ngôi nhà (Masjid) mà Allah cho phép được dựng lên, được tụng niệm tên của Ngài, được tán dương và ca ngợi Ngài trong đó sáng chiếu. Những người mà việc mua bán đổi chác cũng như việc làm ăn kinh doanh không làm họ xao lãng việc tưởng nhớ Allah, không làm họ xao lãng việc dâng lễ nguyện Salah và xuất Zakah; họ luôn lo sợ cho Ngày mà trái tim và cặp mắt của họ sẽ đảo lộn (về việc bị phán xét trước Allah). Họ luôn hy vọng Allah sẽ ban cho họ phần thưởng tốt nhất về những việc thiện mà họ đã làm và họ luôn mong Ngài sẽ gia ân thêm cho họ, bởi vì Allah là Đấng cung dưỡng vô kể cho ai Ngài muốn một cách không tính toán.﴾ (Chương 24 – Annur, câu 36 - 38).

Lời phán của Allah: ﴿Allah cho phép được dựng lên﴾ có nghĩa là Allah ra lệnh phải xây dựng các Masjid, phải chăm sóc và bảo quản chúng. Có lời giải thích rằng: Allah ra lệnh phải bảo quản và giữ cho các Masjid luôn được thanh sạch khỏi những điều ô uế, những lời nói và hành động sàm bậy⁽¹²⁾.

Imam Al-Tabari رحمته الله nói về ý nghĩa của lời ﴿Allah cho phép được dựng lên﴾: Allah cho phép xây cất các Masjid, còn một số học giả khác thì nói: “Allah cho phép tôn vinh ...”. Sau đó, ông chọn câu thứ nhất là câu nói đúng nhất, ông nói: “Đối với tôi, câu nói đúng nhất là câu nói của Muja-hid, đó là: Allah cho phép xây dựng các Masjid, giống như Allah đã phán trong câu Kinh:

⁽¹²⁾ Tafseer Al-Qur'an Al-Kareem của học giả Ibnu Kathir trang 943.

﴿وَإِذْ يَرْفَعُ إِبْرَاهِيمُ الْقَوَاعِدَ مِنَ الْبَيْتِ وَإِسْمَاعِيلُ رَبَّنَا تَقَبَّلْ مِنَّا إِنَّكَ أَنْتَ السَّمِيعُ الْعَلِيمُ ﴿١٢٧﴾﴾ [سورة البقرة: 127]

﴿Và hãy nhớ lại khi Ibrahim và Isma'il xây móng của Ngôi đền (Ka'bah) và cầu nguyện thưa: Lạy Thượng Đế của bầy tôi, xin Ngài chấp nhận việc làm của bầy tôi; quả thật, Ngài là Đấng Hằng Nghe và Hằng Biết.﴾ (Chương 2 – Albaqarah, câu 127).

Việc dựng lên trong các lời Kinh thường mang ý nghĩa xây cất.”⁽¹³⁾

Học giả Assa'di رحمه الله nói: “**﴿trong các ngôi nhà (Masjid) mà Allah cho phép được dựng lên, được tụng niệm tên của Ngài﴾**, đây là tổng thể giáo luật cho các Masjid, sự dựng lên mang ý nghĩa: xây cất, chăm sóc, bảo quản và giữ cho các Masjid luôn thanh sạch khỏi những ô uế và phá hại, giữ gìn và bảo tồn các Masjid khỏi những hành vi đập phá của người ngoại đạo, giữ các Masjid trong sạch khỏi những hành vi và lời nói sàm bậy; và tiếng được cất lên trong các Masjid phải là những lời tụng niệm và tưởng nhớ Allah.”⁽¹⁴⁾

Ông Amru bin Maymun رحمه الله nói: “Tôi đã có cơ hội kịp với thời các vị Sahabah của Thiên sứ, và họ đều nói: Các Masjid là những ngôi nhà của Allah, quả thật việc tôn vinh

(13) Jami'a Albayaan An Ta'weel Ay Al-Qur'an của học giả Attabari 19/190, và xem thêm Tafseer Al-Baghawi 3/347.

(14) Tayseer Al-Kareem Arrahman Fi Tafseer Kalaam Al-Manaan của đại học giả Assa'di trang 518.

ngôi nhà của Allah là một nghĩa vụ thiêng liêng đối với Allah cho những ai đến viếng thăm nó”⁽¹⁵⁾.

Quả thật, Thiên sứ của Allah ﷺ đã khuyến khích và thúc giục việc xây cất các Masjid. Ông Uthman bin Affaan ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ بَنَى مَسْجِدًا لِلَّهِ بَنَى اللَّهُ لَهُ فِي الْجَنَّةِ مِثْلَهُ » رواه البخاري رقم ٤٥٠ و مسلم رقم ٥٣٣.

“Ai xây cất một Masjid vì Allah thì Allah sẽ xây cho người đó một căn nhà giống như vậy nơi Thiên Đàng” (*Albukhari: 450, Muslim: 533*).

Ibnu Hajar ﷺ nói về lời của Thiên sứ ﷺ: **“Ai xây cất một Masjid”** mang ý nghĩa bao hàm cả lớn và nhỏ. (*Fathul-Bary 1/545*).

Ông Anas bin Malik ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ بَنَى لِلَّهِ مَسْجِدًا صَغِيرًا كَانَ أَوْ كَبِيرًا بَنَى اللَّهُ لَهُ بَيْتًا فِي الْجَنَّةِ » رواه الترمذي رقم ٣١٩ و صححه الألباني.

“Ai xây một Masjid vì Allah dù lớn hay nhỏ thì Allah sẽ xây cho người đó một căn nhà nơi Thiên Đàng” (*Tirmizdi: 319 và được Sheikh Albani xác nhận Sahih*).

Ông Abu Zdar ﷺ thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

⁽¹⁵⁾ Ibnu Jarir ghi chép trong Jami'a Al-Bayaan 19/189.

« مَنْ بَنَى لِلَّهِ مَسْجِدًا وَلَوْ قَدْرَ مَفْحَصِ قِطَاةِ بَنَى اللَّهُ لَهُ بَيْتًا فِي الْجَنَّةِ » الترغيب والترهيب للمنزدي ٢٦٢/١

“Ai xây một Masjid vì Allah cho dù chỉ khoảng bằng tổ gà gô cát thì Allah sẽ xây cho y một ngôi nhà nơi Thiên Đàng”
(Attarhib Wattarheeb của học giả Al-Munzdari 1/262).

Ibnu Hajar رحمه الله nói: “Đa số các học giả cho rằng Hadith trên mang ý nghĩa cường điệu hóa bởi vì tổ của con gà gô cát là nơi để nó đẻ trứng, nó không đủ làm nơi dâng lễ nguyện Salah dành cho một người. Một số học giả khác thì nói: Hadith mang ý nghĩa theo nghĩa đen của nó tức là sự mở rộng thêm cho Masjid khi cần hoặc sự tham gia đóng góp từ nhiều người trong việc xây Masjid ...”⁽¹⁶⁾.

Còn lời của Thiên sứ ﷺ **“Ai xây một Masjid vì Allah”** có nghĩa là thành tâm vì một mình Allah trong việc xây cất Masjid. Ibnu Hajar رحمه الله thuật lại lời của Ibnu Al-Jawzi رحمه الله: “Ai ghi tên của mình lên Masjid mà y đã xây cất thì y ở cách xa với lòng thành tâm”⁽¹⁷⁾. Và ai xây cất Masjid với tiền thù lao thì y sẽ không được phần ân phúc như trong lời được của Hadith bởi vì không có lòng thành tâm⁽¹⁸⁾.

Riêng lời của Thiên sứ ﷺ trong Hadith được thuật lại bởi Uthman رضي الله عنه **“Allah sẽ xây cho người đó một căn nhà giống như vậy nơi Thiên Đàng”**, học giả Al-Qurtubi رحمه الله nói: “Sự so sánh ở đây không mang ý đúng theo nghĩa đen của nó ... mà nó

(16) Fathul-Bary Sharh Sahih Albukhari 1/545.

(17) Fathul-Bary Sharh Sahih Albukhari 1/545.

(18) Fathul-Bary Sharh Sahih Albukhari 1/545.

hàm ý rằng Allah xây cho y với phần thưởng là xây một ngôi nhà cho y nhưng ngôi nhà đó sẽ tốt hơn, vĩ đại hơn”.⁽¹⁹⁾

Imam Annawawi ﷺ nói: Lời của Thiên sứ ﷺ “**giống như vậy**” có thể hàm chứa hai ý: một là Allah sẽ xây cho người đó giống như vậy trong cách gọi là nhà, nhưng đặc điểm và bản chất của căn nhà đó hoàn toàn khác bởi vì như đã biết những gì ở nơi Thiên Đàng đều tốt đẹp hơn những gì ở trần gian, những gì được chuẩn bị ở nơi Thiên Đàng là những thứ chưa có cặp mắt nào từng nhìn thấy, chưa có đôi tai nào từng nghe và cũng chưa có một trái tim con người có thể hình dung; hai là ân phúc của ngôi nhà được ban thưởng cho việc xây Masjid tốt đẹp hơn các ngôi nhà khác trong Thiên Đàng giống như ân phúc của Masjid tốt đẹp hơn so với những ngôi nhà trên thế gian.⁽²⁰⁾

Imam Ibnu Hajar ﷺ nói: “Và một trong các câu trả lời thuyết phục làm hài lòng người thắc mắc là sự so sánh ở đây còn phải xét đến chất lượng, đã có biết bao nhiêu ngôi nhà tốt đẹp hơn gấp mười hay gấp trăm lần các ngôi nhà khác”.⁽²¹⁾

Và không phải nghi ngờ gì nữa rằng thế giới ở nơi Thiên Đàng rộng lớn và tốt đẹp hơn so với cõi trần gian bởi lẽ một gang tay ở nơi Thiên Đàng đã tốt đẹp hơn cả thế gian rồi.⁽²²⁾

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

⁽¹⁹⁾ Al-Mufham Lima Ashkal Min Talkhees Kitaab Muslim của học giả Al-Qurtubi 2/130.

⁽²⁰⁾ Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim 5/18.

⁽²¹⁾ Fathul-Bary Sharh Sahih Albukhari 1/546.

⁽²²⁾ Fathul-Bary Sharh Sahih Albukhari 1/546.

« إِنَّ مِمَّا يَلْحَقُ الْمُؤْمِنَ مِنْ عَمَلِهِ وَحَسَنَاتِهِ بَعْدَ مَوْتِهِ عِلْمًا عَلَّمَهُ وَنَشَرَهُ وَوَلَدًا صَالِحًا تَرَكَهُ وَمُصْحَفًا وَرَثَةً أَوْ مَسْجِدًا بَنَاهُ أَوْ بَيْتًا لِابْنِ السَّبِيلِ بَنَاهُ أَوْ نَهْرًا أَجْرَاهُ أَوْ صَدَقَةً أَخْرَجَهَا مِنْ مَالِهِ فِي صِحَّتِهِ وَحَيَاتِهِ يَلْحَقُهُ مِنْ بَعْدِ مَوْتِهِ » رواه ابن ماجه رقم ٢٤٢ وحسنه الألباني.

“Quả thật, những việc làm cũng như những ân phúc của người có đức tin vẫn còn tiếp diễn cho y sau khi chết là kiến thức mà y đã truyền dạy cho người, để lại đứa con ngoan đạo cùng với quyển Kinh Qur’an hoặc một Masjid y đã xây hoặc một ngôi nhà y đã xây cho con đường chính nghĩa của Allah hoặc một con sông mà y đã bỏ công hoặc tiền của để đào nên; những thứ đó vẫn còn tiếp diễn cho y đến sau khi chết” (bnu Ma-jah: 242 và Sheikh Albani xác nhận Hadith tốt).



Mục thứ sáu

Ân phúc của việc đi bộ đến Masjid

Việc đi bộ đến các Masjid để thực hiện lễ nguyện Salah tập thể là một trong những hình thức thờ phượng vĩ đại. Quả thật, ân phúc về việc làm này được nói đến qua rất nhiều Hadith, tiêu biểu:

1- Trái tim luôn yêu thích đến với các Masjid sẽ được ở dưới bóng mát của Allah vào Ngày Phán Xét. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« سَبْعَةٌ يُظِلُّهُمُ اللَّهُ فِي ظِلِّهِ يَوْمَ لَا ظِلَّ إِلَّا ظِلُّهُ الْإِمَامُ الْعَادِلُ ، وَشَابٌّ نَشَأَ فِي عِبَادَةِ رَبِّهِ ، وَرَجُلٌ قَلْبُهُ مُعَلَّقٌ فِي الْمَسَاجِدِ ، وَرَجُلَانِ تَحَابَّتَا فِي اللَّهِ اجْتَمَعَا عَلَيْهِ

وَتَفَرَّقَا عَلَيْهِ ، وَرَجُلٌ طَلَبْتُهُ امْرَأَةً ذَاتُ مَنْصِبٍ وَجَمَالٍ فَقَالَ إِنِّي أَخَافُ اللَّهَ .
وَرَجُلٌ تَصَدَّقَ أَحْفَى حَتَّى لَا تَعْلَمَ شِمَالُهُ مَا تُنْفِقُ يَمِينَهُ ، وَرَجُلٌ ذَكَرَ اللَّهُ خَالِيًا
فَقَاصَتْ عَيْنَاهُ » رواه البخاري رقم ٦٦٠ ومسلم رقم ١٤٢٣ .

“Bảy tốp người được Allah che mát dưới bóng mát của Ngài vào ngày mà không có bóng mát nào ngoài bóng mát của Ngài: vị Imam công bằng và liêm chính; người thanh niên năng thờ phượng Thượng Đế của y; người đàn ông có trái tim gắn liền với Masjid; hai người hội ngộ vì yêu thương Allah và chia tay vì yêu thương Allah; người đàn ông khi được người phụ nữ có sắc đẹp và giàu có gọi mời đến với Zina thì nói: quả thật tôi sợ Allah; người làm Sadaqah (bố thí) một cách kín đáo và âm thầm đến nỗi tay trái không biết những gì mà tay phải đã cho đi; và người ngồi một mình tụng niệm Allah và đôi mắt tuôn dòng lệ.”
(Albukhari: 660, Muslim: 1423).

Imam Annawawi ﷺ nói trong bộ Sharh của ông về lời của Thiên sứ ﷺ “**người đàn ông có trái tim gắn liền với Masjid**”: có nghĩa là người rất yêu thích đến các Masjid, luôn bám trụ với tập thể trong lễ nguyện Salah, chứ không phải mang ý nghĩa là thường xuyên ngồi trong Masjid. (*Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim 7/126*).

Ibnu Hajar ﷺ nói: “**trái tim gắn liền với Masjid**” giống như muốn so sánh với một thứ gì đó được gắn trong Masjid chẳng hạn như chiếc đèn, điều này mang ý nghĩa rằng trái tim luôn bám trụ trong Masjid mặc dù thân xác ở bên ngoài; bằng chứng cho điều này là lời ghi chép của Al-Jawzaqi: “**như thể trái tim của y được gắn trong các Masjid**”. Và lời “**trái tim gắn liền với Masjid**” cũng có thể mang hàm ý rất yêu thích

Masjid; bằng chứng cho điều này lời ghi chép của Ahmad: **“gắn liền với Masjid”** (*Fathul-Bary* 2/145).

2- Đi bộ đến Masjid sẽ được nâng cấp bậc, được bôi xóa tội lỗi và được ghi cho các ân phúc và công đức. Ông Abdullah bin Mas’ud ﷺ nói:

« وَمَا مِنْ رَجُلٍ يَتَطَهَّرُ فَيُحْسِنُ الطُّهُورَ ثُمَّ يَعْبُدُ إِلَى مَسْجِدٍ مِنْ هَذِهِ الْمَسَاجِدِ إِلَّا كَتَبَ اللَّهُ لَهُ بِكُلِّ خُطْوَةٍ يَخْطُوهَا حَسَنَةً وَيَرْفَعُ لَهُ بِهَا دَرَجَةً وَيَحُطُّ عَنْهُ بِهَا سَيِّئَةٌ » رواه مسلم رقم ٦٥٤.

“Bất kỳ người đàn ông nào chỉnh chu việc tẩy sạch thân thể rồi đi đến một Masjid nào đó thì đều được Allah ghi cho mỗi bước đi của y là một ân phúc, mỗi bước đi được nâng lên một bậc và mỗi bước đi được xóa đi một điều tội lỗi.” (*Muslim*: 654).

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« صَلَاةُ الرَّجُلِ فِي الْجَمَاعَةِ تُضَعَّفُ عَلَى صَلَاتِهِ فِي بَيْتِهِ وَفِي سُوقِهِ حَمْسًا وَعِشْرِينَ ضِعْفًا، وَذَلِكَ أَنَّهُ إِذَا تَوَضَّأَ فَأَحْسَنَ الْوُضُوءَ، ثُمَّ خَرَجَ إِلَى الْمَسْجِدِ لَا يُخْرِجُهُ إِلَّا الصَّلَاةَ، لَمْ يَخْطُ خُطْوَةً إِلَّا رَفَعَتْ لَهُ بِهَا دَرَجَةً، وَحُطَّ عَنْهُ بِهَا خَطِيئَةٌ ... » رواه البخاري رقم ٦٤٧ ومسلم ٦٤٩.

“Lễ nguyện Salah của người đàn ông cùng với tập thể được nhân lên hai mươi lăm lần so với lễ nguyện Salah của y tại nhà hoặc tại chợ. Quả thật, khi nào y làm Wudu’ và làm Wudu’ thật tốt rồi y rời nhà đến Masjid chỉ để thực hiện lễ nguyện Salah thì mỗi một bước đi y được nâng lên một bậc, được xóa một tội ...” (*Abukhari*: 647, *Muslim*: 649).

Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ تَطَهَّرَ فِي بَيْتِهِ ثُمَّ مَشَى إِلَى بَيْتٍ مِنْ بُيُوتِ اللَّهِ لِيَقْضِيَ فَرِيضَةً مِنْ فَرَائِضِ اللَّهِ كَانَتْ خَطْوَتَاهُ إِحْدَاهُمَا تَحُطُّ خَطِيئَةً وَالْأُخْرَى تَرْفَعُ دَرَجَةً » رواه مسلم رقم . 666

“Ai tẩy sạch thân thể tại nhà của mình rồi đi bộ đến một ngôi nhà nào đó trong các ngôi nhà của Allah để thực hiện nghĩa vụ Salah bắt buộc đối với Allah thì trong mỗi hai bước đi của y: một bước được xóa đi một điều tội và một bước được nâng lên một bậc cấp.” (Muslim: 666).

Imam Al-Qurtubi رحمته الله nói: “Adda-wadi nói: Nếu y có những điều tội lỗi thì sẽ được xóa tội còn nếu như không có thì y sẽ được nâng lên cấp bậc. Tôi nói: Điều này chỉ đạt được một cấp bậc với một bước đi, hoặc là được bôi xóa tội lỗi hoặc là được nâng cấp bậc. Những người khác nói: Không, mà với mỗi một bước đi y sẽ đạt được cả ba điều như lời của Thiên sứ ﷺ nói trong một lời dẫn khác: **“Bất kỳ người đàn ông nào chỉnh chu việc tẩy sạch thân thể rồi đi đến một Masjid nào đó thì đều được Allah ghi cho mỗi bước đi của y là một ân phúc, mỗi bước đi được nâng lên một bậc và mỗi bước đi được xóa đi một điều tội lỗi.”** (Muslim: 654)”⁽²³⁾

Và tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Baaz رحمته الله nói: “Mỗi một bước đi: được nâng lên một cấp bậc, được xóa đi một tội và được ghi cho một ân phúc. Phần

(23) Al-Mufham Lima Ashkal Min Talkhees Kitaab Muslim của học giả Al-Qurtubi 2/290.

‘được ghi cho một ân phúc’ là phần được nói thêm trong Muslim theo lời thuật của Ibnu Mas’ud. Nếu như lời dẫn nói trong mỗi hai bước đi: một bước sẽ xóa tội và một bước sẽ nâng lên một cấp bậc được cho là Sahih thì lời dẫn của Muslim theo lời thuật của Ibnu Mas’ud đáng được cho là Sahih hơn; rồi Allah ban thêm ân phúc nên Ngài đã qui định mỗi một bước sẽ được ban hồng phúc: được nâng một cấp bậc, xóa một tội, và được ghi cho một công đức”⁽²⁴⁾

3- Ân phúc đi bộ trở về nhà cũng được ghi cho giống như ân phúc đi bộ đến Salah trong Masjid nếu một người hy vọng như thế. Ông Ubai bin Ka’ab رضي الله عنه thuật lại: Có một người đàn ông, tôi không biết có ai khác ngoài người đàn ông này ở cách xa Masjid hơn ông ta và ông ta không hề bỏ một Salah tập thể nào. Có lời bảo ông ta: Sẽ dễ dàng hơn cho ông nếu ông mua một con lừa để cưỡi trong đêm tối và trong bãi cát nóng cháy? Ông ta nói: Tôi không lấy làm vui mừng khi nhà của tôi ở bên cạnh Masjid, quả thật, tôi muốn được ghi cho ân phúc trong việc đi bộ đến Masjid và trở về với gia đình. Thế là, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« قَدْ جَمَعَ اللَّهُ لَكَ ذَلِكَ كُلَّهُ » رواه مسلم رقم ٦٦٣.

“Quả thật, Allah đã tập hợp tất cả điều đó cho ngươi”
(Muslim: 663).

Imam Annawawi رحمته الله nói: Trong Hadith này là sự khẳng định rằng trong những bước chân về từ Masjid cũng được ghi cho ân phúc giống như đi Masjid.⁽²⁵⁾

(24) Tôi đã nghe nghe Sheikh giảng Sahih Muslim, Hadith số 2119.

(25) Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim 5/174.

Ông Abu Musa ﷺ thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« إِنَّ أَعْظَمَ النَّاسِ أَجْرًا فِي الصَّلَاةِ أْبَعْدُهُمْ إِلَيْهَا مَمْسَى فَأَبْعَدُهُمْ وَالَّذِي يَنْتَظِرُ الصَّلَاةَ حَتَّى يُصَلِّيَهَا مَعَ الْإِمَامِ أَعْظَمُ أَجْرًا مِنَ الَّذِي يُصَلِّيَهَا ثُمَّ يَنَامُ » رواه البخاري رقم ٦٥١ ومسلم رقم ٦٦٢.

“Quả thật, người có ân phước lớn nhất trong lễ nguyện nguyện Salah là người đi bộ xa nhất đến với nó, và người chờ đợi lễ nguyện Salah cho đến khi y dâng lễ nguyện Salah cùng với Imam có ân phước lớn hơn người dâng lễ nguyện Salah xong rồi đi ngủ.” (Albukhari: 651, Muslim: 662).

Ông Jabir ﷺ thuật lại: Có một khoảng đất trống xung quanh Masjid (của Nabi) nên bộ tộc Salimah muốn chuyển đến sống gần Masjid. Thông tin đó đã đến tai Thiên sứ của Allah ﷺ, Người nói: **“Ta nghe tin rằng các người muốn di chuyển đến gần Masjid”**. Họ nói: Vâng, đúng vậy Thưa Thiên sứ của Allah, quả thật, chúng tôi thực sự muốn như thế. Người ﷺ nói:

« يَا بَنِي سَلِمَةَ دِيَارِكُمْ تُكْتَبُ آثَارُكُمْ دِيَارِكُمْ تُكْتَبُ آثَارُكُمْ » رواه البخاري رقم ٦٥٦ ومسلم رقم ٦٦٥.

“Này bộ tộc Salimah, nhà cửa của các người sẽ được ghi vết tích của các người, nhà cửa của các người sẽ được ghi vết tích của các người” (Albukhari: 656, Muslim: 665).

4- Đi bộ đến Masjid sẽ được bôi xóa tội lỗi. Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói: “Các người có muốn Ta chỉ cho các người điều mà Allah dùng nó để bôi xóa tội lỗi và nâng cấp bậc cho các người không?”. Các

Sahabah nói: Thừa Thiên sứ của Allah, chúng tôi rất muốn. Người ﷺ nói:

«إِسْبَاعُ الْوُضُوءِ عَلَى الْمَكَارِهِ وَكَثْرَةُ الْخُطَا إِلَى الْمَسَاجِدِ وَانْتِظَارُ الصَّلَاةِ بَعْدَ الصَّلَاةِ فَذَلِكُمُ الرَّبَاطُ» رواه مسلم رقم ۲۵۱.

“Hoàn chỉnh Wudu’ trong hoàn cảnh khó khăn, nhiều bước chân đến Masjid và chờ đợi lễ nguyện Salah tiếp theo sau khi đã dâng lễ nguyện Salah xong; đó là những điều buộc chặt (người bẻ tội với ân phúc của Allah)” (Muslim: 251).

Bôi xóa tội lỗi mang hàm ý về lòng khoan dung và sự tha thứ của Allah. Đây là bằng chứng về sự tha thứ tội lỗi của Allah cho người bẻ tội và Ngài sẽ nâng cấp bậc của họ nơi Thiên Đàng của Ngài. Hoàn cảnh khó khăn trong Hadith muốn nói là trời rét, thời tiết khắc nghiệt hoặc cơ thể đau bệnh, ...; còn nhiều bước chân ngụ ý chỗ ở cách xa với Masjid và thường xuyên đến Masjid.⁽²⁶⁾

5- Đi bộ đến Masjid sau khi hoàn chỉnh Wudu’ sẽ được tha thứ tội lỗi. Ông Uthman bin Affan ﷺ thuật lại: Tôi đã nghe Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

«مَنْ تَوَضَّأَ لِلصَّلَاةِ فَأَسْبَعِ الْوُضُوءَ ثُمَّ مَشَى إِلَى الصَّلَاةِ الْمَكْتُوبَةِ فَصَلَّاهَا مَعَ النَّاسِ أَوْ مَعَ الْجَمَاعَةِ أَوْ فِي الْمَسْجِدِ غَفَرَ اللَّهُ لَهُ ذُنُوبَهُ» رواه مسلم رقم ۲۳۲.

“Ai làm Wudu’ để dâng lễ nguyện Salah, y chu đáo hoàn chỉnh Wudu’ rồi đi bộ đến Salah bắt buộc, y dâng lễ nguyện Salah cùng với mọi người hoặc cùng với tập thể

⁽²⁶⁾ Xem : Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim 3/143.

hoặc thực hiện trong Masjid, Allah sẽ tha thứ tội lỗi cho y”
(Muslim: 232).

6- Allah, Đấng Tối Cao chuẩn bị một sự tiếp đón như một vị khách quý trong Thiên Đàng đối với ai đi Masjid hoặc về lại, mỗi lần đi hoặc mỗi lần về là mỗi lần được hưởng vinh dự này. Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« مَنْ عَدَا إِلَى الْمَسْجِدِ أَوْ رَاحَ أَعَدَّ اللَّهُ لَهُ فِي الْجَنَّةِ نُزُلًا كَلَّمَا عَدَا أَوْ رَاحَ » رواه البخاري رقم ٦٦٢ ومسلم رقم ٦٦٩.

“Ai đi Masjid hoặc về lại, cứ mỗi lần đi và về lại thì Allah chuẩn bị cho người đó trong Thiên Đàng một sự tiếp đón như một vị khách quý” (Albukhari: 662, Muslim: 669).

Đây là phần phúc to lớn mà Allah dành cho những ai cứ mỗi ngày đi đi, về về từ Masjid sáng chiều.

7- Ai đi Salah tập thể trong Masjid nhưng cuộc Salah đó đã bắt đầu thì y sẽ được ban cho ân phúc giống như người đã đến kịp lúc. Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« مَنْ تَوَضَّأَ فَأَحْسَنَ وُضُوئَهُ ثُمَّ رَاحَ فَوَجَدَ النَّاسَ قَدْ صَلَّوْا أَعْطَاهُ اللَّهُ جَلًّا وَعِزًّا »
مِثْلَ أَجْرٍ مَنْ صَلَّاهَا وَحَضَرَهَا لَا يَنْقُصُ ذَلِكَ مِنْ أَجْرِهِمْ شَيْئًا » رواه أبو داود رقم ٥٦٤ و صححه الألباني.

“Ai làm Wudu’, y chỉnh chu Wudu’ của mình rồi đi (Masjid), nhưng khi đến thì y thấy mọi người đã dâng lễ nguyện Salah, Allah Tối Cao cho người đó ân phúc giống như ân phúc của người đã đến dâng lễ nguyện Salah đó, tuy nhiên, những người đó sẽ không bị giảm mất đi ân

phước của họ bất cứ thứ gì.” (Abu Dawood: 564, và Sheikh Albani đã xác nhận Hadith Sahih).

8- Ai tẩy sạch thân thể và rời khỏi nhà đi dâng lễ nguyện Salah tập thể trong Masjid thì y được ghi cho là người đang ở trong lễ nguyện Salah cho đến khi y trở về nhà. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« إِذَا تَوَضَّأَ أَحَدُكُمْ فِي بَيْتِهِ ثُمَّ أَتَى الْمَسْجِدَ كَانَ فِي صَلَاةٍ حَتَّى يَرْجِعَ » رواه ابن خزيمة ٢٢٩/١، والمحاكم ٢٠٦/١ وصححه الألباني في صحيح الترغيب والترهيب ١١٨/١.

“Nếu ai đó trong các người làm Wudu’ tại nhà của y rồi đến Masjid thì y sẽ được ghi là người đang ở trong Salah cho đến khi y trở về” (Ibnu Khuzaimah: 1/229, Alhakim: 1/206, và Sheikh Albani đã xác nhận Hadith Sahih trong Attarghib Wattarhib: 1/118).

9- Ân phước của người tẩy sạch thân thể tại nhà rồi rời nhà đi dâng lễ nguyện Salah tập thể tại Masjid giống như ân phước của người đi hành hương Hajj. Ông Abu Umamah رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ خَرَجَ مِنْ بَيْتِهِ مُتَطَهِّرًا إِلَى صَلَاةٍ مَكْتُوبَةٍ فَأَجْرُهُ كَأَجْرِ الْحَاجِّ الْمُحْرِمِ » رواه أبو داود رقم ٥٥٨ وحسنه الألباني.

“Ai rời khỏi nhà của y trong thân thể đã được tẩy sạch để đi dâng lễ nguyện Salah bắt buộc thì ân phước của y giống như ân phước của người đi Hajj trong tình trạng Ihram” (Abu Dawood: 558, và Sheikh Albani xác nhận Hadith tốt).

10- Người rời nhà đi lễ nguyện Salah tập thể tại Masjid là người được bảo đảm ở nơi Allah. Ông Abu Umamah Al-Hily رضي الله عنه thuật lại của Thiên sứ ﷺ:

«ثَلَاثَةٌ كُلُّهُمْ ضَامِنٌ عَلَى اللَّهِ عَزَّ وَجَلَّ رَجُلٌ خَرَجَ غَارِيًّا فِي سَبِيلِ اللَّهِ فَهُوَ ضَامِنٌ عَلَى اللَّهِ حَتَّى يَتَوَقَّاهُ فَيُدْخِلَهُ الْجَنَّةَ أَوْ يَرُدَّهُ بِمَا نَالَ مِنْ أَجْرٍ وَعَنْيَمَةٍ وَرَجُلٌ رَاحَ إِلَى الْمَسْجِدِ فَهُوَ ضَامِنٌ عَلَى اللَّهِ حَتَّى يَتَوَقَّاهُ فَيُدْخِلَهُ الْجَنَّةَ أَوْ يَرُدَّهُ بِمَا نَالَ مِنْ أَجْرٍ وَعَنْيَمَةٍ وَرَجُلٌ دَخَلَ بَيْتَهُ بِسَلَامٍ فَهُوَ ضَامِنٌ عَلَى اللَّهِ عَزَّ وَجَلَّ» رواه أبو داود رقم ٢٤٩٤ وصححه الألباني.

“Ba nhóm người, tất cả họ, đều được bảo đảm nơi Allah, Đấng Tối Cao: Người ra đi chinh chiến cho con đường chính nghĩa của Allah cho tới khi hy sinh sẽ được thu nhận vào Thiên Đàng hoặc y được ân phước và chiến lợi phẩm (nếu được sống trở về); người đi Masjid nếu chết sẽ được vào Thiên Đàng hoặc sẽ được ban ân phước và chiến lợi phẩm (nếu vẫn còn sống trở về nhà); và người đi vào nhà của một cách bằng an” (Abu Dawood: 2494, Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih).

Đây là hồng phúc của Allah khi Ngài cho mỗi nhóm trong ba nhóm người này sự bảo đảm của Ngài. Sự bảo đảm trong Hadith có nghĩa là được Allah bảo đảm phần ân phước nơi Ngài. Riêng lời **“và người đi vào nhà của một cách bằng an”** có thể mang một trong hai hàm ý sau:

Hàm ý thứ nhất: Chào Salam khi vào nhà.

Hàm ý thứ hai: Vào nhà một cách an toàn cho tôn giáo của y.

11- Sự tranh cãi của hàng ngũ các Thiên thần cận kề Allah về các bước chân của người đi bộ đến Masjid dâng lễ nguyện Salah. Ông Abdullah bin Abbas ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ

rằng quả thật, Allah, Đấng Tối Cao đã phán với Người ﷺ trong giấc ngủ:

«... يَا مُحَمَّدُ هَلْ تَدْرِي فِيْمَ يَخْتَصِمُ الْمَلَأُ الْأَعْلَى؟ قُلْتُ: نَعَمْ، فِي الْكَفَّارَاتِ وَالْكَفَّارَاتُ الْمُكْتُ فِي الْمَسَاجِدِ بَعْدَ الصَّلَوَاتِ وَالْمَشْيِ عَلَى الْأَقْدَامِ إِلَى الْجَمَاعَاتِ وَإِسْبَاحِ الْوُضُوءِ فِي الْمَكَارِهِ وَمَنْ فَعَلَ ذَلِكَ عَاشَ بِحَيْرٍ وَمَاتَ بِحَيْرٍ وَكَانَ مِنْ خَطِيئَتِهِ كَيَوْمَ وَلَدَتْهُ أُمُّهُ ...» رواه الترمذي رقم 3233 ورقم 3234 وصححه الألباني.

“... Nay Muhammad! Người có biết các Thiên Thần ở tầng trời cao nhất (gần kề nơi Allah) tranh cãi nhau về điều gì không? Ta nói: Thưa, có biết, họ tranh cãi nhau về việc bôi xóa tội lỗi của việc ngồi lại trong các Masjid sau các lễ nguyện Salah, của việc đi bộ đến các buổi dâng lễ nguyện Salah tập thể, và của việc hoàn chỉnh Wudu’ trong hoàn cảnh khắc nghiệt. Và ai làm những điều đó thì sẽ sống tốt đẹp, chết tốt đẹp và tội lỗi của y sẽ được xóa sách giống như ngày y mới lọt lòng mẹ ...” (Tirmizdi: 3233 và 3234, Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih).

12- Đi bộ đến Masjid để dâng lễ nguyện Salah tập thể là một trong những nguyên nhân được hạnh phúc ở cõi đời này và ở cõi Đời Sau bởi vì lời của Thiên sứ ﷺ trong Hadith trên:

«... وَمَنْ فَعَلَ ذَلِكَ عَاشَ بِحَيْرٍ وَمَاتَ بِحَيْرٍ ...» رواه الترمذي رقم 3233 ورقم 3234 وصححه الألباني.

“... Và ai làm những điều đó thì sẽ sống tốt đẹp, chết tốt đẹp ...” (Tirmizdi: 3233 và 3234, Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih).

Và bởi vì Allah ﷻ đã phán:

﴿ مَنْ عَمِلَ صَالِحًا مِّنْ ذَكَرٍ أَوْ أَنْتَىٰ وَهُوَ مُؤْمِنٌ فَلَنُحْيِيَنَّهٗ حَيٰوةً طَيِّبَةً ۚ وَلَنَجْزِيَنَّهُمْ أَجْرَهُمْ بِأَحْسَنِ مَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴾ ﴿٩٧﴾ [سورة النحل: ٩٧]

«Ai làm việc thiện, dù nam hay nữ, và là một người có đức tin thì chắc chắn TA sẽ cho y sống một đời sống lành mạnh và tốt đẹp, và chắc chắn TA sẽ ban cho họ phần thưởng tùy theo điều tốt nhất mà họ đã làm.» (Chương 16 – Annaml, câu 97).

13- Đi bộ đến các Masjid là một trong các nguyên nhân bôi xóa tội lỗi bởi lời của Thiên sứ ﷺ trong Hadith vừa nêu trên:

«... وَكَانَ مِنْ خَطِيئَتِهِ كَيَوْمَ وَلَدَتْهُ أُمُّهُ ...» رواه الترمذي رقم 3233 ورقم ٣٢٣٤ وصححه الألباني.

“...và tội lỗi của y sẽ được xóa sách giống như ngày y mới lọt lòng mẹ ...” (Tirmizdi: 3233 và 3234, Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih).

14- Allah tiếp đãi nồng hậu những ai viếng Masjid. Ông Salman thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« مَنْ تَوَضَّأَ فِي بَيْتِهِ ثُمَّ أَتَى الْمَسْجِدَ فَهُوَ زَائِرٌ لِّلَّهِ، وَحَقَّ عَلَى الْمَرْوُرِ أَنْ يُكْرِمَ الزَّائِرَ » الطبراني في الْمُعْجَمِ الْكَبِيرِ ٢٥٣/٦.

“Ai làm Wudu’ tại nhà của mình rồi đến Masjid thì y là khách viếng của Allah, và nghĩa vụ của người được viếng phải tiếp đãi nồng hậu cho khách viếng.” (Attabara-ni ghi lại trong Al-Mu’jam Al-Kabir: 6/253).

Ông Amru bin Maymun ﷺ thuật lại: Tôi đã kịp sống cùng thời với các vị Sahabah của Thiên sứ và họ thường nói: “Các Masjid là các ngôi nhà của Allah và quả thật nghĩa vụ của Allah là tiếp đãi những ai viếng thăm Ngài” (*Ibn Jarir ghi trong Jami'a Al-Bayaan 19/189*).

15- Allah vui về việc người bề tôi của Ngài làm Wudu' tại nhà rồi đi Masjid. Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَا يَتَوَضَّأُ أَحَدٌ فَيُحْسِنُ وُضُوئَهُ وَيُسْبِغُهُ ثُمَّ يَأْتِي الْمَسْجِدَ لَا يُرِيدُ إِلَّا الصَّلَاةَ فِيهِ إِلَّا تَبَشَّبَشَ اللَّهُ بِهِ كَمَا يَتَبَشَّبَشُ أَهْلُ الْعَائِبِ بِطَلْعَتِهِ » رواه ابن خزيمة في صحيحه ٣٧٤/٢.

“Bất cứ ai làm Wudu' một cách chỉnh chu rồi đến Masjid chỉ để dâng lễ nguyện Salah thì sẽ được Allah chào đón long trọng giống như người ta chào đón người vắng mặt đã lâu giờ mới xuất hiện” (*Ibnu Khuzaimah trong bộ Sahih của ông 2/374*).

Quả thật, học giả Ibnu Khuzaimah đã đặt tên cho chương mà ông ghi Hadith này với lời “Chương: Sự vui mừng của Thượng Đế Tối Cao về việc đi bộ của người bề tôi của Ngài đến Masjid trong tình trạng đã làm Wudu” (*Sahih Ibnu Khuzaimah 2/374*).

16- Được ban cho ánh hào quang trọn vẹn vào ngày Phục Sinh đối với ai đi bộ trong đêm đến Masjid. Ông Buraidah ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« بَشِّرِ الْمَشَّائِينَ فِي الظُّلَمِ إِلَى الْمَسَاجِدِ بِنُورٍ تَامٍّ يَوْمَ الْقِيَامَةِ » رواه أبو داود برقم ٥٦١ الترمذي رقم ٢٢٣ ٦٥٤.

“Hãy báo tin mừng cho những người đi bộ trong đêm tối đến các Masjid với (phần thưởng) ánh hào quang trọn vẹn vào ngày Phục Sinh.” (Abu Dawood: 561, Tirmizdi: 223).



Mục thứ bảy Cung cách đi bộ đến Masjid

Đi bộ đến Masjid dâng lễ nguyện Salah mang phong cách và lễ nghĩa:

1- **Hoàn chỉnh Wudu’ tại nhà;** ông Ibnu Mas’ud ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« وَمَا مِنْ رَجُلٍ يَتَطَهَّرُ فَيُحْسِنُ الطُّهُورَ ثُمَّ يَعْبُدُ إِلَى مَسْجِدٍ مِنْ هَذِهِ الْمَسَاجِدِ إِلَّا كَتَبَ اللَّهُ لَهُ بِكُلِّ خُطْوَةٍ يَخْطُوهَا حَسَنَةً وَيَرْفَعُ لَهُ بِهَا دَرَجَةً وَيَحُطُّ عَنْهُ بِهَا سَيِّئَةٌ » رواه مسلم رقم ٦٥٤.

“Bất kỳ người đàn ông nào chỉnh chu việc tẩy sạch thân thể rồi đi đến một Masjid nào đó thì đều được Allah ghi cho mỗi bước đi của y là một ân phúc, mỗi bước đi được nâng lên một bậc và mỗi bước đi được xóa đi một điều tội lỗi.” (Muslim: 654).

2- **Tẩy sạch mùi hôi của cơ thể;** ông Jabir bin Abdullah ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ أَكَلَ ثُومًا أَوْ بَصَلًا فَلْيَعْتَزِلْنَا، أَوْ فَلْيَعْتَزِلْ مَسْجِدَنَا، وَلْيَقْعُدْ فِي بَيْتِهِ »
متفق عليه.

“Ai ăn tỏi hoặc hành thì hãy tránh xa cộng đồng của Ta hoặc hãy tránh xa Masjid của Ta, và y hãy ngồi lại nhà của y” (Albukhari và Muslim).

Riêng trong lời dẫn của Muslim:

« مَنْ أَكَلَ الْبَصَلَ، وَالثُّومَ، وَالْكَرَّاتَ، فَلَا يَفْرَبَنَّ مَسْجِدَنَا، فَإِنَّ الْمَلَائِكَةَ تَتَأَذَى مِمَّا يَتَأَذَى مِنْهُ بَنُو آدَمَ »

“Ai ăn hành và tỏi và tỏi tây (cùng họ với hành) thì đừng đến gần Masjid của Ta bởi quả thật các Thiên Thần cũng cảm thấy khó chịu với những thứ mà con cháu Adam (con người) cảm thấy khó chịu”⁽²⁷⁾.

3- Ăn mặc, chỉnh tề, thơm mát và sạch đẹp, bởi Allah ﷻ đã phán:

﴿يَا بَنِي آدَمَ خُذُوا زِينَتَكُمْ عِنْدَ كُلِّ مَسْجِدٍ﴾ [سورة الأعراف: ٣١]

﴿Này hỡi con cháu Adam (con người)! Các người hãy ăn mặc chỉnh tề và trang nhã ở mỗi nơi thờ phượng﴾ (Chương 7 – Al’Araf, câu 31).

⁽²⁷⁾ Hành, tỏi trong Hadith muốn nói là khi ăn sống không được nấu chín, bởi vì khi chín thì nó lại mang mùi thơm. Hàm ý của Hadith không phải là cấm đoán ai ăn hành, tỏi hoặc những gì có mùi hôi thì không được phép đến Masjid để dâng lễ nguyện Salah tập thể mà Hadith muốn nói rằng người nào đã ăn tỏi, hành hoặc những gì có mùi hôi thì hãy tẩy sạch và khử đi mùi hôi trước khi đến Masjid mục đích để tránh gây phiền toái và cảm giác khó chịu cho mọi người xung quanh cũng như để tôn vinh ngôi nhà của Allah.

Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« إِنَّ اللَّهَ جَمِيلٌ يُحِبُّ الْجَمَالَ » رواه مسلم رقم ٩١.

“Quả thật, Allah là Đấng Toàn Mỹ, Ngài yêu thích cái đẹp”
(Muslim: 91).

4- Đọc lời Du-a rời khỏi nhà và định tâm đi lễ nguyện Salah, nói:

« بِسْمِ اللَّهِ ، تَوَكَّلْتُ عَلَى اللَّهِ ، لَا حَوْلَ وَلَا قُوَّةَ إِلَّا بِاللَّهِ »

“Bismillah, Tawakkaltu alollo-h, la hawla wala quwata illa billah”

“Nhân danh Allah, tôi phó thác cho Allah, không có quyền năng và sức mạnh nào ngoài quyền năng và sức mạnh của Allah”.⁽²⁸⁾

Có thể đọc thêm các lời Du-a sau đây:

« اللَّهُمَّ إِنِّي أَعُوذُ بِكَ أَنْ أَضِلَّ أَوْ أُضَلَّ ، وَأَعُوذُ بِكَ أَنْ أَزِلَّ أَوْ أُزَلَ ، وَأَعُوذُ بِكَ أَنْ أَظْلِمَ أَوْ أُظْلَمَ ، وَأَعُوذُ بِكَ أَنْ أَجْهَلَ أَوْ يُجْهَلَ عَلَيَّ »

“Ollo-humma inni a’uzdu bika an adhillah aw udhall, wa a’uzdu bika an azilla aw uzall, wa a’uzdu bika an azhlim aw uzhlam, wa a’uzdu bika an ajhal aw yujhal alayya”

“Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài che chở bề tôi tránh khỏi việc làm người khác lệch lạc hoặc bị người khác làm cho

⁽²⁸⁾ Ai nói lời Du-a này khi ra khỏi nhà thì sẽ được Allah bảo vệ khỏi sự quấy nhiễu của Shaytan, xem Hadith được ghi lại bởi Abu Dawood: 5095, Tirmizdi: 3426, và được Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih.

lệch lạc; bẻ tôi cầu xin Ngài che chở bẻ tôi tránh khỏi việc hạ thấp người khác hoặc bị người khác hạ thấp; bẻ tôi cầu xin Ngài che chở bẻ tôi tránh khỏi việc đối xử bất công với người khác hoặc bị đối xử bất công; và bẻ tôi cầu xin Ngài che chở bẻ tôi tránh khỏi việc làm người khác ngu dốt hoặc bị làm cho ngu dốt”⁽²⁹⁾.

«اللَّهُمَّ اجْعَلْ فِي قَلْبِي نُورًا، وَفِي لِسَانِي نُورًا، وَفِي سَمْعِي نُورًا، وَفِي بَصَرِي نُورًا، وَعَنْ يَمِينِي نُورًا، وَعَنْ شِمَالِي نُورًا. اللَّهُمَّ وَاجْعَلْ مِنْ فَوْقِي نُورًا، وَمِنْ تَحْتِي نُورًا، وَمِنْ أَمَامِي نُورًا، وَمِنْ خَلْفِي نُورًا، وَأَعْظَمْ لِي نُورًا، وَعَظِّمْ لِي نُورًا، وَاجْعَلْ لِي نُورًا، وَاجْعَلْ لِي نُورًا. اللَّهُمَّ أَعْظِمْ لِي نُورًا، وَاجْعَلْ فِي عَصِي نُورًا، وَفِي لَحْمِي نُورًا، وَفِي دَمِي نُورًا، وَفِي شَعْرِي نُورًا، وَفِي بَشَرِي نُورًا»

“Ollo-humma ij’al fi qolbi nu-ran, wa fi lisa-ni nu-ran, wa fi sam’i nu-ran, wa fi basri nu-ran, wa an yami-ni nu-ran, wa an yasa-ri nu-ran. Ollo-humma ij’al min fawqi nu-ran, wa min Tahti nu-ran, wa min ama-mi nu-ran, wa min kholfi nu-ran, wa a’zhim li nu-ran, wa azhzhim li nu-ran, waj’al li nu-ran, waj’al li nu-ran. Ollo-humma A’tini nu-ran, waj’al fi a’sobi nu-ran, wa fi lahami nu-ran, wa fi dami nu-ran, wa fi sha’ri nu-ran, wa fi bashari nu-ran”.

“Lạy Allah, xin Ngài ban ánh sáng trong trái tim bẻ tôi, ánh sáng trong chiếc lưỡi của bẻ tôi, ánh sáng trong tai của bẻ tôi, ánh sáng trong đôi mắt của bẻ tôi, ánh sáng ở bên phải của bẻ tôi, ánh sáng ở bên trái của bẻ tôi. Lạy Allah, xin Ngài ban ánh sáng ở bên trên bẻ tôi, ánh sáng ở phía dưới bẻ tôi, ánh sáng ở

⁽²⁹⁾ Abu Dawood: 5094, Tirmizdi: 3427, Ibnu Ma-jah: 3884 và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunnan Ibnu Ma-jah 2/336.

đăng trước bề tôi, ánh sáng ở đằng sau bề tôi, xin Ngài khuếch đại ánh sáng cho bề tôi, xin Ngài khuếch đại ánh sáng cho bề tôi, xin Ngài hãy ban ánh sáng cho bề tôi, xin Ngài hãy ban ánh sáng cho bề tôi. Lạy Allah, xin Ngài ban cho bầy tôi ánh sáng, ánh sáng trong tủy của bề tôi, ánh sáng trong thịt của bề tôi, ánh sáng trong máu của bề tôi, ánh sáng trong tóc của bề tôi và ánh sáng trong da của bề tôi”⁽³⁰⁾.

5- Không chấp các ngón tay lại (các ngón tay xen vào nhau) trong lúc trên đường đi Masjid cũng như trong lễ nguyện Salah. Ông Ka’ab bin Ujrah ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِذَا تَوَضَّأَ أَحَدُكُمْ فَأَحْسَنَ وَضُوءَهُ ثُمَّ حَرَجَ عَامِدًا إِلَى الْمَسْجِدِ فَلَا يُشَبِّكَنَّ يَدَيْهِ، فَإِنَّهُ فِي صَلَاةٍ » رواه الترمذي رقم ٣٨٧ وصححه الألباني في صحيح الترمذي .١٢١/١

“Ai trong các người làm Wudu’ một cách chu đáo rồi rời nhà với mục đích đến Masjid thì chớ chấp tay của y lại bởi vì y đang trong lễ nguyện Salah” (Tirmizdi: 387, Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Tirmizdi 1/121).

6- Đi một cách nghiêm trang và từ tốn; ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« إِذَا سَمِعْتُمُ الْإِقَامَةَ فَأَمْسُوا إِلَى الصَّلَاةِ وَعَلَيْكُمْ السَّكِينَةُ وَالْوَقَارُ وَلَا تُسْرِعُوا، فَمَا أَدْرَكْتُمْ فَصَلُّوا، وَمَا فَاتَكُمْ فَأْتِمُوا » رواه البخاري ومسلم.

(30) Tất cả các lời Du-a này đều được ghi lại trong Albukhari và Muslim, Albukhari: 6316 và Muslim: 763, và tất cả lời dẫn đều đến từ lời thuật của Ibnu Abbas ﷺ.

“Khi nào các người nghe thấy lời Iqa-mah thì các người hãy đi bộ đến lễ nguyện Salah một cách nghiêm trang và từ tốn, chớ đừng vội vã, những gì các người đến kịp thì hãy dâng lễ nguyện còn những gì các người đã bỏ lỡ thì hãy hoàn tất” (Albukhari, Muslim).

Trong một lời dẫn khác:

« إِذَا أُقِيمَتِ الصَّلَاةُ فَلَا تَأْتَوْهَا تَسْعُونَ، وَأَتَوْهَا تَمْشُونَ وَعَلَيْكُمْ السَّكِينَةُ، فَمَا أَدْرَكْتُمْ فَصَلُّوا، وَمَا فَاتَكُمْ فَأْتِمُوا » رواه البخاري ومسلم.

“Khi nào lễ nguyện Salah được tiến hành bởi lời Iqa-mah thì các người chớ vội chạy đến lễ nguyện Salah mà hãy đi bộ đến với nó một cách từ tốn; những gì các người bắt kịp thì hãy dâng lễ nguyện còn những gì các người đã bỏ lỡ thì hãy hoàn tất” (Albukhari, Muslim).

Trong Hadith trên, Islam khuyến khích đến với lễ nguyện Salah một cách từ tốn, điềm đạm và nghiêm trang; cấm đến với nó bằng cách chạy hối hả, hấp tấp; dù là đối với lễ nguyện Salah Jumu’ah hay các lễ nguyện Salah khác. Lời của Thiên sứ ﷺ “**Khi nào các người nghe thấy lời Iqa-mah**” mang ý nghĩa lưu ý rằng dù lễ nguyện Salah đã được tiến hành thì vẫn phải đi một cách từ tốn chớ không được vội vã vì sợ lỡ mất một phần nào đó của lễ nguyện Salah, bởi lẽ Thiên sứ của Allah ﷺ đã nói ở phần cuối Hadith:

« فَإِنَّ أَحَدَكُمْ إِذَا كَانَ يَعْمَدُ إِلَى الصَّلَاةِ فَهُوَ فِي صَلَاةٍ »

“Bởi quả thật, khi nào ai đó trong các người có chủ ý đi Salah thì y đang ở trong lễ nguyện Salah”.

Điều này áp dụng cho tất cả mọi thời gian đến với lễ nguyện Salah và để khẳng định cho điều đó với một sự khẳng định cuối cùng thì Người ﷺ nói: **“những gì các người bắt kịp thì hãy dâng lễ nguyện còn những gì các người đã bỏ lỡ thì hãy hoàn tất”**.

7- **Kiểm tra giày, dép trước khi vào Masjid**, nếu nhìn thấy vết bẩn thì hãy chùi nó với đất; ông Abu Sa'eed Al-Khudri ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِذَا جَاءَ أَحَدُكُمْ إِلَى الْمَسْجِدِ فَلْيَنْظُرْ: فَإِنْ رَأَى فِي نَعْلَيْهِ قَدْرًا أَوْ أَدَى فَلْيَمْسَحْهُ وَلْيَصَلِّ فِيهِمَا » رواه أبو داود رقم ٦٥٠ وابن خزيمة رقم ١٠١٧ وصححه الألباني في صحيح سنن أبي داود ١٢٨/١.

“Khi nào ai đó trong các người đến Masjid thì y hãy nhìn xem: nếu nhìn thấy giày (dép) của y bị dính bẩn thì y hãy lau chùi nó và hãy dâng lễ nguyện Salah trên đôi giày (dép) đó” (Abu Dawood: 650, Ibnu Khuzaimah: 1017, và Sheikh Albani đã xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Sunnan Abu Dawood 1/128).

Và việc tẩy bẩn cho đôi giày (dép) bằng cách lau chùi nó với đất; ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِذَا وَطِئَ الْأَدَى بِخَفِيِّهِ، فَطَهَّرْهُمَا التُّرَابَ » رواه أبو داود رقم ٣٨٥، ٣٨٦ وصححه الألباني في صحيح سنن أبي داود ٧٧/١.

“Khi đôi giày (dép) của y đạp phải đồ bẩn thì hãy làm sạch nó bằng đất” (Abu Dawood: 385, 396 và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Sunan Abu Dawood 1/77).

8- Bước vào Masjid bằng chân phải trước đồng thời nói những lời sau:

«أَعُوذُ بِاللَّهِ الْعَظِيمِ، وَبِوَجْهِهِ الْكَرِيمِ، وَسُلْطَانِهِ الْقَدِيمِ، مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ»

“A’uzdu billa-hil-azhi-m, wa biwajhihil-kari-m, wa sulto-nihil-qodi-m, minash-shayto-nirroji-m”⁽³¹⁾

“Với Allah, Đấng Vị Đại, với sắc diện tuyệt mỹ của Ngài, và với quyền năng vô song của Ngài, xin Ngài che chở bẻ tôi tránh khỏi Shaytan xấu xa”.

« بِسْمِ اللَّهِ وَالصَّلَاةِ، وَالسَّلَامُ عَلَى رَسُولِ اللَّهِ »

“Bismillah wassola-h⁽³²⁾, wassala-mu ala Rosu-lilla-h⁽³³⁾”

“Nhân danh Allah, cầu xin phúc lành, và bằng an cho vị Thiên sứ của Allah”

« اللَّهُمَّ افْتَحْ لِي أَبْوَابَ رَحْمَتِكَ »

“Ollo-hummaf-tah li abbawa-ba rohmatika”

“Lạy Allah, xin Ngài mở cho bẻ tôi các cánh cửa nhân từ ở nơi Ngài”.

⁽³¹⁾ Nếu nói như thế thì Shaytan sẽ nói: Y được bảo vệ khỏi ta phần thời gian còn lại trong ngày. Hadith do Abu Dawood ghi lại qua lời thuật của Abdullah bin Amru ﷺ số 466 và được Sheikh Albani xác nhận Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/92

⁽³²⁾ Ibnu Assani ghi trong “Việc làm ngày đêm” số 88 và được Sheikh Albani xác nhận khá tốt.

⁽³³⁾ Abu Dawood ghi lại trong Kitab Salah chương điều mà một người nên nói khi vào Masjid số 465 và được Sheikh Albani xác nhận Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/92.

Lời cuối cùng là từ Hadith được Abu Humaid hoặc Abu Usaid thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« إِذَا دَخَلَ أَحَدُكُمْ الْمَسْجِدَ، فَلْيَقُلْ: اللَّهُمَّ افْتَحْ لِي أَبْوَابَ رَحْمَتِكَ، وَإِذَا خَرَجَ، فَلْيَقُلْ: اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنْ فَضْلِكَ » رواه مسلم رقم ۱۱۳.

“Khi nào ai đó trong các người vào Masjid thì y hãy nói: Oлло-hummaf-tah li abbawa-ba rohmatika; và khi nào y trở ra thì y hãy nói: Oлло-humma inni as-aluka min fadhlika (Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin hồng phúc từ nơi Ngài)” (Muslim: 113).

9- Khi vào Masjid hãy cho Salam đến những ai đang ngồi trong đó với âm lượng vừa đủ nghe cho những ai ở xung quanh y; ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« لَا تَدْخُلُونَ الْجَنَّةَ حَتَّى تُؤْمِنُوا، وَلَا تُؤْمِنُوا حَتَّى تَحَابُّوا، أَوْ لَا أَدْلُكُمْ عَلَى شَيْءٍ إِذَا فَعَلْتُمُوهُ تَحَابَبْتُمْ؟ أَفَسُوا السَّلَامَ بَيْنَكُمْ » رواه مسلم رقم ۵۴.

“Các người sẽ không vào được Thiên Đàng cho tới khi nào các người có đức tin, và các người không thể có đức tin trọn vẹn cho tới khi nào các người biết yêu thương nhau. Ta chỉ cho các người một điều mà nếu các người làm nó thì các người sẽ yêu thương nhau: các người hãy chào Salam đến nhau” (Muslim: 54).

Ông Ammaar bin Yasir ﷺ nói:

« ثَلَاثٌ مَنْ جَمَعَهُنَّ فَقَدْ جَمَعَ الْإِيمَانَ: الْإِنصَافُ مِنْ نَفْسِكَ، وَبَدْلُ السَّلَامِ لِلْعَالَمِ، وَالْإِنْفَاقُ مِنَ الْإِقْتَارِ » رواه البخاري كتاب الإيمان باب السلام من الإسلام . ١٥/١

“Ba điều mà người nào tập hợp được thì sẽ tập hợp được toàn bộ đức tin Iman một cách trọn vẹn: công bằng với bản thân, chào Salam đến tất cả mọi người và bố thí trong hoàn cảnh eo hẹp” (Albukhari: *Kitaab Al-Imaan*, chương “Chào Salam trong Islam” 1/15).⁽³⁴⁾

10- Dâng lễ nguyện Salah hai Rak’at chào Masjid; nếu người Azan Azan sau khi bước vào Masjid thì hãy dâng lễ nguyện Salah Ratib đối với lễ nguyện Salah bắt buộc có qui định Sunnah Ratib, còn nếu đối với lễ nguyện Salah bắt buộc



⁽³⁴⁾ - **“Công bằng với bản thân”**: Thực hiện đầy đủ bốn phận và nghĩa vụ đối với Allah, chấp hành theo mệnh lệnh của Ngài, tránh xa những gì Ngài ngăn cấm, phải sống tốt và cư xử tử tế và công bằng với mọi người.

- **“Chào Salam đến tất cả mọi người”**: Chào Salam đến tất cả anh em đồng đạo Muslim khi gặp mặt, dù quen hay không quen. Điều này hàm chứa một ý nghĩa rằng không được tự cao tự đại và có thái độ khinh thường người khác dù ai đó có sự thua kém và thấp hơn về tài sản, chức vụ cũng như quyền hành. Islam kêu gọi các tín đồ Muslim chào Salam đến nhau dù không quen biết như một Hadith do ông Abdullah bin Amru thuật lại: Có một người đàn ông đã hỏi Thiên sứ của Allah phong thái nào trong Islam tốt nhất thì Người nói:

« تُطْعِمُ الطَّعَامَ، وَتُقْرِئُ السَّلَامَ عَلَى مَنْ عَرَفْتَ وَمَنْ لَمْ تَعْرِفْ » رواه البخاري ومسلم.



“Người hãy bố thí thức ăn và cho Salam đến người mà người quen biết và không quen biết” (Albukhari và Muslim).

- **“Bố thí trong hoàn cảnh eo hẹp”**: Dù có hoàn cảnh kinh tế eo hẹp không dư dả nhưng vẫn vì Allah mà làm từ thiện, bố thí thức ăn và giúp đỡ những ai khó khăn và eo hẹp hơn. Điều này thể hiện đức tin mãnh liệt nơi Allah cũng như khẳng định sự phó thác (Tawakkul) cho Ngài, đồng thời thể hiện tinh thần tương thân tương ái trong Islam.

không có qui định Sunnah Ratib trước nó thì có Sunnah giữa hai Azan (tức giữa Azan và Iqa-mah), và tất cả những Sunnah này đều mang giá trị cho hai Rak'at chào Masjid. Trường hợp nếu vào Masjid trước khi vào giờ lễ nguyện Salah bắt buộc thì hãy dâng lễ hai Rak'at, bởi một Hadith do ông Abu Qata-dah  thuật lại lời của Thiên sứ .

« إِذَا دَخَلَ أَحَدُكُمُ الْمَسْجِدَ، فَلَا يَجْلِسُ حَتَّى يُصَلِّيَ رَكَعَتَيْنِ » رواه البخاري
رقم ٤٤ ومسلم ٧١٤.

“Khi nào ai đó trong các người vào Masjid thì ý chó ngồi xuống cho tới khi đã dâng lễ nguyện Salah hai Rak'at”
(Albukhari: 44, Muslim: 714).

11- Khi nào cởi giày (dép) bên trong Masjid thì hãy để nó giữa hai chân. Ông Abu Huroiroh  thuật lại lời của Thiên sứ .

« إِذَا صَلَّى أَحَدُكُمْ فَخَلَعَ نَعْلَيْهِ فَلَا يُؤْذِ بِهِمَا أَحَدًا، لِيَجْعَلَهُمَا بَيْنَ رِجْلَيْهِ أَوْ لِيُصَلَّ فِيهِمَا » وفي لفظ « إِذَا صَلَّى أَحَدُكُمْ فَلَا يَضَعُ نَعْلَيْهِ عَن يَمِينِهِ، وَلَا عَن يَسَارِهِ، فَتَكُونَ عَن يَمِينِ غَيْرِهِ، إِلَّا أَنْ لَا يَكُونَ عَن يَسَارِهِ أَحَدًا، وَلِيَضَعَهُمَا بَيْنَ رِجْلَيْهِ » رواه أبو داود رقم ٦٥٥، ٦٥٤ وصححه الألباني في صحيح سنن أبي داود ١٢٨/١.

“Khi nào ai đó trong các người dâng lễ nguyện Salah, y muốn cởi giày (dép) thì y chó gây phiền bất kỳ ai với đôi giày (dép) của mình bằng cách y hãy để nó vào giữa hai chân của mình, còn không thì hãy dâng lễ nguyện Salah trên đôi giày (dép) của y”. Trong một lời dẫn thứ hai: “Khi nào ai đó trong các người dâng lễ nguyện Salah thì chó đừng để đôi giày (dép) của mình ở bên phải hay ở bên trái

trừ phi không có ai ở bên phải hay bên trái của y, y hãy nên để nó vào giữa hai chân” (*Abu Dawood: 655, 654, và được Sheikh Albani xác nhận Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/128*).

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Baz رحمته nói: “Lễ nguyện Salah trên đôi giày (dép) là Sunnah khác với những người Do thái, tuy nhiên, phải nên lưu ý: nếu nhìn thấy dính bẩn thì hãy làm sạch nó với đất hoặc đá hoặc những thứ gì khác có thể làm sạch. Riêng đối với các Masjid được phủ nền bởi những tấm trải thì có thể gây bụi và vấy bẩn trên các tấm trải do sự vô tâm của một số người và có thể gây phiền toái đến mọi người xung quanh. Bởi thế, theo riêng tôi thì nên để giày (dép) ở chỗ dành riêng cho nó, Allah là Đấng hiểu biết hơn hết!” ⁽³⁵⁾

12- Chọn chỗ ngồi ở hàng đầu bên phải của Imam nếu không gặp trở ngại bởi sự đông người và gây phiền người khác. Ông Abu Huroiroh رحمته thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

«لَوْ يَعْلَمُ النَّاسُ مَا فِي النَّدَاءِ وَالصَّفِّ الْأَوَّلِ، ثُمَّ لَمْ يَجِدُوا إِلَّا أَنْ يَسْتَهْمُوا عَلَيْهِ لَأَسْتَهَمُوا»
Rواه البخاري رقم ٦١٥ ومسلم ٤٣٧.

“Nếu mọi người biết điều (ân phúc) trong Azan và hàng đầu tiên (trong lễ nguyện Salah tập thể), rồi họ không tìm thấy chỗ (cơ hội) ngoại trừ phải dùng hình thức rút thăm thì chắc chắn họ sẽ rút thăm” (*Albukhari: 615, Muslim: 437*).

⁽³⁵⁾ Tôi đã nghe lời của Sheikh رحمته trong suốt thuyết giảng “Bulugh Al-Muram” hadith số 232 và 233.

Bà A'ishah ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِنَّ اللَّهَ وَمَلَائِكَتَهُ يُصَلُّونَ عَلَى مَيَّامِينَ الصُّفُوفِ » رواه أبو داود رقم ٦٧٦ وابن ماجه رقم ١٠٠٥

“Quả thật, Allah và các Thiên Thần của Ngài cầu xin bằng an và phúc lành cho những người ở phần bên phải của các hàng (trong lễ nguyện Salah tập thể).” (Abu Dawood: 676, Ibnu Ma-jah: 1005).⁽³⁶⁾

13- **Ngôi (trong Masjid) hướng mặt về phía Qiblah**, đọc Qur'an hoặc tụng niệm Allah. Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« إِنَّ لِكُلِّ شَيْءٍ سَيِّدًا وَإِنَّ سَيِّدَ الْمَجَالِسِ قِبَالَةُ الْقِبْلَةِ » رواه الطبراني في الأوسط ٢٧٨/٥ وقال الهيثمي في مجمع الزوائد ٥٩/٨: رواه الطبراني في الأوسط وإسناده حسن.

“Quả thật, mỗi một sự việc đều có cái chủ đạo mang tính hàng đầu, và cái chủ đạo hàng đầu của sự ngồi tọa là hướng mặt về phía Qiblah” (Attabbra-ni ghi trong Al-Awsat 5/278, và ông Al-Haythami nói trong Majmu'a Azzawa-id 8/59: Attabbra-ni ghi lại trong Al-Awsat với đường dẫn truyền tốt).

14- **Định tâm chờ lễ nguyện Salah tiếp theo nhưng không gây phiền**, sẽ được ghi cho là người đang trong lễ nguyện Salah trong lúc chờ đợi Salah tiếp theo và được các Thiên Thần cầu an lành trước và sau Salah khi mà vẫn còn ở

⁽³⁶⁾ Hadith được Al-Munzdari và Ibnu Hajar xác nhận khá tốt, Ibnu Hajar nói trong Fathul-Ba-ry 2/213.

trong chỗ Salah. Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَا يَزَالُ الْعَبْدُ فِي صَلَاةٍ مَا كَانَ فِي مُصَلَّاهُ يَنْتَظِرُ الصَّلَاةَ، وَتَقُولُ الْمَلَائِكَةُ: اللَّهُمَّ اغْفِرْ لَهُ، اللَّهُمَّ ارْحَمْهُ، حَتَّى يَنْصَرِفَ، أَوْ يُحْدِثَ » وفي لفظ لمسلم: «وَالْمَلَائِكَةُ يُصَلُّونَ عَلَى أَحَدِكُمْ مَا دَامَ فِي مَجْلِسِهِ الَّذِي صَلَّى فِيهِ، يَقُولُونَ: اللَّهُمَّ ارْحَمْهُ، اللَّهُمَّ اغْفِرْ لَهُ، اللَّهُمَّ تَبَّ عَلَيْهِ، مَا لَمْ يُؤْذِ فِيهِ، مَا لَمْ يُحْدِثْ فِيهِ » رواه البخاري رقم ٦٤٧ ومسلم رقم ٦٤٩.

“Người bề tôi vẫn được ghi là đang trong lễ nguyện Salah khi mà y vẫn còn ở tại chỗ y dâng lễ nguyện Salah để đợi cuộc lễ nguyện Salah tiếp theo, và các Thiên Thần nói: Lạy Allah, xin Ngài hãy tha thứ cho y; lạy Allah, xin Ngài hãy thương xót y. Họ cứ cầu xin như thế cho đến khi nào y rời đi hoặc cho đến khi y bị hư Wudu’.” Còn trong lời của Muslim: “Các Thiên Thần sẽ luôn cầu nguyện an lành và hồng phúc cho bất kỳ ai trong các người trong suốt thời gian y ngồi lại tại chỗ y đã dâng lễ nguyện Allah, họ nói: Lạy Allah, xin Ngài thương xót y; lạy Allah, xin Ngài tha thứ cho y. Họ cứ nói như thế cho đến khi nào y bị hư Wudu’.” (Albukhari: 647, Muslim: 649).

15- Khi đã Iqa-mah để Salah thì chỉ được phép dâng lễ nguyện Salah bắt buộc. Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِذَا أُقِيمَتِ الصَّلَاةُ فَلَا صَلَاةَ إِلَّا الْمَكْتُوبَةَ » رواه مسلم رقم ٧١٠.

“Khi nào đã Iqa-mah để tiến hành cuộc lễ nguyện Salah thì không có lễ nguyện Salah nào khác ngoài Salah bắt buộc”
(Muslim: 710).

16- Bước chân trái trước khi ra Masjid, làm ngược lại khi bước vào; bởi vì Thiên sứ của Allah ﷺ yêu thích bắt đầu từ phía bên phải trong mọi việc của Người: trong tẩy rửa, chải tóc, mang giày (dép)⁽³⁷⁾. Ông Ibnu Umar ﷺ thường bắt đầu bằng chân phải khi bước vào Masjid và khi trở ra thì bước ra bằng chân trái trước⁽³⁸⁾. Ông Anas bin Malik ﷺ nói: “Theo Sunnah thì khi đi vào Masjid nên bắt đầu bằng chân phải và khi trở ra thì nên bắt đầu bằng chân trái”⁽³⁹⁾.

Và khi bước ra nên nói:

« بِسْمِ اللَّهِ وَالصَّلَاةِ، وَالسَّلَامُ عَلَى رَسُولِ اللَّهِ اللَّهُمَّ إِنِّي أَسْأَلُكَ مِنْ فَضْلِكَ اللَّهُمَّ
إِعْصِمْنِي مِنَ الشَّيْطَانِ الرَّجِيمِ »

“Bismillah wassola-h wassala-mu ala Rosu-lillah. Olo-humma inni as-aluka min fadhlika. Olo-humma’-simni minash-shaytonirroji-m”

“Nhân danh Allah, cầu xin Allah ban bằng an và phúc lành cho vị Thiên sứ của Allah. Lạy Allah, quả thật bề tôi cầu xin Ngài hồng phúc nơi Ngài. Lạy Allah, xin Ngài hãy bảo vệ bề tôi khỏi Shaytan xấu xa!”

Mục thứ tám

⁽³⁷⁾ Albukhari ghi lại số 426.

⁽³⁸⁾ Albukhari ghi lại số 426

⁽³⁹⁾ Al-Hakim 1/118

Các giáo luật về Masjid

1- **Giữ vệ sinh, chăm sóc và bảo quản các Masjid;** bà A'ishah nói:

« **أَمَرَ رَسُولُ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ بِنَيْءِ الْمَسَاجِدِ فِي الدُّورِ وَأَنْ تُنْظَفَ وَتُطَيَّبَ** » رواه أحمد في المسند ٢٧٩/٦ وأبو داود رقم ٤٥٥ والترمذي رقم ٥٩٤ وابن ماجه رقم ٧٥٩، ٧٥٨ وصححه الألباني في صحيح سنن أبي داود ٩٢/١.

“Thiên sứ của Allah ra lệnh bảo phải dựng các Masjid trong các khu vực (vùng, làng của một nhóm người sinh sống) và phải giữ cho các Masjid sạch đẹp” (*Ahmad: 6/279, Abu Dawood: 455, Tirmizdi: 594 và Ibnu Ma-jah: 758, 759 và Sheikh Albani đã xác nhận Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/92*).

Ông Samurah bin Jundub ﷺ đã viết một bức thư gọi đến con trai của ông:

« **أَمَّا بَعْدُ فَإِنَّ رَسُولَ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ كَانَ يَأْمُرُنَا بِالْمَسَاجِدِ أَنْ نَصْنَعَهَا فِي دِيَارِنَا، وَنُصَلِّحَ صَنْعَتَهَا وَنُظَهَّرَهَا** » رواه أبو داود رقم ٤٥٦ وصححه الألباني في صحيح سنن أبي داود ٩٢/١.

“... Quả thật, Thiên sứ của Allah ra lệnh bảo chúng ta phải dựng các Masjid trong xóm làng của chúng ta, chúng ta phải chăm sóc và bảo quản các Masjid cho sạch đẹp” (*Abu Dawood: 456 và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/92*).

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại: Một người đàn ông da đen hoặc một người phụ nữ da đen thường quét dọn Masjid qua đời nhưng Thiên sứ của Allah ﷺ không hay biết về cái chết của

người đó. Có một ngày nọ, người ta nhắc về người da đen đó thì Người ﷺ đã hỏi: “Người đó thế nào?”. Họ nói: Đã qua đời Thưa Thiên sứ của Allah. Người ﷺ nói: “Sao các ngươi không thông báo cho Ta biết?”. Họ nói: Quả thật, người đó thế này, thế này; về câu chuyện của người đó, họ xem thường người da đen đó. Thiên sứ của Allah ﷺ nói: “Các ngươi chỉ cho Ta mộ của người đó!”. Thế là Người ﷺ đến mộ của người da đen đó và dâng lễ nguyện Salah cho y, rồi Người ﷺ nói:

« إِنَّ هَذِهِ الْقُبُورَ مَمْلُوءَةٌ ظُلْمَةً عَلَىٰ أَهْلِهَا، وَإِنَّ اللَّهَ عَزَّ وَجَلَّ يُنَوِّرُهَا لَهُمْ بِصَلَاتِي عَلَيْهِمْ » رواه البخاري رقم ٤٥٨ ومسلم رقم ٩٥٦.

“Quả thật, khu mộ này toàn là bóng tối, và quả thật Allah Tối Cao sẽ ban cho cư dân trong khu mộ này ánh sáng bởi sự dâng lễ nguyện Salah của Ta dành cho họ” (*Albukhari: 458, Muslim: 956*).

Ông Anas bin Malik ﷺ thuật lại: Trong lúc chúng tôi đang ở cùng với Thiên sứ của Allah ﷺ thì nhìn thấy một người dân sa mạc đang đứng tiểu tiện vào bức tường của Masjid. Các vị Sahabah của Thiên sứ đã quát mắng người đàn ông đó thì Thiên sứ của Allah ﷺ ngăn cản: **“Các ngươi đừng làm gián đoạn y, cứ mặc y”**. Thế là các Sahabah để mặc cho người đàn ông đó giải quyết xong. Sau đó, Thiên sứ của Allah ﷺ gọi người đàn ông đó đến và nói:

« إِنَّ هَذِهِ الْمَسَاجِدَ لَا تَصْلُحُ لَيْتِيءٍ مِنْ هَذَا الْبَوْلِ، وَلَا الْقَدَرِ إِنَّمَا هِيَ لِذِكْرِ اللَّهِ عَزَّ وَجَلَّ، وَالصَّلَاةِ وَقِرَاءَةِ الْقُرْآنِ » رواه البخاري رقم ٢٢١ ومسلم رقم ٢٨٥.

“Quả thật, đây là Masjid, không nên bị vấy bẩn bởi nước tiểu hay những thứ ô uế, quả thật nó chỉ dùng để tụng niệm Allah, dâng lễ nguyện Salah và đọc xướng Qur’an”, hoặc

giống như những gì mà Thiên sứ ﷺ đã nói với người đàn ông đó. Sau đó, Người ﷺ ra lệnh cho một vị Sahabah mang một thùng nước đến và xối tạt vào chỗ đó. (*Albukhari: 221 và Muslim: 285*).

Ông Anas bin Malik ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

«الْبُرْأَقُ فِي الْمَسْجِدِ حَاطِيَةٌ وَكَفَّارَتُهَا دَفْنُهَا» رواه البخاري رقم ٤١٥ ومسلم رقم ٥٥٢.

“Khắc nhổ trong Masjid là tội và việc xóa đi tội đó là chôn lấp nó (tức làm sạch nó)” (*Albukhari: 425, Muslim: 552*).

Ông Abu Zdar ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

«عُرِضَتْ عَلَيَّ أَعْمَالُ أُمَّتِي حَسَنُهَا وَسَيِّئُهَا، فَوَجَدْتُ فِي مُحَاسِنِ أَعْمَالِهَا الْأَذَى يُمَاطُ عَنِ الطَّرِيقِ، وَوَجَدْتُ فِي مَسَاوِي أَعْمَالِهَا التُّخَاعَةَ تَكُونُ فِي الْمَسْجِدِ، لَا تُدْفَنُ» رواه مسلم رقم ٥٥٣.

“Các hành vi tốt và xấu của cộng đồng tín đồ của Ta được phơi bày cho Ta nhìn thấy. Ta thấy hành vi tốt đẹp nhất là nhặt bỏ cái gai trên đường; và Ta thấy hành vi xấu nhất là khắc nhổ trong Masjid và không chôn lấp đi” (*Muslim: 553*).

Imam Annawawi ﷺ nói: “Hành vi xấu được nói trong Hadith không chỉ muốn nói đến người khắc nhổ mà ngay cả những ai nhìn thấy đờm dãi hay nước bọt nhưng không chịu xóa đi dấu vết của nó.” (*Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim 5/45*).

2- **Người Muslim nên giữ cơ thể tránh mùi hôi khi đi Masjid** bởi Hadith do ông Jabir bin Abdullah ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« مَنْ أَكَلَ ثُومًا أَوْ بَصَلًا فَلْيَعْتَزِلْنَا، أَوْ فَلْيَعْتَزِلْ مَسْجِدَنَا، وَلْيَقْعُدْ فِي بَيْتِهِ »
متفق عليه.

“Ai ăn tỏi hoặc hành thì hãy tránh xa cộng đồng của Ta hoặc hãy tránh xa Masjid của Ta, và y hãy ngồi lại nhà của y” (Albukhari và Muslim).

Riêng trong lời dẫn của Muslim:

« مَنْ أَكَلَ الْبَصَلَ، وَالثُّومَ، وَالْكَرَّاثَ، فَلَا يَقْرَبَنَّ مَسْجِدَنَا، فَإِنَّ الْمَلَائِكَةَ تَتَأَذَى مِمَّا يَتَأَذَى مِنْهُ بَنُو آدَمَ »

“Ai ăn hành và tỏi và tỏi tây (cùng họ với hành) thì đừng đến gần Masjid của Ta bởi quả thật các Thiên Thần cũng cảm thấy khó chịu với những thứ mà con cháu Adam (con người) cảm thấy khó chịu”.

Umar bin Khattab ﷺ thuyết giảng cho mọi người nghe vào lúc cuối đời, ông nói:

« إِنَّكُمْ، أَيُّهَا النَّاسُ تَأْكُلُونَ شَجَرَتَيْنِ لَا أَرَاهُمَا إِلَّا خَبِيثَتَيْنِ، هَذَا الْبَصَلُ وَالثُّومَ لَقَدْ رَأَيْتُ رَسُولَ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ، إِذَا وَجَدَ رِيحَهُمَا مِنَ الرَّجُلِ فِي الْمَسْجِدِ، أَمَرَ بِهِ فَأُخْرِجَ إِلَى الْبَقِيعِ، فَمَنْ أَكَلَهُمَا فَلْيَمِئْتُهُمَا طَبْخًا »
رقم ٥٦٦.

“Quả thật, các người, hôi người dân, các người ăn hai loại cây mà tôi thấy rằng nó mang mùi hôi khó chịu, đó là hành

và tôi, quả thật tôi đã thấy Thiên sứ của Allah ﷺ khi Người ngủ thấy mùi của hai thứ đó từ một người trong Masjid thì Người đã bảo người đó đi ra khu Baqi'a. Bởi thế, người nào ăn hai thứ đó thì hãy ăn theo cách nấu chín nó” (Muslim: 566).

3- Các buổi dâng lễ nguyện Salah tập thể phải được thực hiện tại các Masjid, và đó là điều bắt buộc đối với tín đồ Muslim nam. Tuy nhiên, nếu gặp khó khăn trong việc đến Masjid hoặc do Masjid ở quá xa không nghe thấy tiếng Azan hoặc do một nhóm người đang đi đường xa thì việc dâng lễ nguyện Salah sẽ là điều bắt buộc đối với ai có khả năng, họ phải dâng lễ nguyện Salah tại một nơi sạch sẽ bởi một Hadith do Jabir ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« أُعْطِيتُ حَمْسًا لَمْ يُعْطَهُنَّ أَحَدٌ قَبْلِي: نُصِرْتُ بِالرُّعْبِ مَسِيرَةَ شَهْرٍ، وَجُعِلَتْ لِي الْأَرْضُ مَسْجِدًا وَطَهُورًا، فَأَيُّمَا رَجُلٍ مِنْ أُمَّتِي أَدْرَكْتُهُ الصَّلَاةَ فَلْيُصَلِّ، وَأَجِلْتُ لِي الْمَعَانِمُ وَلَمْ تَحِلَّ لِأَحَدٍ قَبْلِي، وَأُعْطِيتُ الشَّفَاعَةَ، وَكَانَ النَّبِيُّ يُبْعَثُ إِلَى قَوْمِهِ خَاصَّةً وَبُعِثْتُ إِلَى النَّاسِ عَامَّةً » رواه البخاري رقم ۳۳۵ ومسلم رقم ۵۲۱.

“Ta được ban cho năm điều mà không ai trước Ta được ban cho: Ta được giúp đỡ khiến kẻ thù sợ hãi với khoảng cách một tháng đi đường; Ta được ban cho mặt đất làm Masjid thanh sạch, bởi thế, bất cứ người nào trong cộng đồng tín đồ của Ta có mặt và đến giờ Salah thì hãy dâng lễ nguyện Salah; Ta được phép dùng chiến lợi phẩm điều mà trước Ta không có một ai được phép; Ta được ban cho quyền cầu xin ân xá (Shafa'ah vào Ngày Phán xét); và thường các vị Nabi chỉ được cử đến với cộng đồng người

dân của mình nhưng Ta được cử phái đến cho toàn nhân loại.” (Albukhari: 335, Muslim: 521).

Imam Ibnu Al-Qayyum رحمته nói: “Ai suy ngẫm cho thật kỹ về Sunnah thì sẽ rõ rằng việc dâng lễ nguyện Salah tập thể tại Masjid là điều bắt buộc đối với từng tín đồ trừ những ai chống đối và phủ nhận mới nói rằng được phép bỏ lễ nguyện tập thể ngày thứ sáu và lễ nguyện tập thể hàng ngày. Do đó, việc không đến Masjid không có lý do giống như việc bỏ lễ nguyện Salah tập thể không có nguyên do. Và điều này đã được toàn bộ các Hadith cũng như các vết tích của các vị Sahabah đã thống nhất đồng thuận ... do đó, không ai được phép bỏ lễ nguyện Salah tập thể tại Masjid trừ phi có nguyên do chính đáng theo qui định của giáo luật. Allah là Đấng hiểu biết đâu là đúng nhất”⁽⁴⁰⁾.

4- Cấm lấy các ngôi mộ làm các Masjid. Ông Abu Huroiroh رحمته thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

«لَعَنَ اللَّهُ الْيَهُودَ وَالنَّصَارَى، اتَّخَذُوا قُبُورَ أَنْبِيَائِهِمْ مَسْجِدًا» رواه البخاري رقم ٤٣٦ ومسلم ٥٣٠.

“Allah nguyền rủa những người Do thái và Thiên Chúa giáo vì họ lấy mộ các vị Nabi của họ làm Masjid (chỗ thờ phượng)” (Albukhari: 436, Muslim: 530).

Bà A’ishah رحمته và Ibnu Abbas رحمته đồng thuật lại:

«لَعْنَةُ اللَّهِ عَلَى الْيَهُودِ وَالنَّصَارَى، اتَّخَذُوا قُبُورَ أَنْبِيَائِهِمْ مَسَاجِدَ يُحَدِّرُ مَا صَنَعُوا» رواه البخاري رقم ٤٣٦ ومسلم ٥٣١.

(40) Kitaab Salah của Ibnu Al-Qayyim trang 89.

“Allah nguyên rủa những người Do Thái và Thiên Chúa giáo vì họ đã lấy mộ các vị Nabi của họ làm Masjid (nơi thờ phượng), hãy tránh xa điều họ đã làm.” (Albukhari: 436, Muslim: 531).

Ông Jundub bin Abdullah ﷺ thuật lại: Tôi đã nghe Thiên sứ của Allah ﷺ nói trước khi Người lìa trần năm ngày:

« إِنِّي أَبْرَأُ إِلَى اللَّهِ أَنْ يَكُونَ لِي مِنْكُمْ خَلِيلٌ، فَإِنَّ اللَّهَ تَعَالَى قَدِ اتَّخَذَنِي خَلِيلًا، كَمَا اتَّخَذَ إِبْرَاهِيمَ خَلِيلًا، وَلَوْ كُنْتُ مُتَّخِذًا مِنْ أُمَّتِي خَلِيلًا لَأَتَّخَذْتُ أَبَا بَكْرٍ خَلِيلًا، أَلَا وَإِنَّ مَنْ كَانَ قَبْلَكُمْ كَانُوا يَتَّخِذُونَ قُبُورَ أَنْبِيَائِهِمْ وَصَالِحِيهِمْ مَسَاجِدَ، أَلَا فَلَا تَتَّخِذُوا الْقُبُورَ مَسَاجِدَ، إِنِّي أَنْهَاكُمُ عَنْ ذَلِكَ » رواه مسلم رقم ٥٣٢.

“Quả thật, Ta vô can trước Allah về việc Ta được xem là vị Khaleel⁽⁴¹⁾ của các người; bởi Allah đã lấy Ta làm vị Khaleel của Ngài giống như Ngài đã lấy Ibrahim làm vị Khaleel của Ngài. Và nếu Ta muốn lấy một ai đó trong cộng đồng tín đồ của Ta làm vị Khaleel thì chắc chắn Ta sẽ lấy Abu Bakr. Chẳng phải những người thời trước các người đã lấy mộ các vị Nabi của họ cũng như mộ các vị hiền nhân ngoan đạo của họ làm các Masjid (nơi thờ phượng). Cho nên, các người chớ đừng lấy các mộ làm các

(41) Khaleel có nghĩa là người được yêu thương và quý mến ở mức độ rất đặc biệt, vượt trội hơn bất cứ sự yêu thương và quý mến nào khác, chỉ có Allah mới được chọn ai đó làm Khaleel chứ các bề tôi của Ngài không được phép chọn bất cứ ai trong nhân loại, dù đó là vị Nabi đi chăng nữa. Trong nhân loại chỉ có hai người được hồng phúc làm Khaleel của Allah, đó là tổ phụ Nabi Ibrahim ﷺ và Nabi Muhammad ﷺ.

Masjid, quả thật Ta cấm các người làm điều đó.” (*Muslim: 532*).

Bà A'ishah ﷺ thuật lại rằng Ummu Habibah ﷺ và Ummu Salmah ﷺ đã kể về một nhà thờ Thiên Chúa, họ đã nhìn thấy ở xứ Alhabashah⁽⁴²⁾, họ đã kể cho Nabi ﷺ nghe rằng trong nhà thờ đó có các hình vẽ. Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« إِنَّ أَوْلَيْكَ إِذَا كَانَ فِيهِمُ الرَّجُلُ الصَّالِحُ فَمَاتَ، بَنَوْا عَلَى قَبْرِهِ مَسْجِدًا، وَصَوَّرُوا فِيهِ تِلْكَ الصُّورَ، فَأَوْلَيْكَ شِرَارُ الْخَلْقِ عِنْدَ اللَّهِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ » رواه البخاري ٤٢٧

ومسلم رقم ٥٢٨.

“Quả thật, những người đó (những người Thiên Chúa) khi nào trong cộng đồng tín đồ của họ có người đàn ông ngoan đạo chết đi thì họ xây mộ của người đó làm thành Masjid (nơi thờ phượng), họ vẽ hình người đó trong nơi thờ phượng. Họ là những tạo vật xấu xa nhất ở nơi Allah vào Ngày Phán Xét.” (*Albukhari: 427, Muslim: 528*).

5- Người không phải Muslim vào Masjid khi có nhu cầu cần thiết không mang lại tai hại hay sự quấy nhiễu. Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại: Thiên sứ của Allah ﷺ cử một đoàn mã chiến đến vùng Najdi, đoàn trở về bắt theo một người đàn ông thuộc bộ tộc Hani-fah, người ta gọi y là Thama-mah bin Uthaal. Họ đã trói y ở một góc của Masjid. Thiên sứ ﷺ đi ra và bảo: **“Các người hãy thả y ra!”**. Thế là người đàn ông đó đi đến chỗ cây chà là gần Masjid, y tắm, rồi vào Masjid và nói: **“Tôi chứng nhận rằng không có Thượng Đế nào khác ngoài Allah và Muhammad là vị Thiên sứ của Ngài”**

⁽⁴²⁾ Alhabashah: một quốc gia ở miền đông bắc Phi và cũng là quốc gia giành được độc lập sớm nhất ở châu Phi, nay được đổi tên là Ethiopia (Ê-ti-ô-pi).

(*Albukhari: 462, 469; Muslim: 1764*). Đây là bằng chứng cho thấy rằng người đa thần được phép vào Masjid nếu cần, riêng Masjid Al-Haram – Makkah thì tuyệt đối không được phép⁽⁴³⁾.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz رحمته nói: “Hadith này là bằng chứng cho thấy được phép trói giữ người ngoại đạo trong Masjid, và được phép cho người không phải Muslim vào Madinah nhưng không giống như ở Makkah, và trong Hadith cũng có bằng chứng cho thấy được phép cho người không phải Muslim vào Masjid khi cần. Do đó, nếu đã cho phép người không phải Muslim vào Masjid Madinah thì dĩ nhiên các Masjid khác thì không cần phải nói trừ Makkah”⁽⁴⁴⁾.

6- Được phép ngâm thơ có nội dung hữu ích trong Masjid. Ông Abu Huroiroh رحمته và Umar رحمته đi ngang qua Hassaan رحمته lúc ông đang ngâm thơ trong Masjid, ông dừng lại nhìn và nói: quả thật, tôi đã từng ngâm thơ và lúc đó có một người tốt hơn anh (ý nói Thiên sứ ﷺ), sau đó, Umar nhìn sang Abu Huroiroh nói: anh có từng nghe thấy Thiên sứ của Allah ﷺ nói (thơ):

« أَجِبْ عَنِّي اللَّهُمَّ أَيَّدُهُ بِرُوحِ الْقُدُسِ؟ »

“**Hãy đáp lại lời cầu nguyện của bề tôi, lạy Allah xin Ngài phù hộ bởi Ruh Al-Qudus (Đại Thiên thần Jibril)!”**. Abu Huroiroh nói: Lạy Allah, thực sự có như thế. (*Albukhari: 453, Muslim: 2485*).

(43) Xem : Subus-Salaam của học giả Assanna’i 2/185.

(44) Tôi đã nghe lời của Sheikh trong lúc Sheikh giảng giải sách Bulugh Al-Muraam, hadith số 265.

Trong Hadith này có bằng chứng cho thấy rằng được phép ngâm thơ trong Masjid những bài thơ mang nội dung kêu gọi đến với điều tốt lành. Và bởi vì ngâm thơ tác động đến cảm xúc của tâm hồn, có thể khuyến khích và thúc giục tâm hồn của những người hướng về chân lý. Riêng đối với những Hadith nghiêm cấm ngâm thơ trong Masjid là mang hàm ý cấm ngâm những bài thơ của thời Jahiliyah hoặc những bài thơ của những người lệch lạc, còn những bài thơ hữu ích kêu gọi mọi người đến với giáo lý cũng như đạo đức Islam thì được phép; có lời nói rằng sự được phép ngâm thơ phải kèm theo điều kiện là không được gây phiền nhiễu và phân tâm những ai khác trong Masjid⁽⁴⁵⁾.

7- Không được phép hỏi đồ bị thất lạc trong Masjid.

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« مَنْ سَمِعَ رَجُلًا يَنْشُدُ ضَالَّةً فِي الْمَسْجِدِ فَلْيَقُلْ لَا رَدَّهَا اللَّهُ عَلَيْكَ فَإِنَّ الْمَسَاجِدَ كَمْ تُبْنَ لَهُدَا » رواه مسلم رقم ٥٦٨.

“Ai nghe một người ngâm thơ với mục đích hỏi về đồ thất lạc trong Masjid thì y hãy nói: Allah sẽ không trả lại vật thất lạc đó cho anh bởi quả thật Masjid không được dựng lên cho điều đó” (Muslim: 568).

Ông Buraidah ﷺ thuật lại rằng có một người đàn ông ngâm thơ trong Masjid nói: Ai gặp con lạc đà màu hung đỏ thì đó là con vật thất lạc của tôi, xin hãy chỉ cho tôi chỗ con vật đó? Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« لَا وَجَدَتْ، إِنَّمَا بُنِيَتْ لِمَا بُنِيَتْ لَهُ » رواه مسلم رقم ٥٦٩.

(45) Xem : Subus-Salaam của học giả Assan'a-ni 2/187.

“Người sẽ không tìm thấy nó, bởi quả thật các Masjid được dựng lên chỉ nhằm mục đích riêng của nó” (Muslim: 569)⁽⁴⁶⁾.

Hai Hadith này là bằng chứng cho thấy Islam nghiêm cấm ngâm thơ để tìm kiếm đồ thất lạc trong Masjid, trong đó, mang cả hàm ý: mua bán và trao đổi giao dịch, thuê mướn; không nên lớn tiếng trong Masjid, không nên cầu nguyện điều xấu cho người gây hấn và nghịch lại bản thân. Và người nghe những điều đó nên nói: Anh sẽ không tìm thấy bởi quả thật Masjid không được dựng lên cho mục đích đó hoặc anh sẽ không tìm thấy bởi quả thật Masjid được dựng lên chỉ nhằm mục đích riêng của nó mà thôi.

8- Cấm mua bán giao dịch trong Masjid. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِذَا رَأَيْتُمْ مَنْ يَبِيعُ أَوْ يَبْتَاغُ فِي الْمَسْجِدِ، فَقُولُوا: لَا أَرْبَحَ اللَّهُ تِجَارَتَكَ، وَإِذَا رَأَيْتُمْ مَنْ يَنْشُدُ فِيهِ صَالَةً، فَقُولُوا: لَا رَدَّ اللَّهُ عَلَيْكَ » رواه الترمذي رقم ١٣٢١ والنسائي رقم ١٧٦ وابن السني رقم ١٥٤ وصححه الألباني في صحيح سنن الترمذي .٣٤/٢

“Khi nào các người nhìn thấy ai mua bán trong Masjid thì hãy nói: Allah sẽ không cho cuộc mua bán của anh lợi nhuận; và khi nào các người nhìn thấy ai ngâm thơ tìm kiếm đồ thất lạc thì hãy nói: Allah sẽ không trả lại cho anh.” (Tirmizdi: 1321, Annasa-i: 167, Ibnu Assani: 154,

⁽⁴⁶⁾ Masjid được dựng lên chỉ nhằm mục đích riêng của nó tức chỉ để dâng lễ nguyện Salah, đọc Qur'an và tụng niệm Allah chứ không phải để trao đổi mua bán và giao dịch.

Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Tirmzdi 2/34).

Hadith cho thấy giáo lý cấm mua bán và giao dịch trong Masjid, và người nhìn thấy sự việc đó nên nói với người bán và người mua: Allah sẽ không cho cuộc mua bán của anh lợi nhuận; nói một cách lớn tiếng để mọi người nghe thấy, đó là sự nhắc nhở bằng lời cầu nguyện; lý do của điều đó nằm trong câu nói của những người Salaf: “Bởi quả thật các Masjid không được dựng lên cho điều đó”.

9- Không được phép thực thi pháp hình và xử trảm trong Masjid. Ông Hakim bin Hizaam رضي الله عنه thuật lại:

« نَهَى رَسُولُ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ أَنْ يُسْتَقَادَ فِي الْمَسْجِدِ، وَأَنْ تُنْشَدَ فِيهِ الْأَشْعَارُ، وَأَنْ تُقَامَ فِيهِ الْحُدُودُ » رواه أبو داود رقم ٤٤٩٠ وأحمد في المسند ٣/٣٤ والحاكم في المستدرک ٣٧٨/٤ وحسنه الألباني في صحيح سنن أبي داود ٨٥٠/٣.

“Thiên sứ của Allah nghiêm cấm thi hành xử trảm, cấm ngâm thơ và cấm thực thi pháp hình trong Masjid” (*Abu Dawood: 4490, Ahmad trong Musnad: 3/34, Hakim trong Mustadrik: 4/378, và Sheikh Albani xác nhận Hadith tốt trong Sahih Sunan Abu Dawood 3/850).*

Hadith là bằng chứng nghiêm cấm thi hành án (trùng phạt hay xử trảm) trong Masjid⁽⁴⁷⁾, riêng cấm ngâm thơ là cấm ngâm thơ những bài thơ của Jahiliyah và những bài thơ trái với giáo lý, còn ngâm những bài thơ có nội dung kêu gọi đến với cái chân lý của Islam thì không vấn đề gì.

(47) Xem : Subus-Salaam của học giả Assan'a-ni 2/191.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz رحمته nói: “Hadith, mặc dù nó có yếu nhưng ý nghĩa của nó được các Hadith khác xác nhận; bởi quả thật việc thực thi hành án trong các Masjid có thể gây bấn cho Masjid khi đánh hay trảm, có thể Masjid sẽ bị vấy bấn bởi nước tiểu và những thứ ô uế khác”⁽⁴⁸⁾.

10- Ngủ, ăn, ở và để người bệnh trong Masjid. Bà A’ishah رضي الله عنها nói: “Vào những ngày của trận chiến hào, ông Sa’ad رضي الله عنه bị thương, Thiên sứ của Allah ﷺ đã cho dựng lều trong Masjid để Người tiện thăm viếng ông”⁽⁴⁹⁾. Đây là bằng chứng rằng được phép ngủ cũng như người bệnh được phép ở lại trong Masjid và được phép dựng lều trong đó⁽⁵⁰⁾. Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz رحمته nói: “Không vấn đề gì đối với việc dựng lều trong Masjid dù để I’tikaf hoặc để một người làm một việc gì đó hoặc để ở đối với ai không có nhà ở”⁽⁵¹⁾.

Ông Abdullah bin Umar رضي الله عنه đã từng ngủ trong Masjid của Nabi ﷺ lúc ông còn thanh niên chưa lập gia đình⁽⁵²⁾. Bà A’ishah رضي الله عنها thuật lại rằng bà Walidah người da đen có một cái lều trong Masjid, bà ấy thường đến nói chuyện với tôi.

Đó là bằng chứng được phép ngủ đêm trong Masjid đối với tín đồ Muslim nào không có chỗ ở, bất kể là nam hay nữ

⁽⁴⁸⁾ Tôi đã nghe lời của Sheikh trong lúc Sheikh giảng giải sách Bulugh Al-Muraam, hadith số 269.

⁽⁴⁹⁾ Albukhari: 463, Muslim: 1769.

⁽⁵⁰⁾ Xem : Subus-Salaam của học giả Assan’a-ni 2/193.

⁽⁵¹⁾ Tôi đã nghe lời của Sheikh trong lúc Sheikh giảng sách Bulugh Al-Muraam, hadith số 270.

⁽⁵²⁾ Albukhari : 440, Muslim: 2479.

nếu không gây ra điều Fitnah⁽⁵³⁾. Các vị Sahabah được gọi là Ahlu Assifah⁽⁵⁴⁾ đã ở trong Masjid; ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại: “Tôi thấy bảy mươi người Ahlu Assifah, không ai trong số họ có một cái áo chỉnh tề để mặc trên người, họ chỉ có những mảnh vải, có người buộc mảnh vải qua cổ, có người chỉ đủ để che nửa thân dưới đến cẳng chân, có người chỉ có thể che thân đến mắt cá chân, có người dùng tay của mình để che vì không muốn bị nhìn thấy Awrah của cơ thể”⁽⁵⁵⁾.

Ông Abdullah bin Al-Harith bin Juz-i Azzubaidi ﷺ thuật lại: “Trong thời của Thiên sứ ﷺ chúng tôi từng ăn bánh mì và thịt trong Masjid”⁽⁵⁶⁾.

11- Những trò chơi không bị cấm đoán trong giáo lý được phép chơi trong Masjid; bà A’ishah ﷺ nói:

« لَقَدْ رَأَيْتُ رَسُولَ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ يَوْمًا عَلَى بَابِ حُجْرَتِي وَالْحَبَشَةُ يَلْعَبُونَ فِي الْمَسْجِدِ، وَرَسُولُ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ يَسْتُرُنِي بِرِدَائِهِ، أَنْظُرُ إِلَى لَعِبِهِمْ » وفي لفظ « كَانَ الْحَبَشُ يَلْعَبُونَ بِحِجْرَابِهِمْ، فَسْتَرَنِي رَسُولُ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ وَأَنَا أَنْظُرُ ... » رواه البخاري رقم ٤٥٤ ومسلم رقم ٨٩٢.

“Quả thật, vào một ngày tôi nhìn thấy Thiên sứ của Allah ﷺ đang ở ngay cửa phòng của tôi và những người

(53) Xem : Subus-Salaam 2/196.

(54) Ahlu Assifah là tên gọi một nhóm Sahabah ﷺ di cư từ Makkah đến Madinah trong cuộc di cư Hijrah của Islam, họ đến Madinah trong tình trạng không nhà cửa, nên họ phải ở tạm trong Masjid của Nabi ﷺ.

(55) Albukhari: Kitaab Assalah, chương “Những người ngủ trong Masjid” số 442.

(56) Ibnu Ma-jah: Kitaab Al-At’imah, chương “Ăn trong Masjid” số 3300; và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Sunan Ibnu Ma-jah 2/230.

Habashah (da đen) đang chơi trò trong Masjid. Thiên sứ của Allah ﷺ lấy cái áo của Người che người tôi lại để tôi xem họ chơi”. Và trong một lời dẫn khác: “Những người Habashah đang chơi trò chiến đấu, Thiên sứ của Allah ﷺ che người tôi để tôi xem họ chơi..” (Albukhari: 454, Muslim: 892).

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại: Trong khi những người Habashah đang chơi trò chiến thuật trong Masjid và có sự hiện diện của Nabi ﷺ thì Umar ﷺ đi vào, ông cúi xuống nhặt lấy cây giáo và ném họ. Thế là Thiên sứ của Allah ﷺ nói: “Này Umar, hãy để mặc họ chơi!” (Albukhari: 2901, Muslim: 893).

Học giả Ibnu Hajar ﷺ nói: “Trò chơi chiến đấu không đơn thuần chỉ là một trò chơi mà trong đó có sự rèn luyện kỹ năng chiến đấu, một sự thao luyện chiến thuật để chuẩn bị đối phó với kẻ thù”⁽⁵⁷⁾.

Ibnu Hajar ﷺ còn nói: “Đây cũng là bằng chứng cho phép chơi trò chơi bằng vũ khí dưới hình thức tập luyện thao lược và kỹ năng chiến đấu”⁽⁵⁸⁾.

Việc bà A’ishah ﷺ xem những người đàn ông Habashah chơi trò chơi là bằng chứng rằng phụ nữ được phép nhìn nam giới Ajnabi (không phải Mahram) trong một tổng thể nhóm người nói chung, không nhìn riêng một cá thể nam giới nào, điều này giống như việc nhìn mọi người trở ra từ buổi dâng lễ nguyện Salah trong Masjid hoặc gặp mặt nhau trên đường⁽⁵⁹⁾.

⁽⁵⁷⁾ Fathul-Bary – giảng giải Sahih Albukhari, 1/549.

⁽⁵⁸⁾ Fathul-Bary – giảng giải Sahih Albukhari, 2/445.

⁽⁵⁹⁾ Xem : Subus-Salaam 2/195.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz ﷺ nói: “Hadith này là bằng chứng cho thấy rằng phụ nữ nhìn một nhóm nam giới một cách chung chung thì không vấn đề gì, chẳng hạn như nhìn những người nam giới trên các chuyến hành trình, trong các Masjid, nhìn những người đi đường, những người dâng lễ nguyện Salah và những người đang vui chơi. Sự việc đó không gây hại gì, bởi vì hầu như cái nhìn đó không đồng hành với sự ham muốn tình dục ...”⁽⁶⁰⁾.

12- Tranh nhau xây dựng, tô vẽ, trang hoàng và làm đẹp Masjid; các Hadith được ghi lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ cấm trang hoàng và làm đẹp Masjid. Ông Anas bin Malik ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

«لَا تَقُومُ السَّاعَةُ حَتَّى يَتَبَاهَى النَّاسُ فِي الْمَسَاجِدِ» ولفظ النسائي: «مِنْ أَشْرَاطِ السَّاعَةِ: أَنْ يَتَبَاهَى النَّاسُ فِي الْمَسَاجِدِ».

“Ngày Tận Thế sẽ không xảy ra cho tới khi nào thiên hạ đua nhau xây dựng và trang hoàng Masjid”. Và trong lời dẫn do Annasa-i ghi lại: “**Một trong những dấu hiệu của ngày Tận Thế là thiên hạ đua nhau xây cất và trang hoàng Masjid**” (*Abu Dawood: 449, Ibnu Ma-jah: 739, Annasa-i: 689, Ahmad: 3/45*)⁽⁶¹⁾.

Ông Ibnu Abbas ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

⁽⁶⁰⁾ Tôi đã nghe lời của Sheikh trong lúc Sheikh giảng sách Bulugh Al-Muraam của Ibnu Hajar, hadith số 271.

⁽⁶¹⁾ Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Annasa-i 1/148, và trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/349.

« مَا أَمَرْتُ بِتَشْيِيدِ الْمَسَاجِدِ » رواه أبو داود رقم ٤٤٨.

“Ta không được lệnh trang hoàng và làm đẹp Masjid” (*Abu Dawood: 448*)⁽⁶²⁾.

Ông Ibnu Abbas رضي الله عنه nói:

« لَتَزْحَرِفُنَّهَا كَمَا زَحَرَفَتِ الْيَهُودُ وَالنَّصَارَى » رواه البخاري رقم ٤٤٦ ووصله أبو داود رقم ٤٤٨.

“Các Masjid sẽ được tô vẽ và trang hoàng giống như những người Do Thái và Thiên Chúa đã tô vẽ và trang hoàng (các nhà thờ và tu viện của họ)” (*Albukhari: 446, Abu Dawood ghi thêm trong Hadith số 448*).

Abu Sa'eed Al-Khudri رضي الله عنه nói: “Mái Masjid của Nabi được làm từ các nhánh chà là”⁽⁶³⁾. Umar رضي الله عنه ra lệnh xây dựng Masjid, ông nói: “Hãy che mọi người khỏi mưa gió, nhưng các người hãy tránh xa việc sơn phết màu đỏ hay màu vàng để rồi gây Fitnah cho mọi người”⁽⁶⁴⁾. Dường như Umar رضي الله عنه đã hiểu điều này từ việc Nabi ﷺ mang chiếc áo Khamisah (chiếc áo có vẽ những họa tiết) trả lại cho Abu Jahmi tức mục đích Người ﷺ trả chiếc áo vì những họa tiết trên áo và Người ﷺ nói:

« إِنَّهَا أَلْهَتْنِي عَنْ صَلَاتِي » رواه البخاري رقم ٣٧٣ ومسلم رقم ٥٥٦.

“Quả thật nó (chiếc áo) đã làm Ta phân tâm trong lễ nguyện Salah” (*Albukhari: 373, Muslim: 556*).

⁽⁶²⁾ Abu Dawood: Kitaab Salah, chương “Xây cất Masjid” số 448; Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Sunan Abu Dawood 1/90.

⁽⁶³⁾ Albukhari : 446; xem: Fathul-Bary 1/539.

⁽⁶⁴⁾ Albukhari : Kitaab Salah, chương “Xây dựng Masjid” số 446.

Ibnu Hajar ﷺ nói: “Có thể Umar ﷺ đã hiểu được vấn đề từ sự việc đó”⁽⁶⁵⁾. Ông Anas bin Malik ﷺ nói:

« يَتَبَاهُونَ بِهَا ثُمَّ لَا يَعْمُرُونَهَا إِلَّا قَلِيلًا » رواه البخاري رقم ٤٤٦.

“Họ đua nhau xây cất Masjid trong sự trang hoàng và tô điểm nhưng rồi họ rất ít đến để dâng lễ nguyện Salah cũng như tụng niệm Allah” (Albukhari: 446)⁽⁶⁶⁾.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz ﷺ nói: “Xây cất, tô điểm và trang hoàng Masjid nhưng lại không dâng lễ nguyện Salah trong đó là một trong những tai họa”⁽⁶⁷⁾.

Ông Abdullah bin Umar ﷺ nói: “Masjid trong thời của Thiên sứ ﷺ được xây cất bằng đất sét, mái của nó thì bằng nhánh chà là, cột của nó thì bằng thân cây chà là. Abu Bakr ﷺ đã không bổ sung thêm một thứ gì. Đến thời của Umar bin Alkhattab ﷺ thì ông cũng xây lại đúng theo thời của Thiên sứ ﷺ: bằng đất sét, nhánh chà là, và các cột thì bằng thân cây chà là. Sau đó, thời của Uthman bin Affaan ﷺ thì ông đã thay đổi, ông đã xây thêm nhiều thứ, ông xây tường bằng đá có khắc chạm và trát một loại chất dính như thạch cao, ông xây cột của nó bằng đá có khắc chạm và mái của nó thì bằng loại gỗ được lấy từ Ấn Độ”⁽⁶⁸⁾.

⁽⁶⁵⁾ Fathul-Bary của học giả Ibnu Hajar 1/339.

⁽⁶⁶⁾ Albukhari: Kitaab Salah, chương “Xây cất Masjid”, Hadith số 446.

⁽⁶⁷⁾ Tôi đã nghe lời của Sheikh trong lúc Sheikh giảng sách Bulugh Al-Muraam của Ibnu Hajar, hadith số 446.

⁽⁶⁸⁾ Albukhari: 446.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz rah nói: “Việc làm của Uthman rah mang tính chất làm cho Masjid vững bền và tốt hơn bằng các vật liệu: đá khắc chạm, gỗ tốt, và chất kết dính như thạch cao để trát tường. Việc làm này chẳng sao cả, hơn nữa cuộc sống của những người Salaf tốt hơn. Tuy nhiên, nếu mọi người trang hoàng thật tốt cho ngôi nhà của họ rồi không quan tâm đến các Masjid, để các Masjid cũ rích theo lối xưa, có thể khiến mọi người bỏ không đến Masjid để lễ nguyện Salah cũng như tụ họp, lúc bấy giờ việc làm theo hành động của Uthman rah mang mục đích hướng mọi người đến Masjid thì không vấn đề gì. Nhưng nếu xây cất, trang hoàng và tô điểm để tranh đua sự cao sang và vinh dự thì không nên chút nào. Và không nên viết trong Masjid.”⁽⁶⁹⁾

13- Không vấn đề gì về việc nói chuyện trong Masjid nếu cuộc nói chuyện đó không mang tính chất Haram. Ông Jabir bin Samurah rah nói về Thiên sứ của Allah rah:

« كَانَ لَا يَقُومُ مِنْ مُصَلَّاهُ الَّذِي يُصَلِّي فِيهِ الصُّبْحَ، أَوْ الْعِدَاةَ، حَتَّى تَطْلُعَ الشَّمْسُ، فَإِذَا طَلَعَتِ الشَّمْسُ قَامَ، وَكَانُوا يَتَحَدَّثُونَ فَيَأْخُذُونَ فِي أَمْرِ الْجَاهِلِيَّةِ، فَيَضْحَكُونَ وَيَتَبَسَّمُونَ. » ولفظ أحمد: « شَهِدْتُ النَّبِيَّ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ، أَكْثَرَ مِنْ مِائَةِ مَرَّةٍ، وَكَانَ أَصْحَابُهُ يَتَنَاشَدُونَ الشُّعْرَ، وَيَتَدَاكِرُونَ أَشْيَاءَ مِنْ أَمْرِ الْجَاهِلِيَّةِ، وَهُوَ سَاكِتٌ وَرَبَّمَا تَبَسَّمَ مَعَهُمْ »

⁽⁶⁹⁾ Tôi đã nghe lời của Sheikh trong lúc Sheikh giảng sách Bulugh Al-Muraam của Ibnu Hajar, hadith số 274.

“Thiên sứ của Allah ﷺ thường không đứng dậy từ chỗ mà Người dâng lễ nguyện Salah Fajar cho tới khi mặt trời mọc. Khi nào mặt trời đã mọc thì Người ﷺ đứng dậy, và họ (các vị Sahabah) thường nói chuyện, và làm một số điều của Jahiliyah và họ cười vui, còn Người thì mỉm cười”⁽⁷⁰⁾. Trong lời ghi chép của Ahmad: “Tôi đã ngồi cùng với Thiên sứ của Allah ﷺ hơn một trăm lần, và các vị Sahabah của Người thường ngậm thơ cho nhau nghe, và họ thường kể nhau nghe về những điều trong thời Jahiliyah, còn Thiên sứ của Allah ﷺ thì im lặng, thỉnh thoảng Người mỉm cười cùng với họ”⁽⁷¹⁾.

Imam Annawawi رحمه nói: “Đây là bằng chứng rằng được phép cười vui trong Masjid”⁽⁷²⁾. Học giả Al-Qurtubi رحمه nói: “Có thể nói: quả thật trong thời điểm đó họ thường nói chuyện; bởi vì nói chuyện trong Masjid là được phép không phải là điều bị cấm đoán do không có Hadith nào được ghi lại cho thấy sự cấm đoán về điều đó. Tuy nhiên, cần biết rằng mục đích quan trọng là nên tận dụng cơ hội để tụng niệm Allah, điều đó tốt hơn, nhưng không bắt phải từ bỏ nói chuyện khi cần. Allah là Đấng biết hơn hết!”⁽⁷³⁾. Sheikh Islam Ibnu Taymiyah رحمه nói: “Nếu nói điều mà Allah và Thiên sứ của Ngài ﷺ yêu thích trong Masjid thì là điều tốt nhất, nhưng nếu nói điều Haram

⁽⁷⁰⁾ Muslim: Kitaab Masjid Wa Mawa-dhi’a Assalah, chương “Ân phúc của việc ngồi lại tại chỗ dâng lễ nguyện Salah sau Salah Fajar”, Hadith số 670.

⁽⁷¹⁾ Ahmad 5/91, và Tirmizdi: 2850, Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Tirmizdi 3/137.

⁽⁷²⁾ Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim, 5/177.

⁽⁷³⁾ Al-Mufham Lima Ashkal Min Talkhees Kitaab Muslim 2/296.

trong Masjid thì mức độ tội lỗi càng nặng hơn, tương tự như thế nếu nói những điều bị ghét trong Masjid”⁽⁷⁴⁾.

14- **Lớn tiếng trong Masjid là điều bị cấm;** bởi vì điều đó sẽ quấy nhiễu đến những người dâng lễ nguyện Salah, ngay cả việc đọc Qur’an. Ông Abu Sa’eed Alkhudri رضي الله عنه nói: Thiên sứ của Allah ﷺ đang I’tikaf trong Masjid thì Người nghe thấy họ đọc Qur’an với tiếng đọc lớn, Người ﷺ vén màn và nói:

« أَلَا إِنَّ كَلِّكُمْ مُنَاجَ رَبِّهِ، فَلَا يُؤْذِينَ بَعْضُكُمْ بَعْضًا، وَلَا يَرْفَعُ بَعْضُكُمْ عَلَى بَعْضٍ فِي الْقِرَاءَةِ », أَوْ قَالَ: « فِي الصَّلَاةِ » رواه أبو داود رقم 1332 وصححه الألباني في صحيح أبي داود 1/147.

“**Chẳng phải tất cả mỗi người các người đều cầu nguyện Thượng Đế của mình hay sao? Bởi thế, các người chớ gây phiền cho nhau, đừng lớn tiếng trong việc đọc xướng**” hoặc Người nói “**trong lễ nguyện Salah**” (*Abu Dawood: 1332, Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Abu Dawood 1/147*).

Ông Assa-ib bin Yazid رضي الله عنه thuật lại: “Có lần tôi đang đứng trong Masjid thì có ai ném sỏi vào người tôi, tôi nhìn lại thì ra đó là Umar bin Khattaab رضي الله عنه. Ông bảo tôi: Hãy đi dẫn hai người kia lại cho tôi. Thế là tôi đi gọi hai người kia đến. Ông hỏi: Hai cậu là ai? Hoặc hình như là: Hai cậu từ đâu đến? Hai người đó nói: Chúng tôi từ Ta-if. Umar رضي الله عنه nói: Nếu hai cậu là dân trong xứ thì chắc chắn tôi đã cho hai cậu ăn đòn, hai cậu dám lớn tiếng như thế trong Masjid của Thiên sứ ﷺ ư?” (*Albukhari: 470*).

⁽⁷⁴⁾ Fata-wa tổng hợp của Sheikh Islam Ibnu Taymiyah, 22/200, 262.

Ông Ka'ab bin Malik ﷺ đòi nợ Ibnu Abi Hadrad trong Masjid. Tiếng của hai người họ quát lớn làm cho Thiên sứ của Allah ﷺ nghe thấy từ trong nhà của Người. Thế là Người ﷺ đi ra vén màn thư phòng của Người và gọi: “**Này Ka'ab!**”. Ông Ka'ab trả lời: Xin nghe thưa Thiên sứ của Allah. Người nói: “**Người hãy đặt điều kiện cho phần nợ này của người!**”. Ka'ab nói: Thưa Thiên sứ của Allah, tôi đã làm. Thiên sứ của Allah ﷺ nói: “**Hãy đứng dậy thực hiện nó**” (Albukhari: 457).

Học giả Ibnu Hajar ﷺ nói: “Trong Hadith cho thấy được phép nói lớn tiếng trong Masjid nếu như không có sự quấy rối ... trích dẫn lời của Malik rằng ông đã cấm điều đó trong Masjid một cách tuyệt đối ở mọi trường hợp, nhưng ông có sự phân biệt: nói lớn tiếng trong kiến thức và điều tốt lành và hữu ích cũng như những điều cần phải lớn tiếng thì được phép; còn lớn tiếng gây ồn ào và náo loạn thì không”⁽⁷⁵⁾.

Ibnu Hajar ﷺ dẫn lời ông Al-Muhallib: “Nếu việc nói lớn tiếng trong Masjid không được phép thì chắc chắn Nabi ﷺ đã không mặc kệ hai người họ như thế và chắc chắn Người sẽ trình bày rõ ràng cho họ về điều đó”. Ibnu Hajar ﷺ nói: “Tôi nói: ai cấm nói rằng e rằng Người đã cấm điều đó từ trước, thế là đã đủ, lần này Người làm thế như là một cách dẫn dắt để hai chủ thể đó có sự hòa giải vấn đề và bỏ đi sự gây cãi, điều bắt buộc cho sự lớn tiếng”⁽⁷⁶⁾.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz ﷺ nói: “Trong Hadith này cho thấy được phép yêu cầu thanh toán nợ nần trong Masjid, chẳng hạn như

⁽⁷⁵⁾ Fathul-Bary 1/552.

⁽⁷⁶⁾ Fathul-Bary 1/552.

một người nói: hãy trả tôi phần nợ! Đây không giống như mua bán. Hoặc y nói: Hãy thanh toán nợ cho tôi, cầu xin Allah ban phúc cho anh”⁽⁷⁷⁾. Và tôi đã nghe Sheikh ﷺ nói về lời của Nabi ﷺ nói với Ka’ab và Ibnu Abi Hadrad: “Điều này mang ý nghĩa giải hòa, và điều đúng trong vấn đề này là hai người họ một khi đã đồng thuận cho việc trì hoãn phần thanh toán nợ và đã đặt ra điều kiện thì không vấn đề gì ...”⁽⁷⁸⁾.

15- Dâng lễ nguyện Salah giữa những cái cột trong Masjid; điều này không vấn đề gì đối với người dâng lễ nguyện một mình cũng như Imam, riêng những người dâng lễ nguyện theo sau Imam thì Makruh (giáo lý ghét) đứng giữa các cột khi mà không gian rộng rãi, bởi lẽ các cột sẽ làm đứt đoạn các hàng, tuy nhiên, nếu không gian trong Masjid hẹp thì sự Makruh không còn nữa. Ông Abdul Al-Hameed bin Mahmood thuật lại: Tôi từng dâng lễ nguyện Salah phía sau Anas bin Malik ﷺ, chúng tôi đã đứng giữa các cột, Anas lùi lại (để hàng không nằm giữa các cột), và khi chúng tôi dâng lễ nguyện Salah xong thì Anas ﷺ nói: quả thật, chúng tôi thường rất cẩn trọng sự việc này (không để hàng đứng giữa các cột) trong thời của Thiên sứ ﷺ”⁽⁷⁹⁾.

⁽⁷⁷⁾ Tôi đã nghe lời của Sheikh trong suốt Sheikh giảng giải Sahih Albukhari, hadith số 457.

⁽⁷⁸⁾ Tôi đã nghe lời của Sheikh trong suốt Sheikh giảng giải Sahih Albukhari, hadith số 2418.

⁽⁷⁹⁾ Abu Dawood: Kitaab Salah, chương “Các hàng giữa các cột”, Hadith số 673; Tirmizdi: 229; Annasa-i: 2/94; Ahmad: 3/131; Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/149.

Ông Mu'awiyah bin Qurrah thuật lại lời cha của ông, một vị Sahabah ﷺ: “Chúng tôi bị cấm dâng lễ nguyện Salah giữa các cột và chúng tôi đã từ bỏ việc làm đó”⁽⁸⁰⁾.

Còn bằng chứng cho việc được phép dâng lễ nguyện Salah giữa các cột trong Masjid đối với Imam cũng như người dâng lễ nguyện Salah một mình là Hadith của Ibnu Umar ﷺ, ông nói: “Quả thật, Thiên sứ của Allah ﷺ mỗi khi vào Ka'bah thì Người dâng lễ nguyện Salah giữa hai cái cột”⁽⁸¹⁾.

16- Ngòi tụ họp thành nhóm trong Masjid trước lễ nguyện Salah Jumu'ah (ngày thứ sáu). Ông Abdullah bin Amru ﷺ nói:

« أَنْ النَّبِيِّ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ نَهَى عَنِ التَّحَلُّقِ يَوْمَ الْجُمُعَةِ قَبْلَ الصَّلَاةِ، وَعَنِ الشِّرَاءِ وَالْبَيْعِ فِي الْمَسْجِدِ » ولفظ الترمذي: « نَهَى عَنْ تَنَاشُدِ الْأَشْعَارِ فِي الْمَسْجِدِ، وَعَنِ الْبَيْعِ وَالِاشْتِرَاءِ فِيهِ، وَأَنْ يَتَحَلَّقَ النَّاسُ فِيهِ يَوْمَ الْجُمُعَةِ قَبْلَ الصَّلَاةِ »

“Quả thật, Nabi ﷺ cấm tụ họp thành nhóm vào ngày thứ Sáu trước lễ nguyện Salah Jumu'ah cũng như mua bán trong Masjid” và trong lời dẫn của Tirmizdi: **“Người ﷺ cấm tụ tập ngâm thơ trong Masjid, cấm mua bán và tụ tập thành nhóm trong Masjid vào ngày thứ sáu trước lễ nguyện Salah Jumu'ah”**⁽⁸²⁾.

⁽⁸⁰⁾ Ibnu Ma-jah : 1002, Al-Hakim: 1/218, và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Ibnu Ma-jah 1/298.

⁽⁸¹⁾ Albukhari : 504 và Muslim: 1329.

⁽⁸²⁾ Abu Dawood: 1079; Tirmizdi: 322; Annasa-i: 714; Ibnu Ma-jah: 1133; và Sheikh Albani xác nhận Hadith khá tốt trong Sahih Sunan Annasa-i 1/154,

Tụ tập thành nhóm tức mọi người ngồi xúm lại với nhau tại một điểm, dù là một nhóm hay nhiều nhóm để tra vấn kiến thức giáo lý cũng không được phép, bởi vì sự việc này có thể sẽ cắt đứt các hàng trong Masjid trong khi mọi tín đồ được lệnh nên đến sớm vào ngày thứ sáu. Phải nên ngồi thành từng hàng: hàng đầu, hàng kế và các hàng kế tiếp theo .. Và sau khi buổi lễ nguyện Salah Jumu'ah xong thì chúng ta có thể tụ tập thành nhóm nếu muốn mà không có vấn đề gì⁽⁸³⁾. Quả thật, Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz رحمته đã làm theo Hadith này, ông cho dừng lại tất cả các buổi tọa đàm cũng như các nhóm tụ tập tra vấn kiến thức giáo lý vào ngày thứ sáu từ lúc Salah Fajar cho đến khi xong lễ nguyện Salah Jumu'ah, sau đó, thường có buổi học giáo lý sau lễ nguyện Salah Jumu'ah tại nhà riêng của Sheikh رحمته.

17- ĐỔI CHỖ TRONG MASJID KHI BUỒN NGỦ; ông Ibnu Umar رحمته thuật lại: Tôi đã nghe Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« إِذَا نَعَسَ أَحَدُكُمْ وَهُوَ فِي الْمَسْجِدِ فَلْيَتَحَوَّلْ مِنْ مَجْلِسِهِ ذَلِكَ إِلَى غَيْرِهِ » وفي لفظ الترمذي: « إِذَا نَعَسَ أَحَدُكُمْ يَوْمَ الْجُمُعَةِ فَلْيَتَحَوَّلْ مِنْ مَجْلِسِهِ ذَلِكَ » وفي لفظ أحمد: « إِذَا نَعَسَ أَحَدُكُمْ فِي مَجْلِسِهِ يَوْمَ الْجُمُعَةِ فَلْيَتَحَوَّلْ إِلَى غَيْرِهِ »

“Khi nào ai đó trong các người buồn ngủ trong lúc y đang ở trong Masjid thì y hãy di chuyển từ chỗ ngồi của y đến chỗ khác”; và trong lời dẫn của Tirmizidi: “Khi nào ai đó trong các người buồn ngủ vào ngày thứ sáu thì y hãy di chuyển

trong Sahih Sunan Abu Dawood 1/221, trong Sahih Sunan Tirmizidi 1/103 và trong Sahih Sunan Ibnu Ma-jah 1/186.

⁽⁸³⁾ Xem : Tuhfah Al-Ahwazi của học giả Al-Mubar Kafu-ri 2/272; Sharh Assanadi Ala Sunan Ibn Ma-jah 2/29.

đến chỗ khác”; và trong lời dẫn của Ahmad: **“Khi nào ai đó trong các người buồn ngủ tại chỗ ngồi của y vào ngày thứ sáu thì y hãy di chuyển đến chỗ khác”**⁽⁸⁴⁾.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz ﷺ nói: “Hadith cho thấy đó là những mệnh lệnh bắt buộc”⁽⁸⁵⁾.

Ý nghĩa của việc di chuyển chỗ ngồi là để sự cử động làm mất đi sự buồn ngủ.

Lời của Nabi ﷺ **“Khi nào ai đó trong các người buồn ngủ vào ngày thứ sáu”** không mang ý nghĩa cho tất cả mỗi ngày mà nó chỉ mang ý nghĩa khi nào ở trong Masjid để chờ một cuộc dâng lễ nguyện Jumu’ah dù là trong lúc Imam thuyết giảng hay trước đó, tuy nhiên, nó hàm ý trong khoảng thời gian Imam thuyết giảng nhiều hơn. Và lời của Người **“vào ngày thứ sáu”** mang tính chất dùng sự việc phổ biến để biểu đạt ý nghĩa bao hàm các sự việc khác, bởi vì thông thường thì mọi người ngồi trong Masjid lâu nhất là vào ngày thứ sáu, họ thường đến Masjid sớm cho lễ nguyện Salah Jumu’ah hầu để nghe thuyết giảng; cho nên, ý nghĩa của việc chờ đợi lễ nguyện Salah Jumu’ah trong Masjid là bao hàm cả các lễ nguyện Salah khác, giống như trong lời dẫn của Abu Dawood được nói trên:

« إِذَا نَعَسَ أَحَدُكُمْ وَهُوَ فِي الْمَسْجِدِ فَلْيَتَحَوَّلْ مِنْ مَجْلِسِهِ ذَلِكَ إِلَى غَيْرِهِ »

⁽⁸⁴⁾ Abu Dawood: 1119, Tirmizdi: 526, Ahmad trong Al-Musnad: 2/22, 32, 135, và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/208.

⁽⁸⁵⁾ Tôi đã nghe Sheikh giảng Sunan Tirmizdi, Hadith số 526.

“Khi nào ai đó trong các người buồn ngủ trong lúc y đang ở trong Masjid thì y hãy di chuyển từ chỗ ngồi của y đến chỗ khác”.

Cho nên, việc chỉ nhắc ngày thứ sáu là hình thức dùng sự việc phổ biến để biểu đạt ý bao hàm; và cũng có thể nó chỉ mang ý nghĩa cho ngày thứ sáu mục đích chủ yếu cho việc lắng nghe bài thuyết giảng⁽⁸⁶⁾.

18- Dâng lễ nguyện Salah trong nhà thờ, dẹp bỏ nhà thờ và lấy nó làm Masjid; ông Talq bin Ali ﷺ thuật lại: “Một đoàn người chúng tôi đi gặp Nabi ﷺ, chúng tôi thề nguyện đi theo Người và chúng tôi dâng lễ nguyện Salah cùng với Người, và chúng tôi cho Người biết rằng ở nơi chúng tôi có một tu viện (hoặc nhà thờ), chúng tôi xin tặng nó cho Người vì sự thanh sạch của nó. Thế là Người ﷺ cho người mang nước đến làm Wudu’, sau đó, Người đổ nước vào một cái chậu nhỏ, và ra lệnh cho chúng tôi:

« اٰخْرَجُوْا فَاِذَا اٰتَيْتُمْ اَرْضَكُمْ فَكَسِرُوْا بِيَعْتَكُمْ وَاَنْصَحُوْا مَكَانَهَا بِهٰذَا الْمَآءِ
وَاتَّخِذُوْهَا مَسْجِدًا »

“Nào các người hãy đi, khi các người về tới vùng đất của các người thì các người hãy đập phá tu viện của các người, hãy dùng nước này rưới lên chỗ đó và hãy lấy chỗ đó làm Masjid”.

Chúng tôi nói: Quả thật, xứ của chúng tôi rất xa và rất nóng và phần nước này (trong cái chậu được nói) sẽ khô mất. Người ﷺ nói:

⁽⁸⁶⁾ Xem: Nil Al-Awtaal của học giả Ash-Shawka-ni, 2/524.

« مُدُّوهُ مِنَ الْمَاءِ؛ فَإِنَّهُ لَا يَزِيدُهُ إِلَّا طِيبًا »

“Các người hãy đổ nước vào thêm; bởi quả thật sự thêm đó sẽ mang thêm điều tốt mà thôi”

Thế là chúng tôi ra đi cho tới khi về đến nơi của chúng tôi, chúng tôi đã đập phá tu viện của chúng tôi, rồi chúng tôi rưới nước lên chỗ đó và chúng tôi lấy nơi đó là Masjid, chúng tôi kêu gọi bằng lời Azan. Một vị tu sĩ khi nghe tiếng Azan thì nói: lời kêu chân lý. Sau đó, y ta hướng về phía lối đi xuống thung lũng và chúng tôi không còn nhìn thấy y ta sau đó⁽⁸⁷⁾.

Umar رضي الله عنه nói với một số vị chức sắc của Thiên Chúa giáo:

« إِنَّا لَا نَدْخُلُ كَنَائِسَكُمْ مِنْ أَجْلِ التَّمَاثِيلِ الَّتِي فِيهَا الصُّورُ » رواه البخاري رقم .٤٣٤

“Quả thật tôi không vào nhà thờ của các người bởi vì những hình vẽ được vẽ trong đó” (Albukhari: 434).

Ông Ibnu Abbas رضي الله عنه thường dâng lễ nguyện Salah trong tu viện ngoại trừ tu viện có các hình vẽ trong đó⁽⁸⁸⁾.

Hadith trên là bằng chứng được phép lấy các nhà thờ, các tu viện thay đổi thành các Masjid; và những việc làm của các vị Sahabah vừa nêu trên là bằng chứng được phép dâng lễ nguyện Salah trong các nhà thờ, các tu viện, tuy nhiên, không

⁽⁸⁷⁾ Annasa-i : Kitaab Masa-jid, chương “Lấy các tu viện làm các Masjid”, Hadith số 701; và Sheikh Albani xác nhận đường truyền Sahih trong bộ Sahih Annasa-i 1/151.

⁽⁸⁸⁾ Albukhari: 434.

dâng lễ nguyện Salah hướng mặt về các hình vẽ cũng như không dâng lễ nguyện Salah tại những nơi dơ bẩn và ô uế⁽⁸⁹⁾.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz ﷺ nói: “Không vấn đề gì trong việc dâng lễ nguyện Salah tại nhà thờ (tu viện), nhưng không dâng lễ nguyện Salah hướng đến các hình ảnh; điều này được áp dụng khi không tìm thấy chỗ nào khác để dâng lễ nguyện Salah”⁽⁹⁰⁾.

19- Để vũ khí vào vỏ đựng của nó khi đi vào Masjid cũng như đi vào các chợ; ông Abu Musa ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِذَا مَرَّ أَحَدُكُمْ فِي مَسْجِدِنَا، أَوْ فِي سُوقِنَا، وَمَعَهُ نَبَلٌ، فَلْيُمْسِكْ عَلَى نِصَالِهَا، - أَوْ قَالَ: فَلْيَقْبِضْ بِكَفِّهِ -، أَنْ يُصِيبَ أَحَدًا مِنَ الْمُسْلِمِينَ مِنْهَا شَيْءٌ » وَفِي رِوَايَةٍ: « مَنْ مَرَّ فِي شَيْءٍ مِنْ مَسَاجِدِنَا أَوْ سُوقِنَا بِنَبَلٍ، فَلْيَأْخُذْ عَلَى نِصَالِهَا، لَا يَعْقِرُ بِكَفِّهِ مُسْلِمًا » رواه البخاري رقم ٤٥٢، ومسلم رقم ٢٦١٥.

“Khi nào ai đó trong các ngưởi vào Masjid của Ta hoặc vào trong chợ của Ta mà trên người có mang mũi tên thì hãy cất nó vào trong vỏ đựng hoặc hãy lấy bàn tay nắm chặt nó, để tránh làm bị thương đến người Muslim”. Và trong một lời dẫn khác: “Ai đi ngang qua các Masjid của Ta hoặc các chợ của Ta và trên người có mang theo mũi tên thì hãy cất chúng vào trong vỏ đựng để tránh làm bị thương người Muslim” (Albukhari: 452, Muslim: 2615).

⁽⁸⁹⁾ Xem : Nil Al-Awtaal của học giả Ash-Shawka-ni 1/687.

⁽⁹⁰⁾ Tôi đã nghe lời của Sheikh trong suốt Sheikh giảng giải Sahih Albukhari, hadith số 434.

Ông Jabir رضي الله عنه thuật lại: Một người đàn ông đi ngang trong Masjid mang theo trên người mũi tên để lộ đầu mũi tên ra ngoài thì Thiên sứ của Allah ﷺ bảo y giữ đầu mũi tên cho cẩn thận đừng để gây thương tích cho người Muslim: **“Người hãy nắm chặt các đầu mũi tên lại”**. Và trong lời dẫn của Muslim:

« أَنْ رَجُلًا مَرَّ بِأَسْهُمٍ فِي الْمَسْجِدِ، قَدْ أَبْدَى نُصُولَهَا، فَأَمَرَ أَنْ يَأْخُذَ بِنُصُولِهَا، كَيْ لَا يَخْدِشَ مُسْلِمًا » رواه البخاري رقم ٤٥١ ومسلم رقم ٢٦١٤.

“Một người đàn ông đi ngang qua trong Masjid, quả thật, những cái đầu mũi tên chĩa ra ngoài, thế là y được bảo phải nắm chặt các đầu mũi tên lại để tránh gây thương tích cho người Muslim” (Albukhari: 451, Muslim: 2614).

Imam Annawawi رحمته الله nói: “Hadith này nói lên phép đi đứng trong việc đi ngang qua giữa mọi người trong Masjid hoặc ngoài chợ hoặc những nơi khác thì phải giữ các mũi tên đừng để chìa ra ngoài”⁽⁹¹⁾. Và trong Hadith này có sự lưu ý các tín đồ Muslim nên tránh tất cả những gì có thể gây hại đến người Muslim.

Ông Jabir رضي الله عنه thuật lại: Tôi đã nghe Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« لَا يَجِلُّ لِأَحَدِكُمْ أَنْ يَحْمِلَ بِمَكَّةَ السَّلَاحَ » رواه مسلم رقم ١٣٥٦.

“Không ai trong các người được phép mang vũ khí vào Makkah” (Muslim: 1356).

Imam Annawawi رحمته الله nói: “Lệnh cấm này áp dụng cho trường hợp không cần đến vũ khí, còn nếu trường hợp phải cần

⁽⁹¹⁾ Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim, 16/407.

dùng đến vũ khí thì được phép mang theo, đây là trường phái của chúng tôi và cũng là trường phái của đại đa số học giả. Al-Qadhi ‘Iyadh nói: đối với các học giả thì Hadith này có thể mang hàm ý không được phép mang vũ khí trong trường hợp không thực sự cần ...”⁽⁹²⁾.

Quả thật, có Hadith cấm gặt gao về việc lấy vũ khí chỉ trở cho dù hành động đó mang tính chất vui đùa. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَا يُشِيرُ أَحَدُكُمْ عَلَى أَخِيهِ بِالسَّلَاحِ، فَإِنَّهُ لَا يَدْرِي، لَعَلَّ الشَّيْطَانَ يَنْزِعُ فِي يَدِهِ، فَيَقَعُ فِي حُفْرَةٍ مِنَ التَّارِ » رواه البخاري رقم ٧٠٧٢ ومسلم رقم ٢٦١٧.

“Không ai trong các người được phép lấy vũ khí chỉ trở vào người anh em của y, bởi quả thật biết đâu qua cơ hội đó Shaytan có thể giật lấy nó từ tay của y và khiến y phải rơi vào hố của Hỏa Ngục” (Albukhari: 7072, Muslim: 2617).

Vì mức độ nghiêm trọng của sự việc nên Thiên sứ của Allah ﷺ đã nói:

« مَنْ أَشَارَ إِلَى أَخِيهِ بِمَحْدِيدَةٍ، فَإِنَّ الْمَلَائِكَةَ تَلْعَنُهُ، حَتَّى يَدْعَهُ وَإِنْ كَانَ أَخَاهُ لِأَبِيهِ وَأُمِّهِ » رواه مسلم رقم ٢٦١٦.

“Ai chỉ trở vào người anh em của mình bằng cây sắt thì quả thật các Thiên Thần sẽ nguyền rủa y cho đến khi nào y thôi hành động đó, và cho dù đó là anh em cùng cha và cùng mẹ của y” (Muslim: 2616).

⁽⁹²⁾ Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim 9/139, xem Al-Mufham của học giả Al-Qurtubi 3/477.

Và sự việc càng nghiêm trọng hơn nữa nếu như mang vũ khí đi đánh và giết những người Muslim. Ông Abdullah bin Umar رضي الله عنه và Abu Musa رضي الله عنه đồng thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« مَنْ حَمَلَ عَلَيْنَا السَّلَاحَ فَلَيْسَ مِنَّا » رواه البخاري رقم ٧٠٧١، ٧٠٧٠.

“Ai mang vũ khí để đi đánh cộng đồng tín đồ của Ta thì y không thuộc cộng đồng tín đồ của Ta” (Albukhari: 7070, 7071).

Đây là lời cảnh báo cho sự trừng phạt đối với ai đã khua đao với những người Muslim, mang vũ khí đi giết họ một cách vô lý (lý của Islam)⁽⁹³⁾.

Quả thật, Thiên sứ của Allah ﷺ đã luôn quan tâm đến sự an toàn của những người có đức tin trong mọi trường hợp, Người ngăn tất cả những gì có thể gây hại đến họ, ngay cả việc đưa cho nhau gươm đao không có vỏ thì Người cũng cấm; ông Jabir رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ cấm việc đưa cho nhau cây gươm đã rút ra khỏi vỏ⁽⁹⁴⁾.

20- Lễ nguyện Salah của phụ nữ trong Masjid có bằng chứng trong các Hadith xác thực; và lễ nguyện Salah của họ ở tại nhà sẽ tốt hơn. Nếu phụ nữ đi ra khỏi nhà không có những yếu tố dẫn đến những điều Fitnah chẳng hạn như: xúc nước hoa, chưng diện bằng cách trang điểm, nữ trang thì bắt buộc đàn ông phải cho phép họ đến Masjid, không được phép cấm đoán họ; trường hợp họ đi ra ngoài với những điều trái giáo lý

⁽⁹³⁾ Xem : Fathul-Bary của học giả Ibnu Hajar 13/24.

⁽⁹⁴⁾ Abu Dawood: Kitaab Jihad, chương “Cấm đưa cho nhau thanh gươm đã rút khỏi vỏ”, Hadith số 2588; và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 2/491.

thì họ không được phép, phải cấm họ đi ra ngoài. Các Hadith tiêu biểu về vấn đề này:

↳ **Hadith thứ nhất:** Ông Abdullah bin Umar ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِذَا اسْتَأْذَنْتَ أَحَدَكُمْ أَمْرَأَتَهُ إِلَى الْمَسْجِدِ فَلَا يَمْنَعَهَا » وفي لفظ لمسلم: « لَا تَمْنَعُوا إِمَاءَ اللَّهِ مَسَاجِدَ اللَّهِ » ولفظ أبي داود: « لَا تَمْنَعُوا نِسَاءَكُمْ الْمَسَاجِدَ، وَبُيُوتَهُنَّ خَيْرٌ لَهُنَّ »

“**Khi nào ai đó trong các ngôi được người phụ nữ của mình xin phép đi Masjid thì y chớ đừng cấm cô ta**”⁽⁹⁵⁾. Và trong lời dẫn của Muslim: “**Các ngôi đừng cấm các nữ bề tôi của Allah đến các Masjid của Allah**”⁽⁹⁶⁾. Và trong lời dẫn của Abu Dawood: “**Các ngôi đừng cấm phụ nữ của các ngôi đến Masjid, tuy nhiên, nhà của họ tốt hơn cho họ**”⁽⁹⁷⁾.

↳ **Hadith thứ hai:** Bà Zaynap Ath-Thaqafiyah ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِذَا شَهِدْتَ إِحْدَاكُنَّ الْعِشَاءَ فَلَا تَطْيِبْ تِلْكَ اللَّيْلَةَ » وفي لفظ: « إِذَا شَهِدْتَ إِحْدَاكُنَّ الْمَسْجِدَ فَلَا تَمَسَّ طَبِيًّا » رواه مسلم رقم ٤٤٣.

“**Khi nào ai đó trong các nàng gặp giờ Isha’ thì chớ xúc nước hoa đêm đó**”, và trong một lời dẫn khác: “**Khi nào ai đó**

(95) Albukhari: Kitaab Annikah, chương “Người phụ nữ xin phép chồng đi Masjid”, Hadith số 5238.

(96) Muslim: Kitaab Assalah, chương “Phụ nữ đi Masjid” số Hadith 442.

(97) Abu Dawood: Kitaab Assalah, chương “Phụ nữ đi Masjid” số Hadith 567; và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/113.

trong các nàng đi Masjid thì chó chạm đến đầu thơm” (Muslim: 443).

↳ **Hadith thứ ba:** Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« أَيُّمَا امْرَأَةٍ أَصَابَتْ بِجُورًا فَلَا تَشْهَدْ مَعَنَا الْعِشَاءَ الْآخِرَةَ » رواه مسلم رقم ٤٤٤.
“**Bất cứ người phụ nữ nào đã xông khói trầm thì chó hiện diện cùng với chúng ta dâng lễ nguyện Salah Isha’.**” (Muslim: 444).

↳ **Hadith thứ tư:** Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَا تَمْنَعُوا إِمَاءَ اللَّهِ مَسَاجِدَ اللَّهِ، وَلَكِنَّ لِيُخْرَجَنَّ وَهِنَّ تِفْلَاتٌ » رواه أبو داود رقم ٥٦٥ وأحمد ٤٣٨/٢ وقال الألباني في صحيح سنن أبي داود ١١٣/١: حسن صحيح.

“**Các người đừng cấm các nữ bê tôi của Allah đến các Masjid của Allah, tuy nhiên, các nàng hãy rời khỏi nhà không xúc dầu thơm (nước hoa)**” (Abu Dawood: 565, Ahmad: 2/438, Sheikh Albani nói trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/113: tốt, Sahih).

↳ **Hadith thứ năm:** Ông Abdullah bin Mas’ud ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« صَلَاةُ الْمَرْأَةِ فِي بَيْتِهَا أَفْضَلُ مِنْ صَلَاتِهَا فِي حُجْرَتِهَا، وَصَلَاتُهَا فِي مَحْدَعِهَا أَفْضَلُ مِنْ صَلَاتِهَا فِي بَيْتِهَا » رواه أبو داود رقم ٥٧٠ صححه الألباني في صحيح سنن أبي داود ١١٤/١.

“**Lễ nguyện Salah của người phụ nữ trong nhà (nội phòng riêng) của cô ta tốt hơn lễ nguyện Salah của cô ta trong thư**

phòng (có cửa thông với nhà chính), và lễ nguyện Salah của cô ta trong nhà kho cá nhân của cô ta tốt hơn lễ nguyện Salah của cô ta trong nhà của cô ta” (*Abu Dawood: 570, Sheikh Albani xác nhận Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/114*).

Hadith cho thấy rằng phần ân phúc cho lễ nguyện Salah của người phụ nữ trong nhà riêng của cô ta được ban cho nhiều hơn so với khi cô ta dâng lễ nguyện Salah trong phòng phụ có cửa thông với nhà chính, bởi vì ở nhà riêng có sự kín đáo hơn; và lễ nguyện Salah của cô ta trong phòng nhỏ nằm bên trong ngôi nhà lớn của cô ta tốt hơn lễ nguyện Salah của cô ta trong ngôi nhà lớn, bởi vì trong phòng nhỏ kín đáo hơn. Do đó, phụ nữ dâng lễ nguyện Salah tại một nơi càng kín đáo thì lễ nguyện Salah của cô ta càng tốt hơn⁽⁹⁸⁾.

↳ **Hadith thứ sáu:** Ông Ibnu Umar ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَوْ تَرَكْنَا هَذَا الْبَابَ لِلنِّسَاءِ »

“Phải chi Ta chừa cánh cửa này dành riêng cho phụ nữ”.

Ông Nafi’ a nói: Ibnu Umar ﷺ đã không vào theo cánh cửa đó cho đến hết đời. (*Abu Dawood: 462, Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/114*).

Ý nghĩa của Hadith: Phải chi Ta chừa cánh cửa này để dành riêng cho phụ nữ thì tốt hơn; để đàn ông và phụ nữ không phải trà trộn nhau khi ra vào lúc họ đến Masjid để dâng lễ nguyện Salah tập thể nhằm tránh điều Fitnah xảy ra. Bởi thế, ở

⁽⁹⁸⁾ Al-Munhal Al-Azab Al-Mawrud – giảng giải Sunan Abu Dawood của học giả Assabaki 4/270.

các Masjid nên đặt một số cửa ra vào dành riêng cho phụ nữ, đó là cách đảm bảo an toàn khỏi điều Fitnah⁽⁹⁹⁾.

Imam Annawawi رحمه الله nói: “... các Hadith đều cho thấy không cấm phụ nữ đến Masjid, tuy nhiên, các học giả có đưa ra các điều kiện được rút ra từ các Hadith đó. Các điều kiện đó là: không được xức dầu thơm (nước hóa, xông trầm), không được chung diện, không được để nghe thấy tiếng của họ, quần áo không được thể hiện sự cao sang quyền quý, không được trà trộn với nam giới, không được đi trên con đường thường có kẻ xấu, ...”⁽¹⁰⁰⁾.

21- **Ngồi theo kiểu Habwah hay Ihtiba**⁽¹⁰¹⁾ trong Masjid trước lễ nguyện Salah Jumu’ah lúc Imam đang thuyết giảng. Ông Mu’azd bin Anas رضي الله عنه nói:

« أَنَّ رَسُولَ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ نَهَى عَنِ الْحُبُوتِ يَوْمَ الْجُمُعَةِ وَالْإِمَامُ يُخْطَبُ »
رواه أبو داود رقم 1110 والترمذي رقم 514.

“Quả thật, Thiên sứ của Allah ﷺ cấm ngồi kiểu Habwah vào ngày thứ sáu khi Imam đang thuyết giảng” (Abu Dawood: 1110, Tirmizdi: 514)⁽¹⁰²⁾.

Ông Abdullah bin Amru رضي الله عنه nói:

⁽⁹⁹⁾ Xem : Al-Munhal Al-Azab Al-Mawrud – giảng giải Sunan Abu Dawood của học giả Assabaki 4/70, và Awnu Al-Ma’bud 2/277.

⁽¹⁰⁰⁾ Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim 4/406.

⁽¹⁰¹⁾ Habwah hay Ihtiba’: là kiểu ngồi hai chân co lại, bàn chân tiếp đất, đùi chạm sát hoặc gần chạm phần bụng, hai tay ôm lấy cẳng chân.

⁽¹⁰²⁾ Sheikh Albani nói Hadith tốt trong Sahih Abu Dawood 1/206 và trong Sahih Tirmizdi 1/159.

« نَهَى رَسُولُ اللَّهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ عَنِ الْإِحْتِبَاءِ يَوْمَ الْجُمُعَةِ يَعْنِي وَالْإِمَامَ »
يَحْظُبُ» رواه ابن ماجه رقم 1134 وحسنه الألباني في صحيح سنن ابن ماجه 1/187.

“Thiên sứ của Allah cấm ngồi kiểu Ihtiba’ vào ngày thứ sáu tức lúc Imam thuyết giảng” (*Ibnu Ma-jah: 1134, Sheikh Albani xác nhận Hadith tốt trong bộ Sahih Sunan Ibnu Ma-jah 1/187*).

Tirmizdi ﷺ nói: “Quả thật, một nhóm học giả cho rằng việc ngồi kiểu Habwah vào ngày thứ sáu lúc Imam thuyết giảng là điều Makruh (bị ghét trong Islam), và một số học giả thì cho phép việc làm này, chẳng hạn như Abdullah bin Amru và những người khác, và đây cũng là câu nói của Imam Ahmad và Ishaq: cả hai không thấy có vấn đề trong việc ngồi kiểu Habwah lúc Imam thuyết giảng”⁽¹⁰³⁾.

Imam Ash-Shawka-ni ﷺ nói: “Quả thật, giới học giả có sự bất đồng nhau về giới luật Makruh của việc ngồi kiểu Ihtiba’ vào ngày thứ sáu. Một nhóm học giả thì nói rằng việc ngồi đó là Makruh, họ dùng các Hadith nói về vấn đề này để làm cơ sở, và họ cho các Hadith đó tăng cường độ mạnh cho nhau. Nhưng đa số học giả, tiêu biểu như học Al-Ira-qi thì cho rằng việc ngồi kiểu Ihtiba’ không Makruh ... họ cho rằng các Hadith nói về vấn đề này đều là những Hadith yếu ...”⁽¹⁰⁴⁾.

Học giả Almubar Kafu-ri nói: “Các Hadith nói về vấn đề này mặc dù là những Hadith yếu nhưng chúng bổ sung làm tăng cường mức độ mạnh cho nhau, và không phải nghi ngờ gì nữa rằng ngồi kiểu Habwah dễ đi vào giấc ngủ, cho nên tốt

⁽¹⁰³⁾ Sunan Tirmizdi Ma’a Tuhfah Al-Ahzawi 3/46.

⁽¹⁰⁴⁾ Nil Al-Awtaal của học giả Ash-Shawka-ni 2/525.

nhật là tránh ngồi như thế vào ngày thứ sáu lúc Imam đang thuyết giảng. Đây chính là sự lựa chọn của tôi, Allah là Đấng hiểu biết hơn hết!”⁽¹⁰⁵⁾.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz ﷺ khẳng định lời nói của Al-Mubar Kafu-ri với lời: “Quan điểm này đúng hơn, nên bỏ việc ngồi theo kiểu Habwah sẽ tốt hơn”⁽¹⁰⁶⁾.

Và tôi cũng đã nghe Sheikh ﷺ nói về Hadith của Mu’az bin Anas ﷺ: “Hadith tốt nhất trong các Hadith nói về ngồi kiểu Ihtiba’ là Hadith này, nhưng nó vẫn có lời bình luận và nội dung yếu, tuy nhiên, tốt nhất là người có đức tin không nên ngồi kiểu Ihtiba’; còn riêng việc một số Sahabah đã từng ngồi kiểu Ihtiba’ là bởi vì Hadith này chưa đến tai họ”⁽¹⁰⁷⁾.

22- Mimbar: bục giảng thuyết, một nơi hơi cao để Imam đứng thuyết giảng; quả thật đã có Hadith xác thực được ghi lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ đã cho đặt một cái Mimbar trong Masjid của Người. Ông Abu Hazim nói: “Người ta hỏi ông Sahl bin Sa’ad ﷺ rằng Mimbar đó được làm bằng vật liệu gì? Ông nói: “Không còn ai trong thiên hạ biết điều này hơn tôi, nó được làm từ cây thánh liễu rừng do một cậu thanh niên làm cho Thiên sứ của Allah ﷺ”. Và trong một lời dẫn khác: “Thiên sứ của Allah ﷺ cho người đến bảo một người phụ nữ: hãy kêu người thanh niên thợ mộc của nàng làm cho Ta những khúc gỗ để ta ngồi”. Và trong một lời dẫn khác nữa: “Thề bởi Allah, quả thật tôi biết nó là gì, quả thật tôi đã nhìn thấy nó được đặt

⁽¹⁰⁵⁾ Tuhfah Al-Ahzawi – giảng giải Jami’a của Tirmizdi 3/47.

⁽¹⁰⁶⁾ Tôi đã nghe Sheikh trong suốt quá trình ông nhận xét lời của Al-Mubar Kafu-ri trong Tuhfah Al-Ahzawi 3/47.

⁽¹⁰⁷⁾ Tôi đã nghe Sheikh giảng Hadith số 514 của Sunan Tirmizdi.

vào ngày đầu tiên và ngày đầu tiên Thiên sứ của Allah ﷺ ngồi lên nó. Thiên sứ của Allah ﷺ đã gọi thông điệp đến một thiếu nữ thuộc người dân Al-Ansar:

«مُرِّي غُلَامَكَ التَّجَارَ، أَنْ يَعْمَلَ لِي أَعْوَادًا، أَجْلِسُ عَلَيْهِنَّ إِذَا كَلَّمْتُ النَّاسَ»

“Hãy kêu người thanh niên thợ mộc của nàng làm cho Ta những khúc gỗ, Ta sẽ ngồi lên những khúc gỗ đó để nói chuyện với mọi người”.

Thế là người phụ nữ đó đã bảo cậu thanh niên của cô ta làm từ gỗ của cây thánh liễu rừng, sau đó, nó được gọi đến cho Thiên sứ của Allah ﷺ, và Người bảo đặt nó chỗ này ...”⁽¹⁰⁸⁾.

Ông Jabir ﷺ thuật lại rằng một người phụ nữ đã nói: Thừa Thiên sứ của Allah ﷺ, Người có muốn tôi làm cho người một thứ gì đó để Người ngồi lên không? Bởi vì tôi có một cậu thanh niên người hầu làm thợ mộc. Người nói: “Nếu nàng muốn thế”. Và trong một lời dẫn khác: “Một thân cây chà là mà Thiên sứ ﷺ thường ngồi lên nó, khi chiếc Mimbar được đặt cho Người thì chúng tôi nghe thân cây chà là đó phát ra âm thanh giống như tiếng khóc than, nó vẫn phát ra âm thanh đó cho tới khi Thiên sứ của Allah ﷺ lấy tay đặt lên nó”. Còn trong một lời dẫn khác nữa: “Thân cây chà là mà Thiên sứ của Allah ﷺ thường ngồi thuyết giảng đã khóc gần như muốn vỡ òa. Thế là, Người xuống lấy tay ôm nó, Người vỗ về nó như một đứa bé cho đến khi nó im lặng. Người nói: Nó khóc vì nó thường được nghe những lời nhắc nhở trước đó (giờ thì không còn nữa)”⁽¹⁰⁹⁾.

⁽¹⁰⁸⁾ Albukhari: 337, 448, 917.

⁽¹⁰⁹⁾ Albukhari: 499, 918, 2090, 3585.

Và trong một lời dẫn khác:

« كَانَ الْمَسْجِدُ مَسْقُوفًا عَلَى جُذُوعٍ مِنْ نَخْلٍ، فَكَانَ النَّبِيُّ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ إِذَا خَطَبَ يَقُومُ إِلَى جِذْعٍ مِنْهَا، فَلَمَّا صُنِعَ لَهُ الْمِنْبَرُ وَكَانَ عَلَيْهِ، فَسَمِعْنَا لِذَلِكَ الْحِذْعِ صَوْتًا كَصَوْتِ الْعِشَارِ، حَتَّى جَاءَ النَّبِيُّ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ فَوَضَعَ يَدَهُ عَلَيْهَا فَسَكَتَتْ » رواه البخاري.

“Masjid của Nabi ﷺ được làm bằng thân cây chà là, Người thường đứng trên một thân cây chà là đó để thuyết giảng, khi một chiếc Mimbar được làm cho Người và Người ngồi lên chiếc Mimbar đó thì chúng tôi nghe thấy cây chà là đó phát ra tiếng nức nở như tiếng khóc, nó vẫn phát ra tiếng đó cho đến khi Thiên sứ của Allah ﷺ đến đặt tay của Người lên nó thì nó mới im tiếng” (Albukhari).

Ông Abdullah bin Umar ﷺ thuật lại rằng khi Thiên sứ của Allah ﷺ hơi già yếu thì Tameem Adda-ri nói với Người: Tôi sẽ làm cho Người một cái Mimbar để Người dùng nó hỗ trợ cho xương cốt của Người? Người nói: “Được”. Thế là, ông đã làm cho Người một cái Mimbar⁽¹¹⁰⁾.

Ông Sahl bin Sa’ad ﷺ nói: Thiên sứ của Allah ﷺ gọi thông điệp đến một người phụ nữ:

« انظري غُلامِكِ التَّجَارَ، يَعْمَلُ لِي أَعْوَادًا أَكَلَّمُ النَّاسَ عَلَيْهَا »

“Nàng bảo cậu thanh niên thợ mộc của nàng làm cho Ta những khúc gỗ để Ta đứng lên đó nói chuyện với mọi người”.

(110) Abu Dawood: 1081, và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/202.

Thế là, cậu thanh niên thợ mộc đó đã làm một Mimbar gồm ba bậc, rồi sau đó, Thiên sứ của Allah ﷺ bảo đặt nó chỗ này⁽¹¹¹⁾.

Ông Salmah bin Al-Akwa' ﷺ nói: “Khoảng cách giữa Mimbar và Qiblah bằng một lối đi vừa đủ của một con cừu”⁽¹¹²⁾. Ông Sahl ﷺ nói: “Khoảng cách giữa bức tường Masjid phía Qiblah và Mimbar bằng lối đi của một con cừu”⁽¹¹³⁾.

23- Thành tâm khi đến Masjid để được ân phúc to lớn; ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« مَنْ أَتَى الْمَسْجِدَ لِشَيْءٍ فَهُوَ حَظُّهُ » رواه أبو داود رقم ٤٧١.

“Ai đến Masjid vì một thứ gì đó thì y sẽ được điều đó” (*Abu Dawood: 471*)⁽¹¹⁴⁾.

Hadith này là bằng chứng rằng ai đến Masjid với tâm niệm để đạt được một điều gì đó trên thế gian thì người đó sẽ chỉ đạt được điều đó, bởi vì tất cả mọi người chỉ đạt được kết quả theo điều mình định tâm. Hadith nhắc nhở chúng ta khi đến Masjid thì phải điều chỉnh tâm niệm của mình để hướng tất cả lòng thành đến với Allah không bị lẫn tạp vào một thứ gì của trần gian.

⁽¹¹¹⁾ Muslim: 544.

⁽¹¹²⁾ Muslim: 509.

⁽¹¹³⁾ Albukhari : 7334.

⁽¹¹⁴⁾ Abu Dawood: Kitaab Salah, chương “Ân phúc chỗ ngồi trong Masjid” Hadith số 472, Sheikh Albani xác nhận Hadith tốt trong Sahih Sunan Abu Dawood 1/94.

24- Tránh việc bỏ Masjid ở nơi sinh sống để đến những Masjid khác ngoại trừ có lý do. Ông Abdullah bin Umar رضي الله عنه thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

«لِيُصَلَّ أَحَدُكُمْ فِي مَسْجِدِهِ وَلَا يَتَّبِعِ الْمَسَاجِدَ» رواه الطبراني في المعجم الكبير ٢٧٠/١٢
وصححه الألباني في صحيح الجامع ١٠٥/٥.

“Ai đó trong các người phải dâng lễ nguyện Salah tại Masjid của y (nơi y sinh sống) và chớ đi theo các Masjid khác” (*Attabra-ni trong Al-Mu’jam Al-Kabir 12/270, và Sheikh Albani đã xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Al-Jami’a 5/105*).

Imam Ibnu Al-Qayyim رحمه الله nói: “Vấn đề là ở Imam, nếu Imam không hoàn tất lễ nguyện Salah hoặc là người làm điều Bid’ah hoặc công khai làm điều xấu thì không vấn đề gì trong việc bỏ y để đi đến chỗ khác”⁽¹¹⁵⁾.

Việc bỏ Masjid gần để đi đến Masjid khác dẫn đến sự ruồng bỏ tập thể, dẫn đến việc nghĩ xấu cho Imam; riêng khi nào có mục đích và điều cần thực sự chẳng hạn như để tham gia buổi học giáo lý, nghe buổi thuyết giảng hoặc Masjid ở đằng xa buổi Salah diễn ra sớm hơn và người dâng lễ nguyện Salah theo sau cần những điều đó thì không vấn đề gì⁽¹¹⁶⁾, hoặc một người đang ở Madinah hoặc Makkah, và tốt nhất là nên dâng lễ nguyện Salah tại Masjid Al-Haram ở Makkah, và tại

⁽¹¹⁵⁾ I’laam Al-Muwaqı’een An Rabbi Al’Alameen 3/ 160.

⁽¹¹⁶⁾ Xem : giáo luật đến Masjid của học giả Abdullah bin Fawzaan trang 176, Sharh Al-Mumta’ của Sheikh Ibnu Uthaimen 4/224-215.

Masjid Nabawi ở Madinah bởi vì nó là Masjid ở xa nhưng có ân phúc đặc biệt⁽¹¹⁷⁾.

25- Bước ngang qua cổ người khác; ông Abdullah bin Basr ﷺ thuật lại: có một người đàn ông đi bước qua cổ mọi người vào ngày thứ sáu lúc Thiên sứ của Allah ﷺ đang thuyết giảng thì Người nói:

« اجْلِسْ فَقَدْ آذَيْتَ » رواه أبو داود رقم ۱۱۱۸ والنسائي رقم ۱۳۹۹ وصححه الألباني في صحيح سنن أبي داود ۲۰۸/۱.

“Hãy ngồi xuống, bởi quả thật ngươi đã làm phiền người khác” (*Abu Dawood: 1118, Annasa-i: 1399, và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong bộ Sahih Sunan Abu Dawood 1/208*).

Ông Jabir bin Abdullah ﷺ thuật lại rằng có một người đàn ông vào Masjid ngày thứ sáu trong lúc Thiên sứ của Allah ﷺ đang thuyết giảng, y đi vào bước ngang qua đầu mọi người thì Người ﷺ nói:

« اجْلِسْ، فَقَدْ آذَيْتَ وَأَنْتَيْتَ » رواه ابن ماجه رقم ۱۱۱۵ وصححه الألباني في صحيح سنن أبي داود ۱۸۴/۱.

“Hãy ngồi xuống, quả thật ngươi đã gây phiền và đã trề nải” (*Ibnu Ma-jah: 1115, và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Sunan Abu Dawood 1/ 184*).

Sheikh Islam Ibnu Taymiyah ﷺ nói: “Không ai được phép bước ngang qua cổ của mọi người để đi vào hàng nếu như

⁽¹¹⁷⁾ Sharh Al-Mumta' của Sheikh Ibnu Uthaimen 4/224-215.

không có khoảng mở trước mặt y, dù là trong ngày thứ sáu hay những thời điểm khác, bởi vì đây là sự bất công và vượt giới hạn của Allah”⁽¹¹⁸⁾.

26- Đứng chia rẽ giữa hai người; Ông Salman Al-Farisy ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَا يَغْتَسِلُ رَجُلٌ يَوْمَ الْجُمُعَةِ، وَيَتَطَهَّرُ مَا اسْتَطَاعَ مِنْ طَهْرٍ، وَيَدَّهْنُ مِنْ دُهْنِهِ، أَوْ يَمَسُّ مِنْ طِيبِ بَيْتِهِ، ثُمَّ يَخْرُجُ فَلَا يُفْرَقُ بَيْنَ اثْنَيْنِ، ثُمَّ يُصَلِّي مَا كَتَبَ لَهُ، ثُمَّ يُنِصِتُ إِذَا تَكَلَّمَ الْإِمَامُ، إِلَّا غُفِرَ لَهُ مَا بَيْنَهُ وَبَيْنَ الْجُمُعَةِ الْأُخْرَى » رواه البخاري رقم ٨٨٣.

“Bất cứ người đàn ông nào tắm rửa vào ngày thứ sáu, tẩy sạch thân thể theo khả năng của y⁽¹¹⁹⁾, xúc dầu thơm (nước hoa) rời rời nhà (đến Masjid), nhưng không chia rẽ giữa hai người⁽¹²⁰⁾, rời y dâng lễ nguyện Salah theo qui định, rời y im lặng khi Imam thuyết giảng, thì đều được tha thứ tội lỗi từ ngày thứ sáu đó đến ngày thứ sáu tiếp theo” (Albukhari: 883).

27- Không đi ngang qua khoảng bên trong vật chắn trước mặt của người đang dâng lễ nguyện Salah; ông Abu Jahi-m ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

⁽¹¹⁸⁾ Ikhtiyaraat Al-Fiqhiyah của Sheikh Islam Ibnu Taymiyah trang 81.

⁽¹¹⁹⁾ “Tẩy sạch thân thể theo khả năng” ở đây mang ý: tia râu mép, cắt móng tay chân, tẩy lông nách, lông mu.

⁽¹²⁰⁾ “Nhưng không chia rẽ giữa hai người” mang ý nghĩa: đến Masjid sớm để không phải vào Masjid và chen vào giữa mọi người đang ngồi.

«لَوْ يَعْلَمُ الْمَارُّ بَيْنَ يَدَيِ الْمُصَلِّيِّ مَاذَا عَلَيْهِ، لَكَانَ أَنْ يَقِفَ أَرْبَعِينَ خَيْرًا لَهُ مِنْ أَنْ يَمُرَّ بَيْنَ يَدَيْهِ» قَالَ أَبُو النَّضْرِ: لَا أَدْرِي، أَقَالَ أَرْبَعِينَ يَوْمًا، أَوْ شَهْرًا، أَوْ سَنَةً.
رواه البخاري رقم ٥١٠ ومسلم رقم ٥٠٧.

“Nếu người đi ngang qua trước mặt người đang dâng lễ nguyện Salah biết được điều mà y phải chịu (hậu quả) thì chắc chắn y sẽ đứng lại (để chờ người dâng lễ nguyện Salah hoàn tất) dù phải đứng trong bốn mươi y vẫn cảm thấy tốt hơn việc đi ngang qua mặt người đang dâng lễ nguyện”.
Abu Annadhri nói: Tôi không biết Người nói: bốn mươi này có nghĩa là bốn mươi ngày, hay bốn mươi tháng hay bốn mươi năm nữa. (*Albukhari: 510, Muslim: 507*).

28- Không lấy một chỗ cố định nào đó trong Masjid làm nơi riêng biệt để dâng lễ nguyện Salah; ông Abdurrahman bin Shabl ﷺ nói: Thiên sứ của Allah ﷺ cấm việc dâng lễ nguyện Salah giống như việc mổ thức ăn của con quạ, cắm cúi đầu quì lạy (Sujud) giống như kiểu nằm của thú dữ, và cấm một người lấy một chỗ nào đó trong Masjid làm chỗ trụ cố định giống như con lạc đà luôn trụ tại một chỗ cố định⁽¹²¹⁾.

29- Không cử một ai lấy chỗ để ngồi; ông Jabir ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

«لَا يُقِيمَنَّ أَحَدُكُمْ أَحَاهُ يَوْمَ الْجُمُعَةِ، ثُمَّ لِيُخَالِفَ إِلَى مَقْعَدِهِ، فَيَقْعُدَ فِيهِ
وَلَكِنْ يَقُولُ افْسَحُوا» رواه مسلم رقم ٢١٧٨.

(121) Sunan Abu Dawood: 862, Ahmad: 5/446-447, và Sheikh Albani nói Hadith tốt trong Sahih Sunan Abu Dawood: 1/163.

“Không ai trong các người được phép nhờ người anh em của y giữ chỗ cho mình vào ngày thứ sáu, để y ngồi sau đó (khi đến Masjid), mà y hãy nói: xin hãy nói rộng chỗ!” (Muslim: 2178).

Ông Ibnu Umar رضي الله عنه thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَا يُقِيمَنَّ أَحَدُكُمْ الرَّجُلَ مِنْ مَجْلِسِهِ وَيَجْلِسَ فِيهِ آخَرُ، وَلَكِنْ تَفَسَّحُوا وَتَوَسَّعُوا » رواه البخاري رقم ٩١١ ومسلم رقم ٢١٧٨.

“Không ai trong các người được phép cử một người giữ chỗ cho mình (trong Masjid), tuy nhiên, các người hãy yêu cầu nói rộng chỗ” (Albukhari: 911, Muslim: 2178).

Nafi’a nói: chỉ đối với thứ sáu? Jabir رضي الله عنه nói: thứ sáu và cả những thời điểm khác. Và giới luật này là áp dụng cho tất cả mọi nơi tụ họp.

30- Im lặng trong lúc Imam thuyết giảng ngày thứ sáu; ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِذَا قُلْتَ لِصَاحِبِكَ يَوْمَ الْجُمُعَةِ: أَنْصِتْ، وَالْإِمَامُ يَخْطُبُ، فَقَدْ لَعَوْتَ » رواه البخاري رقم ٩٣٤ ومسلم رقم ٨٥١.

“Nếu người nói với người bên cạnh vào ngày thứ sáu: “Hãy im lặng” khi Imam đang thuyết giảng thì quả thật người đã gây ồn” (Albukhari: 934, Muslim: 851).

31- Không bận rộn trong thời điểm giữa Azan và Iqamah bởi việc nói chuyện với mọi người; chớ nên lãng phí thời khắc thiêng liêng và quý báu này bởi việc nói chuyện, tán gẫu và hỏi han về những vấn đề trần tục mà hãy tận dụng thời

khắc quí giá này cho việc đọc Qur'an và tụng niệm. Ông Abdullah bin Mas'ud ﷺ thuật lại lời nói của Thiên sứ ﷺ:

« سَيَكُونُ فِي آخِرِ الزَّمَانِ قَوْمٌ يَجْلِسُونَ فِي الْمَسَاجِدِ حِلَقًا حِلَقًا، إِمَامُهُمُ الدُّنْيَا، فَلَا تَجَالِسُوهُمْ؛ فَإِنَّهُ لَيْسَ لِلَّهِ فِيهِمْ حَاجَةٌ » رواه الطبراني في الكبير ١٩٩/١٠ رقم ١٠٤٥٢ وأورده الألباني في سلسلة الأحاديث الصحيحة برقم ١١٦٣.

“Vào cuối thời đại sẽ có một nhóm người ngồi trong các Masjid thành từng nhóm từng nhóm chỉ bàn chuyện về cõi trần tục, các người chớ đừng ngồi cùng với họ; bởi quả thật Allah không cần đến họ” (*Attabra-ni trong Al-Kabir 10/199 số 10452, và Sheikh Albani đã ghi lại Hadith trong chuỗi Hadith Sahih số 1163*).

32- Không được giành chỗ trước bằng cách trải tấm thảm hay để bất cứ vật gì khác vào ngày thứ sáu và những thời điểm khác; bởi vì điều đó sẽ ngăn cản những người đến trước không có chỗ dâng lễ nguyện Salah, giáo lý yêu cầu bản thân tín đồ tranh thủ đến Masjid sớm chứ không bảo giành chỗ trước để đến muộn. Điều này trái với giáo lý của Islam trên hai phương diện: phương diện đi trễ và muộn trong khi giáo lý bảo phải đến sớm, phương diện gây cản trở khiến mọi người đến trước không thể dâng lễ nguyện Salah trên các chỗ đó mặc dù họ là những người đến trước. Hơn nữa, việc làm này khiến gây phiền toái đến mọi người khi giành chỗ ở hàng đầu rồi sau đó người giành chỗ trước phải bước ngang qua cô của mọi người để đến nơi y muốn⁽¹²²⁾. Sheikh Abdurrahman Assa'di ﷺ đã Fata-wa rằng không được phép làm điều đó, ông đã giải thích

⁽¹²²⁾ Xem : bộ Fata-wa tổng hợp của Sheikh Islam Ibnu Taymiyah ﷺ 24/ 216 – 217 và 27/88.

việc làm đó là trái với giáo lý Islam, trái với cung cách của các vị Sahabah và các vị Tabi'een⁽¹²³⁾.

33- Không được ngồi trong Masjid khi cơ thể đang ở trong thân trạng Junub và kinh nguyệt; bởi Allah ﷻ đã phán:

﴿يَا أَيُّهَا الَّذِينَ ءَامَنُوا لَا تَقْرُبُوا الصَّلَاةَ وَأَنْتُمْ سُكَرَىٰ حَتَّىٰ تَعْلَمُوا مَا تَقُولُونَ وَلَا جُنُبًا إِلَّا عَابِرِي سَبِيلٍ حَتَّىٰ تَغْتَسِلُوا﴾ [سورة النساء: ٤٣]

﴿Này hỡi những người có đức tin! Chớ đến gần việc lễ nguyện Salah khi các người say rượu cho đến khi các người tỉnh táo và biết điều các người nói ra; cũng chớ dâng lễ nguyện Salah trong tình trạng Junub cho đến khi các người đã tắm, ngoại trừ trường hợp chỉ là người đi ngang qua (Masjid chứ không nán lại trong đó).﴾ (Chương 4 – Annisa', câu 43).

Ý nghĩa: các người không được đến chỗ dâng lễ nguyện Salah để Salah trong khi các người trong tình trạng say rượu cho đến khi các người ý thức được những điều các người nói, và các người chớ đến gần chỗ dâng lễ nguyện Salah trong thân trạng Junub ngoại trừ các người đi ngang qua.

Ibnu Kathir ﷺ nói: “Từ câu Kinh này, nhiều học giả đã rút ra rằng người trong thân trạng Junub không được ở trong Masjid, được phép đi ngang qua chứ không được nán lại, tương tự như thế đối với người phụ nữ trong thời gian kinh nguyệt và

⁽¹²³⁾ Xem : Fata-wa Assa'diyah trang 182; và quả thật tôi cũng đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz ﷺ Fata-wa rằng không được phép làm điều đó, ngoại trừ trường hợp một người đã ở trong Masjid sau đó đi ra để làm Wudu' rồi quay vào.

máu hậu sản”⁽¹²⁴⁾. Tuy nhiên, người trong thời gian kinh nguyệt và máu hậu sản nên giữ vệ sinh sạch sẽ để tránh làm bẩn Masjid.

Bà A’ishah ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ khi Người nói với bà:

« نَاوِلِيْنِي الْحُمْرَةَ مِنَ الْمَسْجِدِ »

“Nàng hãy lấy cho Ta tấm trải (để dâng lễ nguyện Salah) từ trong Masjid”.

Bà trả lời: Quả thật, em đang trong chu kì kinh nguyệt. Người ﷺ nói:

« إِنَّ حَيْضَتِكَ لَيْسَتْ فِي يَدِكَ » رواه مسلم رقم ٢٩٨، ٢٩٩.

“Quả thật, kinh nguyệt của nàng không nằm trong tay nàng” (Muslim: 298, 299).

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại: Trong lúc Thiên sứ của Allah ﷺ đang ở trong Masjid, người nói: **“A’ishah, lấy giùm Ta cái áo!”**. Bà A’ishah ﷺ trả lời: Quả thật, em đang trong chu kì kinh nguyệt. Người nói: **“Kinh nguyệt của nàng không ở trong cánh tay của nàng” (Muslim: 299).**


Còn bằng chứng cho việc không được ngồi nán lại trong Masjid là Hadith do bà A’ishah ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« وَجَّهُوا هَذِهِ الْبُيُوتَ عَنِ الْمَسْجِدِ، فَإِنِّي لَا أُحِلُّ الْمَسْجِدَ لِلْحَائِضِ وَلَا جُنُبٍ »
رواه أبو داود رقم ٢٣٢.

⁽¹²⁴⁾ Tafseer Al-Qur’an Al-Azim của học học giả Ibnu Kathir trang 327.

“Các người hãy tránh Masjid mà trở về nhà, quả thật Ta không cho phép người trong chu kinh nguyệt và trong thân trạng Junub đến Masjid” (Abu Dawood: 232)⁽¹²⁵⁾.

Quả thật, một số học giả nói rằng người trong thân trạng Junub được phép ngồi trong Masjid khi đã làm Wudu’ bởi Zaid bin Aslam cho biết rằng một số vị Sahabah của Thiên sứ từng ngồi trong Masjid khi đã làm Wudu’. Tuy nhiên, những học giả khác nói rằng tuyệt đối không được phép ngồi trong Masjid vì dựa theo lời phán chung chung của Allah: **﴿cũng chớ dâng lễ nguyệt Salah trong tình trạng Junub cho đến khi các người đã tắm, ngoại trừ trường hợp chỉ là người đi ngang qua (Masjid chứ không nán lại trong đó).﴾** (Chương 4 – Annisa’, câu 43).

Làm Wudu’ không đưa một người thoát khỏi thân trạng Junub. Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Abdul-Aziz bin Abdullah Bin Baz  nói: “Đây là âu nói hợp lý và mạnh hơn, còn việc một số Sahabah của Thiên sứ có thể là do các Hadith cấm người trong thân trạng Junub ngồi lại trong Masjid đã không đến tai họ, và Zaid bin Aslam thuật lại và được Muslim ghi lại thì vẫn có một điều gì đó ở trong tim bởi vì Hadith này được một cá thể thuật lại”⁽¹²⁶⁾.



⁽¹²⁵⁾ Ahmad nói: tôi thấy không vấn đề gì trong Hadith này, Ibnu Khuzaimah xác nhận Hadith Sahih, Ibnu Al-Qitaan xác nhận Hadith tốt, và tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Ibnu Bass nói trong suốt quá trình giảng Bulugh Al-Muraam Hadith số 132: đường dẫn truyền của Hadith này không vấn đề gì.

⁽¹²⁶⁾ Tôi nghe Sheikh nói trong suốt quá trình Sheikh giảng Al-Muntaqa của học giả Al-Majdi Ibnu Taymiyah, Hadith số 396.

Mục thứ chín

Những nơi bị cấm dâng lễ nguyện Salah

Một trong những điều không cần phải bàn cãi là Allah đã ban cho mặt đất làm Masjid thanh sạch cho Nabi Muhammad ﷺ và cộng đồng tín đồ của Người, ngoại trừ khu mộ, nhà vệ sinh, chuồng trại lạc đà, những nơi dơ bẩn và ô uế, những nơi bị trừng phạt. Ông Abu Sa'eed ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« الْأَرْضُ كُلُّهَا مَسْجِدٌ، إِلَّا الْمَقْبَرَةَ، وَالْحَمَامَ » رواه داود رقم ٤٩٢ والترمذي رقم ٣١٧
وابن ماجه رقم ٧٤٥ وأحمد ٨٣/٣، ٩٦.

“Mặt đất, tất cả đều là Masjid trừ khu mộ và các nơi đi vệ sinh” (*Abu Dawood: 492, Tirmizdi: 317, Ibnu Ma-jah: 745 và Ahmad: 3/83, 96*)⁽¹²⁷⁾.

Khu mộ là nơi không được phép dâng lễ nguyện Salah dù là dâng lễ nguyện Salah trên mộ hoặc giữa các mộ hoặc tại một nơi nào đó trong khu mộ chẳng hạn như ngôi nhà bên trong khu mộ; và không được phép dâng lễ nguyện Salah trong các nhà vệ sinh bởi vì Hadith cấm cho thấy sự không có giá trị của Salah trong các nơi đó; và tất cả những nơi được gọi là mộ và nhà vệ sinh thì không được phép dâng lễ nguyện Salah tại nơi đó⁽¹²⁸⁾.

⁽¹²⁷⁾ Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Sunan Abu Dawood 1/97, trong Sahih Sunan Tirmizdi 1/102, trong Sahih Sunan Ibnu Ma-jah 1/125.

⁽¹²⁸⁾ Xem: Nil Al-Awtaar của học giả Ash-Shawka-ni 1/670, và Subus-Salam của học giả Al-San'a-ni 2/119.

Và ý nghĩa của việc ngăn cấm dâng lễ nguyện Salah tại khu mộ, có lời nói rằng bởi vì ở phía dưới người dâng lễ nguyện Salah là thứ Najis (dơ bẩn và ô uế), và có lời cho rằng để tôn trọng người chết; riêng đối với nhà vệ sinh thì ý nghĩa việc ngăn cấm Salah tại đó là vì trong đó toàn là những thứ ô uế và dơ bẩn, có lời bảo rằng bởi vì đó là chỗ ở của Shaytan⁽¹²⁹⁾.

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Imam Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz ﷺ nói: “Các nhà vệ sinh là những nơi để tắm rửa, dâng lễ nguyện Salah tại mộ và hướng về nó là điều bị nghiêm cấm, lý do là bởi vì dâng lễ nguyện Salah tại mộ hoặc hướng về nó là phương tiện dẫn đến Shirk; còn nhà vệ sinh là nơi Najid hoặc là bởi vì đó là nhà của Shaytan. Allah là Đấng am tường hơn hết!”⁽¹³⁰⁾.

Lễ nguyện Salah trên các mộ là điều bị nghiêm cấm; ông Abu Marthad Al-Ghanawi ﷺ thuật lại: Tôi đã nghe Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« لَا تُصَلُّوا إِلَى الْقُبُورِ، وَلَا تَجْلِسُوا عَلَيْهَا » رواه مسلم رقم ٩٧٢.

“Các người chớ đứng dâng lễ nguyện Salah hướng đến các ngôi mộ và chớ ngồi trên chúng” (Muslim: 972).

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لِأَنَّ يَجْلِسَ أَحَدُكُمْ عَلَى جَمْرَةٍ فَتُحْرِقَ ثِيَابَهُ، فَتَخْلُصَ إِلَى جِلْدِهِ، خَيْرٌ لَهُ مِنْ أَنْ يَجْلِسَ عَلَى قَبْرِ » رواه مسلم رقم ٩٧١.

⁽¹²⁹⁾ Xem: Nil Al-Awtaar của học giả Ash-Shawka-ni 1/670, và Subus-Salam của học giả Al-San'a-ni 2/119.

⁽¹³⁰⁾ Tôi đã nghe Sheikh giảng Bulugh-Al-Muraam, Hadith số 229.

“Việc ai đó trong các người ngồi trên cục than hồng và làm cháy hết quần áo của y và bỏng cả da của y còn tốt hơn việc y ngồi trên ngôi mộ” (Muslim: 971).

Ông Ibnu Umar رضي الله عنه thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

«اجْعَلُوا فِي بُيُوتِكُمْ مِنْ صَلَاتِكُمْ وَلَا تَتَّخِذُوهَا قُبُورًا» رواه البخاري رقم ٤٣٢
ومسلم رقم ٧٧٧.

“Các người hãy làm cho ngôi nhà của các người có các lễ nguyện Salah của các người và các người chớ để chúng thành các ngôi mộ” (Albukhari: 432, Muslim: 777).

Ý nghĩa của việc dâng lễ nguyện Salah trong nhà là đối với các lễ nguyện Salah Sunnah (khuyến khích), còn các lễ nguyện Salah Fardhu (bắt buộc) thì phải thực hiện tập thể trong Masjid. Lời của Thiên sứ ﷺ **“và các người chớ để chúng thành các ngôi mộ”** có nghĩa là các mộ không phải là nơi để dâng lễ nguyện cho nên nếu ở nhà không có lễ nguyện Salah thì có nghĩa là đã biến ngôi nhà thành mộ. Quả thật, Albukhari đã rút ra từ Hadith này rằng việc dâng lễ nguyện Salah tại các mộ là Makruh (bị ghét)⁽¹³¹⁾.

Người Muslim không được dâng lễ nguyện Salah tại chuồng trại lạc đà, bởi Hadith do Albarra' bin A'zib thuật lại: Có lời hỏi Thiên sứ của Allah ﷺ về việc dâng lễ nguyện Salah tại chuồng trại lạc đà thì Người nói:

«لَا تُصَلُّوا فِي مَبَارِكِ الْإِبِلِ، فَإِنَّهَا مِنَ الشَّيَاطِينِ»

⁽¹³¹⁾ Xem : Nil Al-Awtaar 1/6

“Các người không được dâng lễ nguyện Salah tại chuồng trại lạc đà bởi vì đó là nơi ở của những tên Shaytan”.

Và khi được hỏi về việc dâng lễ nguyện Salah tại chuồng trại dê, cừu thì Người ﷺ nói:

« صَلُّوا فِيهَا فَإِنَّهَا بَرَكَةٌ » رواه أبو داود رقم ٤٩٣، ١٨٤ وصححه الألباني في صحيح سنن أبي داود ٩٧/١.

“Các người hãy dâng lễ nguyện Salah nơi đó bởi vì đó có sự hồng phúc” (Abu Dawood: 493, 184 và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Sunan Abu Dawood 1/97).

Ông Abdullah bin Mughaffil Al-Muzani ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« صَلُّوا فِي مَرَابِضِ الْغَنَمِ، وَلَا تُصَلُّوا فِي أَعْطَانِ الْإِبِلِ، فَإِنَّهَا خُلِقَتْ مِنْ الشَّيَاطِينِ » رواه النسائي رقم ٧٣٦ وابن ماجه رقم ٧٦٩ وصححه الألباني في صحيح سنن النسائي ١٥٨/١ وفي صحيح سنن ابن ماجه ١٢٨/١.

“Hãy dâng lễ nguyện Salah trong chuồng trại dê và chớ dâng lễ nguyện Salah trong chuồng trại lạc đà bởi vì nó được tạo ra từ Shaytan” (Annasa-i: 736, Ibnu Ma-jah: 769, Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Sunan Annasa-i 1/158 và trong Sahih Sunan Ibnu Ma-jah 1/128).

Ông Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« صَلُّوا فِي مَرَابِضِ الْغَنَمِ، وَلَا تُصَلُّوا فِي أَعْطَانِ الْإِبِلِ » رواه الترمذي رقم ٣٤٨ وابن ماجه رقم ٧٦٨ وأحمد ١٥٠/٤ وصححه الألباني في صحيح سنن الترمذي ١١٠/١ وصح ابن ماجه ١٢٨/١.

“Các người hãy dâng lễ nguyện Salah ở chuồng trại dê nhưng các người đừng dâng lễ nguyện Salah ở chuồng trại lạc đà” (Tirmizdi: 348, Ibnu Ma-jah: 768, Ahmad: 4/250, và Sheikh Albani xác nhận Hadith Sahih trong Sahih Sunan Tirmizdi 1/110 và Sahih Ibnu Ma-jah 1/128).

Ông Sabrah bin Ma’bad Al-Juhani ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَا يُصَلِّي فِي أَعْطَانِ الْإِبِلِ، وَيُصَلِّي فِي مُرَاجِ الْغَنَمِ » رواه ابن ماجه رقم ٧٧٠ وقال الألباني في صحيح ابن ماجه ١/١٢٨: حسن صحيح.

“Chớ đừng dâng lễ nguyện Salah ở chuồng trại lạc đà mà hãy dâng lễ nguyện Salah ở chuồng trại dê” (Ibnu Ma-jah: 770; Sheikh Albani nói trong Sahih Ibnu Ma-jah 1/128: Hadit tốt và Sahih).

Ông Jabir bin Samurah ﷺ thuật lại rằng một người đàn ông đã hỏi Thiên sứ của Allah ﷺ: Tôi có phải làm Wudu’ khi ăn thịt dê không? Người ﷺ nói:

« إِنْ شِئْتَ فَتَوَضَّأْ، وَإِنْ شِئْتَ فَلَا تَوَضَّأْ »

“Nếu người muốn thì làm Wudu’ còn nếu không muốn thì thôi”.

Người đàn ông đó lại hỏi: Tôi có phải làm Wudu’ khi ăn thịt lạc đà không? Người ﷺ nói:

« نَعَمْ فَتَوَضَّأْ مِنْ لُحُومِ الْإِبِلِ »

“Có, hãy làm Wudu khi ăn thịt lạc đà”.

Người đàn ông đó nói: Tôi dâng lễ nguyện Salah tại chuồng trại dê (cừu) được không? Người ﷺ nói: “**Được**”. Người đàn ông đó lại nói: Tôi dâng lễ nguyện Salah tại chuồng trại lạc đà được không? Người ﷺ nói: “**Không**”⁽¹³²⁾.

Tất cả các Hadith nêu trên là bằng chứng được phép dâng lễ nguyện Salah tại chuồng trại dê (cừu) và cấm dâng lễ nguyện Salah tại chuồng trại lạc đà. Đây là quan điểm của trường phái Imam Ahmad bin Hambal, ông nói: “Không có giá trị trong bất cứ hoàn cảnh nào”, ai dâng lễ nguyện Salah trong chuồng trại lạc đà thì phải thực hiện lại dựa theo các Hadith này; còn đại đa số học giả thì cho rằng ý nghĩa của việc cấm trong các Hadith này mang tính chất Makruh (bị ghét) chứ không phải Haram (nghiêm cấm). Nhưng quan điểm đúng nhất là sự nghiêm cấm này thực chất mang ý nghĩa Haram.

Về nguyên nhân cấm đoán thì có lời nói rằng do lạc đà được tạo ra từ Shaytang⁽¹³³⁾, và có lời cho rằng nguyên nhân là bởi vì có thể lạc đà sẽ gây phiền hoặc gây hại đến người dâng lễ nguyện Salah hoặc sẽ làm phân tâm mất đi sự nghiêm tịnh trong Salah.

⁽¹³²⁾ Muslim: Kitaab Kinh nguyệt, chương “Làm Wudu’ khi ăn thịt lạc đà”, Hadith số 360.

⁽¹³³⁾ Lạc đà được tạo ra từ Shaytan ý nói bản chất lạc đà vốn được tạo ra giống như Shaytan, khi nó giận dữ, phẫn nộ thì rất khủng khiếp; và cũng mang ý nghĩa chuồng trại lạc đà thường là nơi trú ngụ của Shaytan hoặc Shaytan thường sống quanh quần bên lạc đà. Và việc cấm dâng lễ nguyện Salah tại chuồng trại lạc đà không phải vì nước tiểu và phân của lạc đà Najis bởi vì theo các Hadith ghi lại thì nước tiểu và phân của tất cả các loài động vật được phép ăn thịt của chúng đều là Tahir, mà việc cấm ở đây là bởi vì sự quấy nhiễu của Shaytan.

Không được phép dâng lễ nguyện Salah tại các nơi bị trừng phạt bởi Hadith do Abdullah bin Umar ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَا تَدْخُلُوا عَلَى هَؤُلَاءِ الْمُعَذِّبِينَ إِلَّا أَنْ تَكُونُوا بَاكِينَ، فَإِنْ لَمْ تَكُونُوا بَاكِينَ فَلَا تَدْخُلُوا عَلَيْهِمْ، لَا يُصِيبُكُمْ مَا أَصَابَهُمْ » رواه البخاري رقم ٤٣٣ ومسلم رقم ٢٩٨٠.

“Các người đừng vào nơi của những người đã bị trừng phạt trừ phi các người là những người thực sự kính sợ Allah (những người thường khóc khi nhắc đến sự trừng phạt của Allah), còn nếu như các người chưa phải là những người khi nhắc đến sự trừng phạt cảm thấy run sợ đến bật khóc thì các người chớ đi vào nơi của những người đó để tránh bị những hình phạt giống như họ” (Albukhari:433, Muslim: 2980).

Và trong lời dẫn khác: khi mà Thiên sứ của Allah ﷺ đi ngang qua vùng AlHijr thì Người nói:

« لَا تَدْخُلُوا مَسَاكِينَ الَّذِينَ ظَلَمُوا أَنْفُسَهُمْ إِلَّا أَنْ تَكُونُوا بَاكِينَ، أَنْ يُصِيبَكُمْ مَا أَصَابَهُمْ » رواه البخاري.

“Các người đừng vào những chỗ của những người đã bất công với chính bản thân họ (những người bị trừng phạt) trừ phi các người là những người thực sự kính sợ Allah (mỗi khi nhắc đến sự trừng phạt thì các người run sợ đến bật khóc), sợ rằng các người bị trừng phạt giống những sự trừng phạt đã xảy ra với họ”, sáu đo, Người ngẩng đầu lên và vội đi nhanh cho đến khi tới được thung lũng. (Albukhari).

Còn việc lấy lạc đà làm vật chắn trước mặt để dâng lễ nguyện Salah nhưng không phải ở chuồng trại của chúng thì không vấn đề gì. Quả thật, Ibnu Umar رضي الله عنه từng dâng lễ nguyện Salah hướng về phía con lạc đà của ông và ông nói: “Tôi đã thấy Thiên sứ của Allah ﷺ làm vậy” (*Albukhari: 4419, 4702 và Muslim: 2980, 2981*).



Mục thứ mười

Tụ tập nhóm trong Masjid để giảng dạy, học hỏi kiến thức giáo lý là một trong những hình thức vĩ đại trong việc làm hài lòng Allah.

Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« مَنْ نَفَسَ عَنْ مُؤْمِنٍ كُرْبَةً مِنْ كُرْبِ الدُّنْيَا، نَفَسَ اللَّهُ عَنْهُ كُرْبَةً مِنْ كُرْبِ يَوْمِ الْقِيَامَةِ، وَمَنْ يَسَّرَ عَلَى مُعْسِرٍ، يَسَّرَ اللَّهُ عَلَيْهِ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ، وَمَنْ سَتَرَ مُسْلِمًا، سَتَرَهُ اللَّهُ فِي الدُّنْيَا وَالْآخِرَةِ، وَاللَّهُ فِي عَوْنِ الْعَبْدِ مَا كَانَ الْعَبْدُ فِي عَوْنِ أَخِيهِ، وَمَنْ سَلَكَ طَرِيقًا يَلْتَمِسُ فِيهِ عِلْمًا، سَهَّلَ اللَّهُ لَهُ بِهِ طَرِيقًا إِلَى الْجَنَّةِ، وَمَا اجْتَمَعَ قَوْمٌ فِي بَيْتٍ مِنْ بُيُوتِ اللَّهِ، يَتْلُونَ كِتَابَ اللَّهِ، وَيَتَدَارَسُونَهُ بَيْنَهُمْ، إِلَّا نَزَلَتْ عَلَيْهِمُ السَّكِينَةُ، وَعَشِيَّتُهُمُ الرَّحْمَةُ وَحَفَّتُهُمُ الْمَلَائِكَةُ، وَذَكَرَهُمُ اللَّهُ فِيمَنْ عِنْدَهُ، وَمَنْ بَطَأَ بِهِ عَمَلُهُ، لَمْ يُسْرِعْ بِهِ نَسَبُهُ » رواه مسلم رقم ٢٦٩٩.

“Ai giúp giải tỏa một tai họa nào đó cho một người có đức tin trên thế gian thì Allah sẽ giúp giải tỏa một tai họa cho y vào Ngày Phục Sinh, ai tạo điều kiện dễ dàng cho người

gặp khó khăn thì Allah sẽ tạo điều kiện dễ dàng cho y trên thế gian và ở cõi Đồi Sau, ai che giấu cho người Muslim thì Allah sẽ che giấu y ở thế gian và ở cõi Đồi Sau, và Allah luôn giúp đỡ và phù hộ cho người bề tôi luôn biết giúp đỡ người anh em đồng đạo của y; và ai tìm kiếm con đường dễ học hỏi kiến thức (giáo lý) thì Allah sẽ tạo điều kiện dễ dàng cho y một con đường đến Thiên Đàng, và bất kỳ một nhóm người nào tụ họp lại tại ngôi nhà trong số các ngôi nhà của Allah để đọc Kinh sách của Allah, để học hỏi và truyền dạy cho nhau kiến thức nơi Kinh sách của Ngài thì Ngài sẽ ban cho họ một sự thanh bình, Ngài sẽ lấy lòng nhân từ của Ngài bao trùm họ, và các Thiên Thần sẽ vây quanh cầu nguyện cho họ, và Allah sẽ nhắc họ với những ai ở nơi Ngài (các Thiên Thần); còn ai chậm chạp trong việc làm ngoan đạo thì dòng dõi cao quý của họ chẳng mang ích lợi gì cho y” (Muslim: 2699).

Ông Abu Sa’eed Al-Khudri ﷺ và Abu Huroiroh ﷺ thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« لَا يَقْعُدُ قَوْمٌ يَدْكُرُونَ اللَّهَ عَزَّ وَجَلَّ إِلَّا حَفَّتْهُمُ الْمَلَائِكَةُ، وَعَشِيَتْهُمُ الرَّحْمَةُ، وَنَزَلَتْ عَلَيْهِمُ السَّكِينَةُ، وَذَكَرَهُمُ اللَّهُ فِيمَنْ عِنْدَهُ » رواه مسلم رقم ٢٧٠٠.

“Bất kỳ nhóm người nào tụ tập lại để tụng niệm Allah, Đấng Vĩ đại và Tối cao, thì các Thiên Thần sẽ vây quanh họ, lòng nhân từ của Allah sẽ bao trùm lấy họ, sự bằng an và thanh bình được ban xuống cho họ, và Allah sẽ nhắc họ với những ai ở nơi Ngài (các Thiên Thần)” (Muslim: 2700).

Hadith này rất thiêng liêng, nó tổng hợp nhiều dạng kiến thức, nguyên tắc và đạo đức, trong đó, có ân phúc của việc giải quyết những nhu cầu của những người Muslim, giúp ích

cho họ bởi việc tạo điều kiện dễ dàng cho họ: từ kiến thức, tài sản, sự hỗ trợ hoặc hướng dẫn, cải thiện, ..; trong đó, có ân phúc che đậy điều xấu hổ cho những người Muslim, có ân phúc của việc đi tìm tòi kiến thức, có ân phúc của việc tụ họp đọc xướng Qur'an trong Masjid, việc học giáo lý trong Masjid, và Hadith cũng cho biết việc làm của một người phụ thuộc vào sự nỗ lực của họ chứ không phụ thuộc vào danh giá dòng tộc của họ⁽¹³⁴⁾.

Ông Abu Sa'eed Alkhudri ﷺ thuật lại: Mu'a-wiyah đi vào một nhóm đang tụ tập trong Masjid, ông nói: điều gì đã tụ tập các người lại với nhau? Họ nói: chúng tôi ngồi lại với nhau để tụng niệm Allah. Ông nói: Có phải Allah tụ tập các người ngồi lại với nhau chỉ vì điều đó thôi sao? Thề bởi Allah, chúng tôi tụ tập ngồi lại với nhau chỉ vì điều đó. Ông nói: quả thật, tôi không bắt các người thề thốt để buộc tội các người, và không ai có cùng vị trí với tôi nơi Thiên sứ của Allah ﷺ biết ít hơn Hadith bằng tôi, quả thật Thiên sứ của Allah đi vào một nhóm các vị Sahabah đang ngồi tụ tập lại với nhau, Người ﷺ nói: **“Điều gì làm cho các người ngồi tụ tập lại với nhau?”**. Họ nói: chúng tôi ngồi tụ tập với nhau để tụng niệm Allah, ca ngợi Ngài về những gì Ngài đã hướng dẫn chúng tôi đến với Islam, và đã ban ân huệ Islam cho chúng tôi. Người ﷺ nói: **“Có phải Allah tụ tập các người lại với nhau chỉ để làm việc đó?”**. Họ nói: Thề bởi Allah, Ngài tụ tập chúng tôi lại với nhau chỉ để làm điều đó. Người ﷺ nói:

«أَمَا إِنِّي لَمْ أَسْتَحْلِفْكُمْ تَهْمَةً لَكُمْ، وَلَكِنَّهُ أَتَانِي جِبْرِيلُ فَأَخْبَرَنِي، أَنَّ اللَّهَ عَزَّ وَجَلَّ يُبَاهِي بِكُمْ الْمَلَائِكَةَ» رواه مسلم رقم ٢٧٠١.

(134) Xem: Sharh Annawawi Ala Sahih Muslim 17/24.

“Quả thật, Ta không bắt các ngươi thề thốt để buộc tội các ngươi, tuy nhiên, đại Thiên Thần Jibril đã cho Ta biết rằng Allah tự hào khoe các ngươi với các Thiên Thần” (Muslim: 2701).

Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại lời của Thiên sứ ﷺ:

« إِنَّ لِلَّهِ مَلَائِكَةً يَطُوفُونَ فِي الطُّرُقِ يَلْتَمِسُونَ أَهْلَ الذِّكْرِ، فَإِذَا وَجَدُوا قَوْمًا يَذْكُرُونَ اللَّهَ تَنَادَوْا: "هَلُمُّوا إِلَى حَاجَتِكُمْ" قَالَ: "فَيَحْفُونُهُمْ بِأَجْنِحَتِهِمْ إِلَى السَّمَاءِ الدُّنْيَا" قَالَ: "فَيَسْأَلُهُمْ رَبُّهُمْ، وَهُوَ أَعْلَمُ مِنْهُمْ، مَا يَقُولُ عِبَادِي؟ قَالُوا: يَقُولُونَ: يُسَبِّحُونَكَ وَيُكَبِّرُونَكَ وَيُحَمِّدُونَكَ وَيَمَجِّدُونَكَ" قَالَ: "فَيَقُولُ: هَلْ رَأَوْنِي؟" قَالَ: "فَيَقُولُونَ: لَا وَاللَّهِ مَا رَأَوْكَ؟" قَالَ: "فَيَقُولُ: وَكَيْفَ لَوْ رَأَوْنِي؟" قَالَ: "يَقُولُونَ: لَوْ رَأَوْكَ كَانُوا أَشَدَّ لَكَ عِبَادَةً، وَأَشَدَّ لَكَ تَمَجِيدًا وَتَحْمِيدًا، وَأَكْثَرَ لَكَ تَسْبِيحًا" قَالَ: "يَقُولُ: فَمَا يَسْأَلُونِي؟" قَالَ: "يَسْأَلُونَكَ الْجَنَّةَ" قَالَ: "يَقُولُ: وَهَلْ رَأَوْهَا؟" قَالَ: "يَقُولُونَ: لَا وَاللَّهِ يَا رَبِّ مَا رَأَوْهَا" قَالَ: "يَقُولُ: فَكَيْفَ لَوْ أَنَّهُمْ رَأَوْهَا؟" قَالَ: "يَقُولُونَ: لَوْ أَنَّهُمْ رَأَوْهَا كَانُوا أَشَدَّ عَلَيْهَا حِرْصًا، وَأَشَدَّ لَهَا طَلْبًا، وَأَعْظَمَ فِيهَا رَغْبَةً، قَالَ: فَمِمَّ يَتَعَوَّدُونَ؟" قَالَ: "يَقُولُونَ: مِنَ النَّارِ" قَالَ: "يَقُولُ: وَهَلْ رَأَوْهَا؟" قَالَ: "يَقُولُونَ: لَا وَاللَّهِ يَا رَبِّ مَا رَأَوْهَا" قَالَ: "يَقُولُ: فَكَيْفَ لَوْ رَأَوْهَا؟" قَالَ: "يَقُولُونَ: لَوْ رَأَوْهَا كَانُوا أَشَدَّ مِنْهَا فِرَارًا، وَأَشَدَّ لَهَا حَافَةً" قَالَ: "فَيَقُولُ: فَأَشْهَدُكُمْ أَنِّي قَدْ عَفَرْتُ لَهُمْ" قَالَ: "يَقُولُ مَلَكٌ مِنَ الْمَلَائِكَةِ: فِيهِمْ فُلَانٌ لَيْسَ مِنْهُمْ، إِنَّمَا جَاءَ لِلْحَاجَةِ. قَالَ: هُمْ الْجُلَسَاءُ لَا يَشْقَى بِهِمْ جَلِيسُهُمْ" « رواه البخاري رقم ٦٤٠٨ ومسلم ٢٦٨٩.

“Quả thật, Allah có các Thiên Thần đi quanh quẩn trên các con đường để tìm những người tụng niệm⁽¹³⁵⁾, khi nào họ tìm thấy một nhóm người đang tụng niệm Allah thì họ kêu gọi: nào các người hãy nhanh đến đây để thực hiện nhiệm vụ của các người. Thế là họ bao phủ nhóm người đó với những chiếc cánh của họ đến tận tầng trời hạ giới. Thượng Đế của họ hỏi họ trong khi Ngài là Đấng biết rõ hơn họ: các bề tôi của TA đang nói gì? Các vị Thiên Thần đó đáp: họ tán dương Ngài, tôn vinh Ngài, ca ngợi Ngài. Thượng Đế hỏi: họ có nhìn thấy TA không? Các Thiên Thần đáp: không, thề bởi Allah, họ không nhìn thấy Ngài. Thượng Đế hỏi: nếu họ nhìn thấy TA thì sẽ như thế nào? Các Thiên Thần nói: Nếu họ nhìn thấy Ngài thì họ sẽ thờ phượng Ngài mãnh liệt hơn, họ sẽ mãnh liệt hơn nữa trong việc tán dương, ca ngợi Ngài. Thượng Đế hỏi: Họ đang cầu xin TA điều gì? Các Thiên Thần đáp: họ đang cầu xin Ngài Thiên Đàng. Thượng Đế hỏi: họ có nhìn thấy Thiên Đàng không? Các Thiên Thần đáp: Thưa không, thề bởi Allah, ôi Thượng Đế, họ không nhìn thấy Thiên Đàng bao giờ. Thượng Đế hỏi: nếu họ nhìn thấy Thiên Đàng thì như thế nào? Các Thiên Thần đáp: nếu họ nhìn thấy Thiên Đàng thì họ sẽ càng nỗ lực hành đạo và cầu xin nhiều hơn nữa. Thượng Đế hỏi: họ cầu xin TA che chở khỏi điều gì? Các Thiên Thần đáp: khỏi Hỏa ngục. Thượng Đế hỏi: họ có nhìn thấy Hỏa Ngục không? Các Thiên Thần đáp: Thưa không, thề bởi Allah, ôi Thượng Đế, họ không nhìn thấy Hỏa Ngục bao giờ. Thượng Đế hỏi: nếu họ nhìn thấy Hỏa Ngục thì như thế nào? Các Thiên Thần đáp: nếu họ nhìn

(135) Tụng niệm mang ý nghĩa bao hàm: tán dương, ca ngợi Allah, đọc Qur'an, truyền dạy và học hỏi Qur'an cũng như các giáo lý Islam.

thấy Hỏa Ngục thì họ sẽ càng khiếp sợ và càng cố gắng tránh xa nó hơn. Thượng Đế phán: TA bắt các ngươi chứng giám rằng TA đã tha thứ cho họ. Một vị trong các Thiên Thần nói: trong số họ có một người không nằm trong số họ, y đến buổi tụng niệm chỉ vì nhu cầu nào đó. Thượng Đế phán: họ là những người ngòì (tụng niệm), việc ngòì đó của họ không làm họ đau khổ và buồn phiền” (Albukhari: 6408, Muslim: 2689).

Trong lời dẫn của Muslim:

« إِنَّ لِلَّهِ تَبَارَكَ وَتَعَالَى مَلَائِكَةً سَيَّارَةً، فَضَلًّا يَتَّبِعُونَ مَجَالِسَ الذِّكْرِ، فَإِذَا وَجَدُوا مَجْلِسًا فِيهِ ذِكْرٌ قَعَدُوا مَعَهُمْ، وَحَفَّ بَعْضُهُمْ بَعْضًا بِأَجْنِحَتِهِمْ، حَتَّى يَمْلَأُوا مَا بَيْنَهُمْ وَبَيْنَ السَّمَاءِ الدُّنْيَا، فَإِذَا تَفَرَّقُوا عَرَجُوا وَصَعِدُوا إِلَى السَّمَاءِ، قَالَ: فَيَسْأَلُهُمُ اللَّهُ عَزَّ وَجَلَّ، وَهُوَ أَعْلَمُ بِهِمْ: مِنْ أَيْنَ جِئْتُمْ؟ فَيَقُولُونَ: جِئْنَا مِنْ عِنْدِ عِبَادٍ لَكَ فِي الْأَرْضِ، يُسَبِّحُونَكَ وَيُكَبِّرُونَكَ وَيُهَلِّلُونَكَ وَيُحَمِّدُونَكَ وَيَسْأَلُونَكَ... قَدْ عَفَرْتُ لَهُمْ فَأَعْطَيْتُهُمْ مَا سَأَلُوا، وَأَجْرْتُهُمْ مِمَّا اسْتَجَارُوا، قَالَ: فَيَقُولُونَ: رَبِّ فِيهِمْ فَلَانٌ عَبْدٌ خَطَاءٌ، إِنَّمَا مَرَّ فَجَلَسَ مَعَهُمْ، قَالَ: فَيَقُولُ: وَلَهُ عَفَرْتُ هُمُ الْقَوْمُ لَا يَشْفَى بِهِمْ جَلِيسُهُمْ » رواه مسلم رقم ٢٦٨٩.

“Quả thật, Allah có một nhóm Thiên Thần chuyên đi du ngoạn trên trái đất (để quan sát việc tụng niệm của con người), họ đi tìm các buổi tụ tập có sự tụng niệm. Khi họ tìm thấy một nhóm người nào đó đang ngòì tụ với nhau để tụng niệm thì họ sẽ ngòì cùng với họ, họ dang những chiếc cánh của họ để che nhóm người đó bao phủ cả bầu trời thế gian. Khi xong, họ thăng thiên lên trời. Allah hỏi họ trong lúc Ngài biết rõ hơn họ: các ngươi trở lại từ đâu? Họ đáp:

bầy tôi trở lại từ đám bầy tôi của Ngài nơi trái đất: họ tán dương Ngài, tôn vinh Ngài, ca ngợi Ngài và cầu xin Ngài ... Quả thật, TA đã tha thứ cho họ, TA đã ban cho họ điều họ cầu xin TA, TA ban cho những ân phúc mà họ tìm kiếm. Các Thiên Thần nói: Thừa Thượng Đế của bầy tôi, trong số họ có một người bẻ tôi làm lồi, y chỉ đi ngang qua và ngồi cùng với họ mà thôi. Thượng Đế phán: TA tha thứ cho y, họ là nhóm người không bị khổ đau cũng không bị buồn phiền bởi việc họ ngồi tụ lại với nhau” (Muslim: 2689).

Tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz رحمه الله nói: “Đây là hồng phúc to lớn từ nơi Allah, chúng ta hãy cầu xin Allah chấp nhận, và các buổi ngồi tụ lại với nhau để học hỏi kiến giáo lý mang lại hồng phúc to lớn hơn các buổi ngồi tụ lại với nhau để tán dương ca tụng Allah”⁽¹³⁶⁾.


Ông Abu Waqid Al-Laythi rằng trong lúc Thiên sứ của Allah ﷺ đang ngồi trong Masjid cùng với mọi người thì có ba người đến, hai người tiến đến chỗ của Thiên sứ ﷺ và một người còn lại thì đi mất. Một trong hai người nhìn thấy chỗ trống trong nhóm người đang ngồi thì đi vào ngồi cùng với họ, còn người kia thì ngồi tận phía sau nhóm người đang ngồi; riêng người thứ ba thì đã đi mất. Sau khi xong buổi thuyết giảng thì Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« أَلَا أُخْبِرُكُمْ عَنِ الثَّلَاثَةِ؟ أَمَّا أَحَدُهُمْ فَأَوَى إِلَى اللَّهِ فَأَوَاهُ اللَّهُ، وَأَمَّا
الْآخَرُ فَاسْتَحْيَا فَاسْتَحْيَا اللَّهُ مِنْهُ، وَأَمَّا الْآخَرُ فَأَعْرَضَ فَأَعْرَضَ اللَّهُ عَنْهُ » رواه
البخاري رقم ٤٧٤، ٦٦.



⁽¹³⁶⁾ Tôi đã nghe Sheikh thuyết giảng Sahih Albukhari, Hadith số 6408.

“Ta nói cho các người biết về ba người lúc này, một trong số họ tìm nơi trụ ngụ nơi Allah và Allah cho y nơi trú ngụ, người thứ hai ngại ngùng đến với Allah nên Allah ngại ngùng với y, và người thứ ba quay mặt với Allah nên Allah quay mặt với y” (Albukhari: 474, 66).

Hadith này mang những điều hữu ích rất lớn, tiêu biểu: được phép thông báo về tình trạng của những người tội lỗi, tình trạng của những người quay lưng với Allah, tất cả những điều đó không được xem là nói xấu sau lưng; ân phước của việc bám trụ với các buổi thuyết giảng và tụng niệm Allah, ân phước của việc ngồi cùng với người hiểu biết kiến thức Islam trong Masjid; khen ngợi người có tính mắc cỡ và e ngại và ngồi phía cuối nhóm⁽¹³⁷⁾.

Và tôi đã nghe Sheikh của chúng tôi, Abdul-Aziz bin Abdullah bin Baz  nói: “Và Hadith này cho thấy người hiểu biết giáo lý nên có những buổi thuyết giảng trong Masjid để mọi người tiếp thu điều hữu ích, và người tìm học kiến thức cần phải bước vào những chỗ trống trong các nhóm đang ngồi học giáo lý”⁽¹³⁸⁾.

Và tôi cũng nghe Sheikh nói: “Trong Hadith này, có sự thúc giục cố gắng bám trụ những buổi thuyết giảng giáo lý, nên ngồi gần người thuyết giảng”⁽¹³⁹⁾.

Ông Uqbah bin Amir  thuật lại: Thiên sứ của Allah  đi ra Masjid và chúng tôi đang ở trong Sifah¹⁴⁰, Người nói:

⁽¹³⁷⁾ Xem : Fathul-Bary của học giả Ibnu Hajar 1/157.

⁽¹³⁸⁾ Tôi đã nghe Sheikh thuyết giảng Sahih Albukhari, Hadith số 66.

⁽¹³⁹⁾ Tôi đã nghe Sheikh thuyết giảng Sahih Albukhari, Hadith số 474.

« أَيُّكُمْ يُحِبُّ أَنْ يَغْدُوَ كُلَّ يَوْمٍ إِلَى بُطْحَانَ، أَوْ إِلَى الْعَقِيقِ، فَيَأْتِي مِنْهُ بِنَاقَتَيْنِ
كَوْمَاوَيْنِ فِي غَيْرِ إِئْتِمٍ، وَلَا قَطْعِ رَحِمٍ؟ »

“Ai trong các người muốn đi sớm đến Buhtaan hoặc Al-Aqeeq mỗi ngày để đem về hai con lạc đà cái Kumah (giống lạc đà quý) mà không bị tội với Allah cũng như không bị cắt đứt tình thâm?”.

Chúng tôi nói: Thừa Thiên sứ của Allah, chúng tôi muốn điều đó. Người ﷺ nói:

« أَفَلَا يَغْدُو أَحَدُكُمْ إِلَى الْمَسْجِدِ فَيَعْلَمُ، أَوْ يَقْرَأُ آيَتَيْنِ مِنْ كِتَابِ اللَّهِ عَزَّ
وَجَلَّ، خَيْرٌ لَهُ مِنْ نَاقَتَيْنِ، وَثَلَاثُ خَيْرٌ لَهُ مِنْ ثَلَاثِ، وَأَرْبَعُ خَيْرٌ لَهُ مِنْ أَرْبَعِ، وَمِنْ
أَعْدَائِهِنَّ مِنَ الْإِبِلِ »

“Ai đó trong các người đến Masjid để học hoặc để đọc hai câu Kinh từ Kinh sách của Allah (Qur’an), điều đó tốt cho y hơn cả hai con là đà cái quý, ba câu Kinh tốt hơn ba con lạc đà cái quý, bốn câu Kinh tốt hơn bốn con, và tốt hơn với số lượng lạc đà” (Muslim: 803).

Imam Al-Qurtubi ﷺ nói: “Ý nghĩa của Hadith: khích lệ việc học, dạy Qur’an, Người thuyết giảng cho họ nghe với những điều mà họ cảm nhận được bởi vì họ là những người rất am hiểu về là đà; và dĩ nhiên ân phúc của việc dạy, và đọc Qur’an tốt hơn cả thế gian và những gì trong đó”⁽¹⁴¹⁾.

(140) Sifah: là một phần trong Masjid mà những người nghèo làm chỗ trú tạm; theo cách hiểu của học giả Al-Qurtubi.

(141) Al-Mufham Lima Ashkal Min Talkees Kitaab Muslim 2/492.

Quả thật, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« وَلَقَابُ قَوْسٍ أَحَدِكُمْ مِنَ الْجَنَّةِ، أَوْ مَوْضِعُ قَيْدٍ - يَعْني سَوْطُهُ - خَيْرٌ مِنَ الدُّنْيَا وَمَا فِيهَا، وَلَوْ أَنَّ امْرَأَةً مِنْ أَهْلِ الْجَنَّةِ اطَّلَعَتْ إِلَى أَهْلِ الْأَرْضِ لِأَصْأَتْ مَا بَيْنَهُمَا، وَلَمَلَأَتْهُ رِيحًا، وَلَتَصِيفُهَا عَلَى رَأْسِهَا خَيْرٌ مِنَ الدُّنْيَا وَمَا فِيهَا » رواه البخاري رقم ٦٥٦٨ ومسلم رقم ١٨٨٠.

“Một sợi dây của ai đó trong các người nơi Thiên Đàng tốt đẹp hơn cả thế gian và những gì trong đó; nếu một người phụ nữ thuộc cư dân nơi Thiên Đàng xuất hiện cho cư dân nơi trái đất nhìn thấy thì chắc chắn ánh hào quang của nàng sẽ phủ đầy cả trời đất cùng với mùi hương tỏa ngát, và chỉ một phần trên đầu của nàng ta cũng tốt hơn cả thế gian và những gì trong đó” (Albukhari: 6568, Muslim: 1880).

وَصَلَّى اللَّهُ وَسَلَّم، وَبَارَكَ عَلَى نَبِيِّنَا مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِهِ وَأَصْحَابِهِ وَمَنْ تَبِعَهُمْ بِإِحْسَانٍ إِلَى يَوْمِ الدِّينِ.

